

III

**PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU
LUYỆN ĐẠO**

Nguyệt
Soi-Hồn
Pháp-Luân Thường-Chuyển
Thiền-Định
Xả Thiên

Đường Đi Thật

*Thực hành một pháp chẳng ôm hai
Phát triển tâm linh tự tiến hoài
Dứt khoát tình đời tâm đạt thức
Chiều sâu tâm đạo rõ thanh đài*

*Đường đi nghìn dặm chẳng sai
Thực hành chất phác tiến hoài không ngưng
Cần khôn vũ-trụ tiến từng
Vô cùng thông suốt từng bừng cảm thông
Trong vòng định luật hoá công
Dựng xây xây dựng một lòng tự tu
Thức hồn tiến hoá ngao du
Tình Trời cao đẹp tự tu hoài hoài
Khí thanh Trời độ chẳng sai
Dày công tu luyện hai vai nhẹ nhàng
Cùng chung huynh đệ bạc bần
Hồn tu hồn tiến hồn an đời đời
Dù cho thể xác xa rời
Trí tâm vẫn tiến vẫn với lòng sâu
Cần khôn vũ-trụ cơ cầu
Thực hành chánh pháp tạo tàu về quê
Cảm thông nguyên lý muôn bề
Dở hay cũng tại lòng mê cõi trần
Tự mình thanh tịnh xét phân
Nghĩa ân đời đạo ân cần dựng xây*

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

Cocoa, Florida, ngày 03, tháng 11, năm 1995

Sau khi tập xong phần căn-bản trong 6 tháng đầu, chúng ta bắt đầu thực-hành trọn vẹn phương-pháp Công-Phu Luyện-Đạo, tu thiền theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp, các bạn cần tập đều-đặn và đúng-đắn các pháp theo thứ-tự sau đây :

1. Nguyện (tập như Phần II)
2. Soi-Hồn (tập như Phần II)
3. Pháp-Luân Thường-Chuyển
4. Thiền-Định
5. Xả Thiền

Pháp Nguyện và Soi-Hồn tập giống như trong phần II: Phương-Pháp Công-Phu Trong 6 Tháng Đầu.

Lúc tốt nhất để tập thiền là vào **giờ Tý** (từ 11 giờ đêm đến 01 giờ sáng) giờ địa-phương. Người mới tu tránh tập thiền vào giờ Dậu (từ 6 giờ chiều đến 8 giờ đêm).

Rửa mặt , đánh răng, súc miệng cho tỉnh táo. Tắt đèn trong phòng. Ngồi theo các cách ngồi trong phần căn-bản và nhớ xoay mặt về hướng **NAM**.

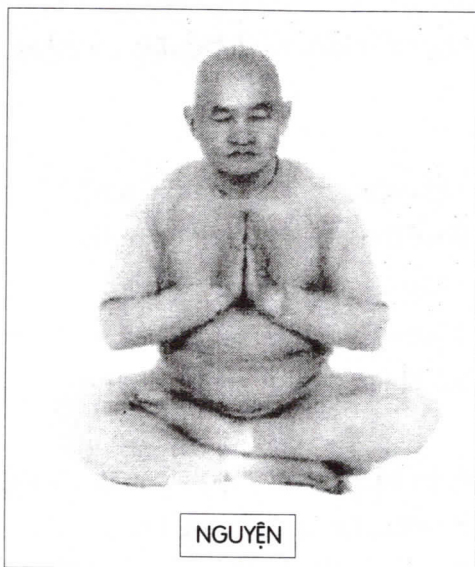
Trong khi tập lúc nào cũng co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm và nhìn thẳng từ trung-tâm chân mày về phía trước.

Phần công-phu chính là tập theo thứ-tự các pháp kể trên.

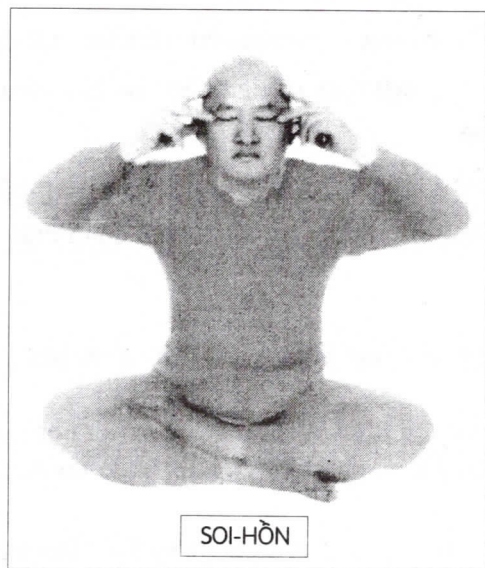
 **Vấn tiếp tục tập niệm Nam Mô A Di Đà Phật (với cách niệm để trừ nguyên ý), và tập Pháp Luân Chiếu Minh.** Cách chỉ tập trong Phần II.

Lúc rảnh có thể tập riêng thêm pháp Soi-Hồn hay Pháp-Luân Thường-Chuyển.

Ngoài ra còn có thể tập thêm những pháp khác trong phần Các Pháp Hành Thêm.



NGUYỄN



SOI-HỒN

Ngồi xoay mặt về hướng Nam, lưng thẳng, chân để theo cách ngồi trong phần căn bản. Co chót lưỡi lên chạm nướu chân răng hàm trên, răng kè răng, ngậm miệng. Mắt nhắm lại, trong ý nhìn thẳng từ giữa hai chân mày tới phía trước.

NGUYỆN

Hai bàn tay chắp lại để trước ngực. Định tâm cho phẳng lặng. Tập-trung trí ý trên đỉnh đầu (đỉnh đầu là giao điểm của đường từ sống mũi qua gáy với đường nối hai vành tai), rồi dùng ý **thăm niệm** những câu sau đây:

- **Nam Mô A Di Đà Phật.** (*ý niệm câu này 3 lần*)
- **Nam Mô Tây-Phương Cực-Lạc Thế-Giới Quán-Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long-Hoa Giáo-Chủ Di-Lạc** chứng-minh đệ tử (**tên họ của mình**) tu-hành đắc-đạo. (*ý niệm câu này 2 lần*)
- **Con nguyện Quy-Y Phật, Quy-Y Pháp, Quy-Y Tăng.**
- **Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái-Bình.**

Hai tay vẫn chắp trước ngực và xá ba cái, lưng vẫn giữ thẳng, không cúi lạy.

SOI - HỒN

- 1) Từ từ đưa hai cánh tay lên ngang vai. Dùng đầu hai ngón tay cái bịt kín hai lỗ tai.
 - 2) Dùng đầu hai ngón tay giữa **chận nhẹ** lên vành khớp xương khoeo mắt và kéo chần nhẹ ra cho hai mí mắt nhắm kín lại.
 - 3) Dùng hai ngón tay trở **chận nhẹ** trên mí tóc chỗ màng-tang. Ngón áp út và ngón út co lại vào trong lòng bàn tay.
- Ý nhìn ngay trung tâm giữa hai chân mày thẳng tới trước.**
Lắng nghe tiếng điển trối lên bộ đầu.

Thời gian tập pháp Soi-Hồn ít nhất là 5 phút và nhiều nhất là 15 phút.

PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

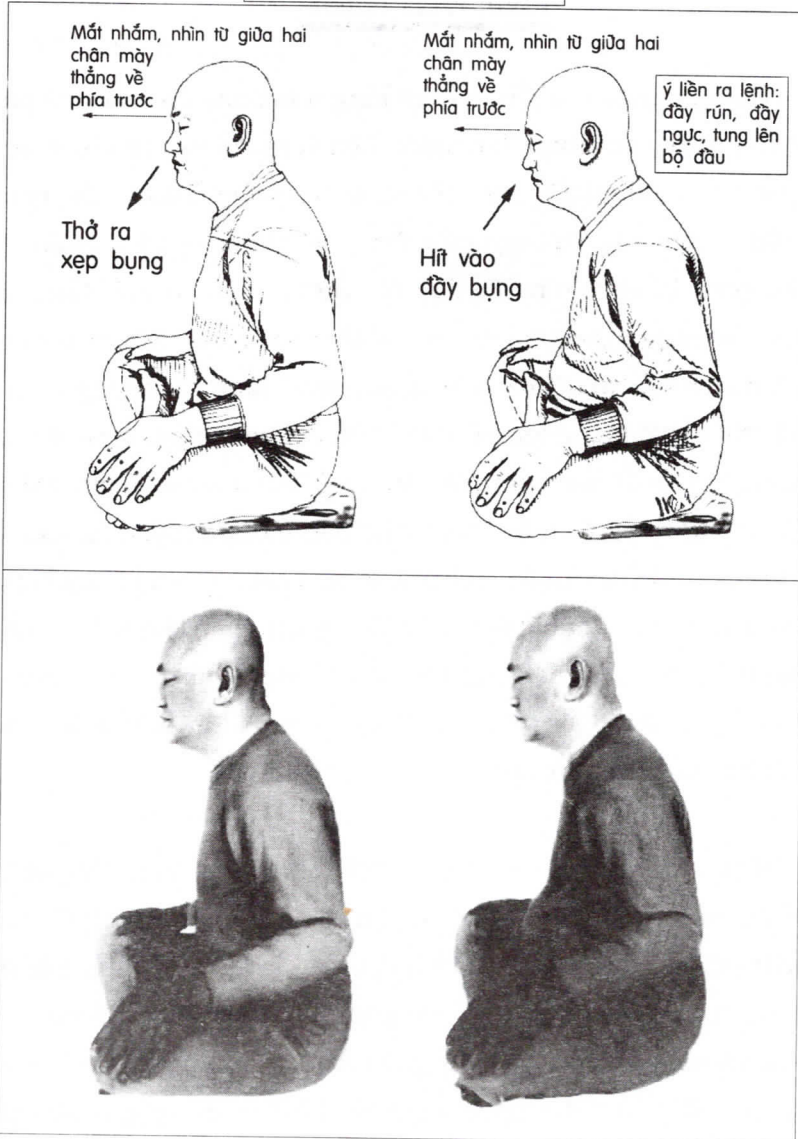
Sau khi nguyện và làm pháp Soi Hồn xong, chúng ta bắt đầu làm
Pháp Luân Thường Chuyển.

- ⌚ Ngồi ngay ngắn, lưng thẳng. Từ từ để hai tay xuống, **hai cánh tay khép sát** vào hông sườn, hai bàn tay để lên đùi, lòng bàn tay úp xuống -- *cách để tay này dành cho người mới tập*. Người tu lâu, có điển, tay sẽ tự động rút vào bắt ấn Tam Muội. (Xem hình nơi phần Thiên-Định)
- ⌚ Co lưới, răng kè răng (Răng kè răng để ổn định thần kinh. Lưới co lên để lọc thận thủy, máu huyết.), mắt nhắm lại và ý nhìn từ giữa hai chân mày thẳng tới trước.

Bắt đầu tập :

- ☺ Thở ra cho hết hơi, khi bụng xẹp hết... từ từ hít vô --ngay trong lúc bắt đầu hít vào ý liền ra lệnh: “**đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu**” - - vừa hít vào nhẹ nhàng vừa trong thâm tâm ý nói đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu...khi không còn hít vào được nữa liền từ từ thở ra đến khi xẹp bụng, ép sát bụng, ép cho tới đáy cặn bao tử cho hơi ra hết. **Lúc hít vô, thở ra cũng đều không dụng đực tới ngực, chỉ dùng bụng thôi.**
- ☺ Hơi thở ra vừa hết lại bắt đầu ra lệnh đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu và hít hơi vào như lời chỉ dẫn trên.
- ☞ Mỗi lần tập **6 hơi hay là 12 hơi** như vậy là đủ. Hơi hít vào và thở ra là 1 hơi.
- ☞ Tuyệt đối **không được nén hơi, dẫn hơi** khi làm Pháp Luân Thường Chuyển...làm một hơi đều hoà, đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu, thì mới chuyển đến không giới được. Nếu nén hơi thì cũng như tập thể dục : đó là chuyện đời mà thôi - sẽ không có cơ hội hiệp khí cùng Trời Đất.

PHÁP-LUÂN THƯỜNG-CHUYỂN



☞ Hít hơi vào cái ý phải ra lệnh: “**đây rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu**”. Khi **đây rún** thì bụng phình ra, **đầy ngực, tung lên bộ đầu** bụng cũng vẫn phình ra, chỉ lúc bắt đầu thở ra bụng mới từ từ xẹp xuống. Thở ra phải thở xẹp hết. Không còn giữ hơi ở trong bụng. Xẹp lép. Tại sao phải thở xẹp? Khi các bạn thở xẹp là ép cái thận, trước điển được lọc, sẽ đi ra đường tiểu tiện. Ép hết rồi, mới hít từ từ vào trở lại.

Phần Giải Thích :

Những người mới tập thấy rõ rằng mình ban đầu mới vô phải hít tùy khả-năng của chính hành giả. Nhiều người bị suy yếu nhưng mà cố ý nói rằng tôi hít đây rún, đây ngực, tung lên bộ đầu. Nhưng mà ý đưa như vậy thôi, khả năng người chưa có. Nhiều người hít như thế này, yếu quá, chỉ vô bao nhiêu đây rồi thở ra. Đó, lúc đầu tôi tu nó vậy. Lần lần càng ngày càng tu thì nó dần dần thanh điển bên trong. Vì thanh niên nhiều người chưa hiểu, sai lầm đường, và hướng về tình dục quá nhiều, cái trung khí nó mất. Nữ giới cũng vậy, sanh đẻ quá nhiều cũng bị vấn đề mất trung khí thành ra hít vô nó yếu lắm. Hít vô một cái ào, thở ra một cái ào thôi. Cho nên mới đề nghị làm Chiếu-Minh là nằm thở để tập luyện cái hơi trước khi chúng ta ngồi làm Pháp-Luân. Mới vô tu ngồi làm Pháp-Luân liền, phần đông không làm được vì trung-khí mất. Cho nên sau khi làm Chiếu-Minh rồi, đã có một phần hơi rồi, ta nên luyện về pháp Pháp-Luân Thường-Chuyển, 6 hơi hay là 12 hơi một lần như vậy.

Hít vô thở ra như vậy, làm ít nhất 6 lần, hay là 12 lần tùy sở thích của hành giả trong lúc ban đầu. Nhưng mà sau này hít thông rồi hít 6 lần thì thấy mình không còn ở trong thể xác nữa, rời khỏi. Lúc đó thì dùng ý chí luyện tiến bằng ý chí pháp luân. Ban đầu thì tùy khả năng của mình, hít vô thở ra cũng tùy khả năng nhưng mà biết rằng phải hạ lệnh, đây rún, đây ngực, tung lên bộ đầu, để ép cho cái thận trong sạch, lọc qua đường tiểu tiện, đại tiện, cho nó thông cái phần trước khí trong cơ thể.

Đây là thực-tập về điện-năng khai-triển khối óc. Sự sanh-tồn của con người nhờ nguyên-khí mà sống mạnh. Chúng ta phải áp dụng nguyên-lý của càn khôn vũ-trụ, hít vô đem vô để giải-tỏa cái Tiểu Thiên

Địa và làm cho cơ-tạng chúng ta được mạnh và thanh nhẹ, cũng nhờ Pháp-Luân Thường-Chuyển (PLTC) nó mới mở tâm, lúc đó ngồi thiền, nhìn đầu lúc nào cũng sáng tròn.

Sau này ban đêm 12 giờ khuya, giờ đó là giờ Tý - Giờ thông khai của Trời Đất. Chúng ta mượn trớn để giải tỏa những độc tố trong người. Sáng hôm sau, nó sẽ ra bằng đại tiện và tiểu tiện. Lúc chúng ta thiền là lúc chúng ta đem độc tố từ hơi thở ra... Luôn luôn hạ lệnh: "**Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu**". Cốt ý đem tất cả độc-tố ra ngoài cơ-tạng thì luồng điện sẽ được thanh nhẹ, hội tụ trên khối óc. Ở đời chỉ biết thể tháo cho bắp thịt to lớn nhưng mà không biết làm sao cho thần kinh chúng ta được vận hành thông suốt, chỉ nhờ hít nguyên khí của Trời Đất, vũ-trụ, mới giải tỏa được độc tố trong cơ tạng. Con người sẽ được khỏe mạnh, vừa tâm linh vừa thể xác, hai cái phải đi đôi. Cho nên phương pháp của Vô-Vi là đời đạo song tu. Khi cơ-thể chúng ta được điều hòa, chúng ta không có bao giờ xuất ngôn bừa bãi mà làm mất lòng người một bên. Lúc nào chúng ta cũng nhịn nhục hòa ái tương thân với tất cả mọi người thì không có nhận những sự kích-động ở tương lai. Những người căn nặng, tu hoài không thấy Phật, không thấy thanh nhẹ thì cần phải làm PLTC nhiều hơn, siêng năng chú ý về bộ phận đó thì bên trong sẽ khai thông, huệ sẽ sáng, tâm sẽ yên ổn. Làm đứng đắn sáu hơi thì trong mình sẽ ấm áp. Còn những người làm mà thấy cơ tạng không được ấm áp là bộ ruột bị nghẹt không thông được. Sự vận hành không có điều hòa, máu huyết không điều hòa. Những bệnh đó cần thanh lọc bộ ruột thì bộ óc nó sáng lại.

(Trích từ video Phương Pháp Công Phụ)

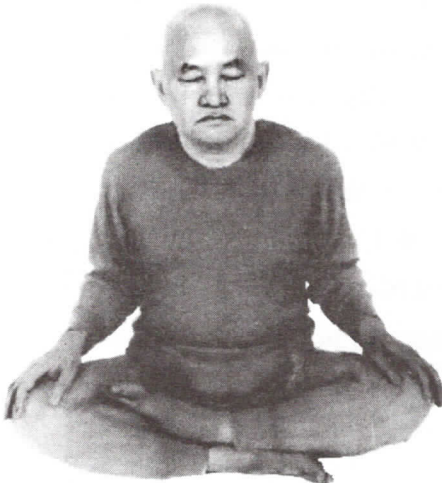
THIỀN ĐỊNH

Sau khi làm Pháp-Luân Thường-Chuyển xong chúng ta bắt đầu vào Thiền-Định

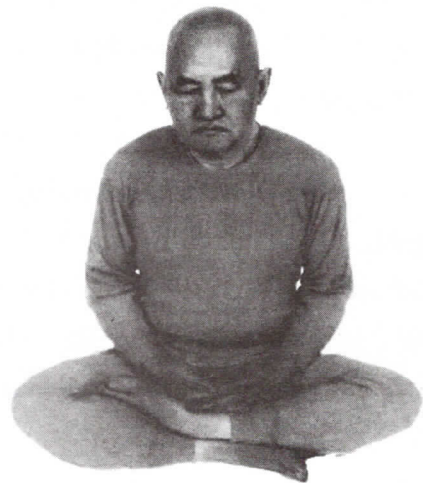
- ⌚ Cách ngồi và để tay như lúc làm Pháp-Luân Thường-Chuyển. Người mới tu để tay lên đùi. Người tu lâu có thể bắt ấn Tam Muội.
- ⌚ Vẫn co lưng răng kề răng và ngó thẳng trung tâm hai chân mày.
- ⌚ Hơi thở bình thường.

Bắt đầu tập :

Tập trung trí ý lên đỉnh đầu, **ý thâm nguyện xuất hồn đánh lễ Phật**, hay là qui về nguồn cội. Chỉ chú tâm lên xoáy óc một chút thôi, rồi sau đó nhìn thẳng trung tâm giữa hai chơn mày lâu chừng nào tốt chừng này, ý chí thả lỏng, tâm phẳng lặng và ý dễ cho ngủ. Ngồi càng lâu càng tốt.



Người mới tu để tay lên đùi.



Người tu lâu có thể bắt ấn Tam Muội.

THIỀN-ĐỊNH

☞ Khi thiền định, ngứa mình, tê chân, hay có ý động loạn thì ta chỉ niệm *Nam Mô A Di Đà Phật* ngay trung tim bộ đầu. Tự mình đặt chương trình để chiến thắng hai cái dâm tánh đó, ngứa và tê nó tạo cái dâm tánh. Tạo cái dâm tánh thì trở nên trước, trước rồi thì nó ác, ác trước là vậy.

Phần Giải Thích :

*Biển cho lặng mình châu mới phát
Lòng cho riêng mới gọi là Thần.*

Chúng ta phải ngồi thanh tịnh. Sau cái cơn động loạn của Soi-Hồn, Pháp-Luân thì Thiền-Định là để cho phẳng lặng tất cả mọi sự việc và sự thanh hương về thanh, trước lắng về trước. Thanh là chấn-động-lực bộ đầu, phải thả lỏng cho nó phóng lên tới vô cùng. Và trước nó phải tự lỏng trong.

Nguyên khí cung ứng đầy đủ cho ngũ tạng, thì lúc đó chúng ta dễ nhập định. Nhập định cũng nhìn thẳng trung-tâm hai chơn mày. Ngồi ngay ngắn **nhìn thẳng trung-tâm hai chơn mày** lâu chừng nào tốt chừng này. Tu là phần hồn phải hoàn toàn tự do và lập lại trật-tự. Thanh tịnh rồi thì phần hồn tự do xuất nhập cơ tạng đi học đạo, học những sự siêu nhẹ bên trên, càng ngày càng thích thú thì mới thiền được lâu, được nhiều và đem lại sự thật cho quần-sanh. Những người tới gần chúng ta, chúng ta nói sự thật cho họ nghe, họ cũng thấy thanh nhẹ và sung sướng.

Ngồi thiền-định càng lâu càng tốt. Trong lúc ngồi, những vị bộ đầu rút nhẹ có thể tập ngủ ngồi. Bộ đầu rút nhẹ chừng nào tốt chừng nấy và chúng ta có thể tập ngủ ngồi, trong mê có tỉnh.



Mối đạo

*Mối đạo quân bình pháp đạt an
Khai thông trí tuệ đạo khai môn
Qui hội tình Trời trong thức giác
Biết mình hiểu họ vẫn bình an*

Lương Sĩ Hằng

Ngồi đây nhưng mà ai nói gì cũng nghe, cái dàng trước mắt chúng ta, ngay trung tim chân mày, cái gì chúng ta cũng thấy. Những cảnh bên trên chúng ta thấy rõ rệt. Ngồi đúng thì mặt mày thấy nó vui tươi, còn ngồi không đúng thì mặt mày thấy nó buồn bực. Cho nên người tu thiền đắc pháp, khi ngồi xuống nhắm mắt dòm mặt họ thấy có sự cảm giác viên-mãn trong nội-thức của họ, thấy phần điển-quang của họ lúc nào cũng vui tươi và thanh nhẹ.

Còn ngồi thiền mà quậy qua quậy lại, đó là tà-khí chưa dang hay là tà-khí xâm-nhập, pháp luân chưa đúng chiều, đi ngược chiều chấn-động của khối thần-kinh cho nên cựa quậy. Những lúc đó phải ngưng ngay và thực hiện cái Chiếu-Minh cho nhiều, cho nó khai thông những huyết kinh trong thể xác, để dẫn giải tất cả tà-khí, trước-khí trong thể xác, nhiên hậu mới ngồi yên tịnh thiền-định được. Đúng pháp, không được cục cựa, ngồi đâu phải ngay ngắn, không quẹo qua quẹo lại được, thẳng rắng một đường, ý chí hùng mạnh, thanh tịnh du dương....

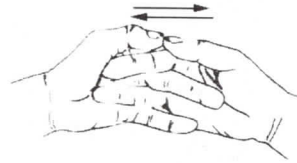
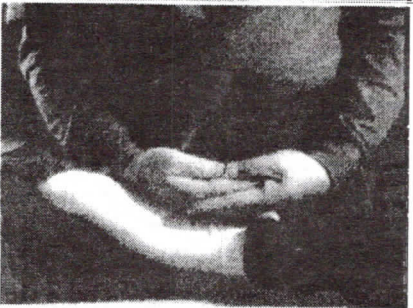
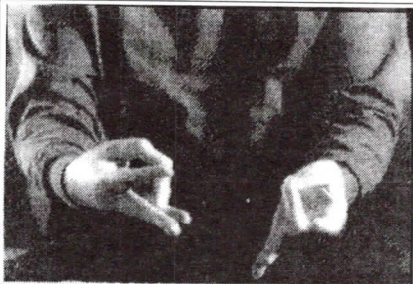
(Trích từ video Phương Pháp Công Phu)

☞ Sau khi thiền, những người được viên mãn, đi làm việc về, điển nó hồi lại. Lúc ngồi thanh tịnh ngay ngắn, thừa tiếp thanh điển bên trên để đi học, lúc về thì nó nặng đầu, nó làm lác cái đầu, thì chúng ta bắt đầu xả.

Cách bắt Ấn Tam Muội:

Người tu lâu tại sao người ta bắt ấn tam muội ? Vì tới lúc đó người ta lên cao hơn nữa, tự nhiên cái tay nó rút lại để vô giữa thay vì ở hai bên đùi. Cho nên có nhiều giai-đoạn, người tu chưa đạt muốn làm như những người tu đạt nhưng mà nội-lực chưa có thì chỉ là làm kiểu để chụp hình thôi. Còn người tu mà có thực-lực, tất cả chỉ từ ở trong phóng ra chứ không có làm kiểu để chụp hình. Cho nên cái phương thức nó phải rõ rệt, từ giai-đoạn một. Làm phép Soi-Hồn xong thì để tay như sau, ngón trên ngón dưới (xem hình: Bắt ấn Tam-Muội), để hai luồng điện âm-dương chuyển chạy. Giữ như vậy trong lúc làm Pháp-Luân Thường-Chuyển và Thiền-Định.

Cách để tay này dành cho người tu đã lâu.



BẮT ẤN TAM-MUỘI

XẢ THIỀN

Sau khi thiền rồi chúng ta mới xả thiền.

Bắt đầu xả thiền:

1) Hai tay đưa lên bộ đầu, hai lòng bàn tay đặt úp lên đầu để hồi Điển trở lại bản thể. Vuốt vòng từ đầu xuống vành tai. Khi xuống đến trái tai, dùng ngón cái và ngón trỏ kéo vuốt trái tai xuống vài lần. (Có thể kéo 36 lần như vậy càng tốt, cho điều hòa cơ tạng và huyết mạch).

Tay úp lên đầu.

Vuốt xuống tai.

Kéo trái tai



2) Rồi chà xát hai bàn tay với nhau cho thật nóng, đầu ngón tay chỉ thẳng lên trên. Sau đó áp hai lòng bàn tay lên mũi, hít vào cho phổi mát. Rồi vuốt ngược từ mặt lên trán, lên đầu, vòng ra sau chà xát lòng bàn tay lên hai tai và kéo chần trái tai xuống vài lần. (Làm 3 lần)



Chà xát hai tay.

Úp tay lên mũi.

Vuốt ngược lên đầu.

Vuốt xuống tai.

Kéo trái tai.

3) Rồi lại chà xát bàn tay cho nóng. Dùng một bàn tay bóp và vuốt tay kia từ bả vai xuống cánh tay, đến cổ tay thì nắm và vuốt ra khỏi các đầu ngón tay; rồi đổi bàn tay bóp và vuốt tay còn lại. (Làm 3 lần)

Chà xát hai tay

Vuốt từ vai xuống

Vuốt đến bàn tay



4) Rồi lại chà xát bàn tay cho nóng. Dùng hai bàn tay bóp và vuốt từ háng xuống đùi tới bàn chân; làm lại như vậy cho chân kia. **(Làm 3 lần)**

Chà xát hai tay.

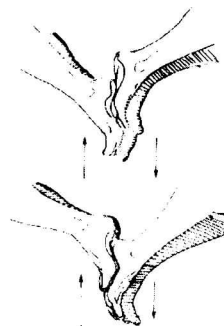
Vuốt từ đùi

Vuốt xuống bàn chân



Chà lòng bàn chân

5) Sau cùng, chà mạnh hai lòng bàn chân vào nhau 50 lần.



☞ Nếu bị tê chân thì dùng ngón tay cái bấm huyết tê nơi móng chân cái và bẻ quặp xuống.



Bấm huyết tê nơi móng chân cái, bẻ quặp xuống

Thức Tỉnh

*Thức tỉnh tâm tư tạo dựng đàng
Cùng chung tiến hoá trí tâm an
Đời là tạm cảnh tâm hành tiến
Cảm thức trần gian tự khai màn*

Lương Sĩ Hằng

IV

CÁC PHÁP HÀNH THÊM

Thế Dục Trợ-Luân
Pháp Lạy Kiếng
Niệm Bát-Nhã Sau Buổi Ăn
Chướng-Hưởng Dưỡng-Khí
Kiểm-Điểm Đời Đạo
Mật Niệm Bát Chánh

THỂ DỤC TRỢ-LUÂN

Mỗi ngày có thiên hay không thiên cũng có thể tập môn thể thao làm điều hòa máu huyết, hay nhất là trị bệnh trĩ, bệnh cao máu có thể tự trị hết và ngừa trước được. Tập bất cứ lúc nào trong ngày khi bụng trống hay trước buổi công phu trong đêm khuya.

Bắt đầu tập :

Đứng thẳng, lưng thẳng, xương sống thẳng. Hai chân dang ra bằng khoảng cách với chiều ngang của hai vai. Đầu ngón chân co lại, bấm trên mặt đất như đứng trên đất trơn. Tay thả lỏng. Co lưỡi răng kè răng, miệng ngậm nhưng không mím môi. Hơi thở bình thường. Ý nghĩ thẳng trung tim chân mày nếu nhắm mắt; nếu mở mắt, ngó thẳng một điểm nào trước mắt chúng ta. Đầu óc để trống, không nghĩ ngợi điều gì hết.

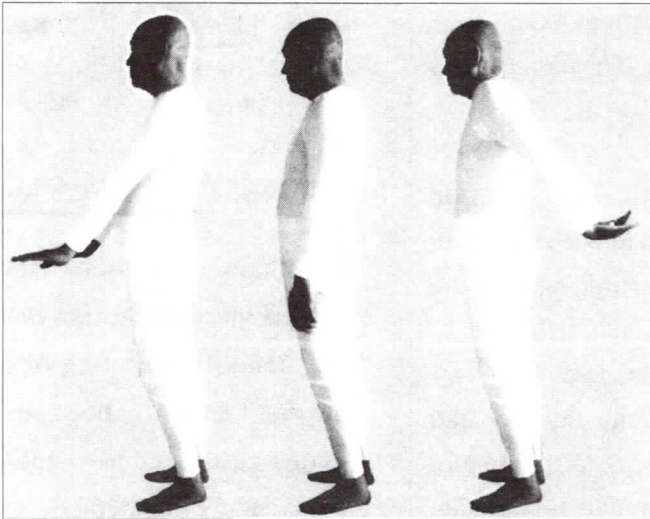
Cánh tay duỗi thẳng, cùi chỏ thẳng và mềm, từ từ đưa hai tay song song ra phía trước một cách nhẹ nhàng khoảng 30 độ, rồi vẩy bật cổ tay cho hai bàn tay cong lên trên, ngón tay hướng về trước, cánh tay vẫn duỗi thẳng. Rồi từ từ thả hai cánh tay xuống và **kéo** song song ra phía sau cho thiệt hết mức, rồi vẩy cụp bàn tay lên, lòng bàn tay hướng lên trên, **ngực ếch, con trê (hậu môn) rút thót lên**. Hai cánh tay

vẫn **duỗi thẳng**.

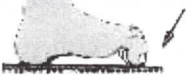
Mỗi lần làm ít nhất 15 phút thì mồ hôi ra đầy mình, khỏe vô cùng. Người nào không có đồng hồ có thể đếm 300 cái cho một lần tập (khi đưa hai tay ra sau rồi vẩy cụp lòng bàn tay lên là 1 cái). Một ngày làm được hai lần thì quý lắm.

Từ từ, không có nôn nóng, pháp này tạo cái tánh kiên nhẫn. Những người huyết áp cao nên luyện pháp này. Người bệnh trĩ phải chú ý *con trê* (hậu môn) rút lên mỗi khi ếch ngực và đưa hai tay ra phía sau. Làm nhẹ chừng nào tốt chừng ấy. Chậm chừng nào tốt chừng ấy. Hơi thở cứ bình thường, tự nhiên trong cơ tạng nó sẽ chuyển, rồi nó đưa xuống hậu môn. Nhớ là đưa lên nhẹ nhẹ rồi mới kéo xuống cho thiệt hết, đằng sau phải đưa lên hết.

THỂ-DỤC TRỢ-LUÂN



Đầu ngón chân co lại, bấm trên mặt đất



☞ Mấy ngón chân bấm dưới đất đó là qui tâm. Thấy đập dưới chân nhưng mà nó trị trên óc. Bàn tay phải bật lên, đưa tay lên ra phía sau để kích động huyết cổ tay, nó cũng liên hệ tới óc.

THỂ-DỤC TRỢ-LUÂN

LẠY KÍNH

Mỗi ngày có thiền hay không thiền cũng có thể tập môn thể thao lạy để làm điều hòa máu huyết.

Bắt đầu tập :

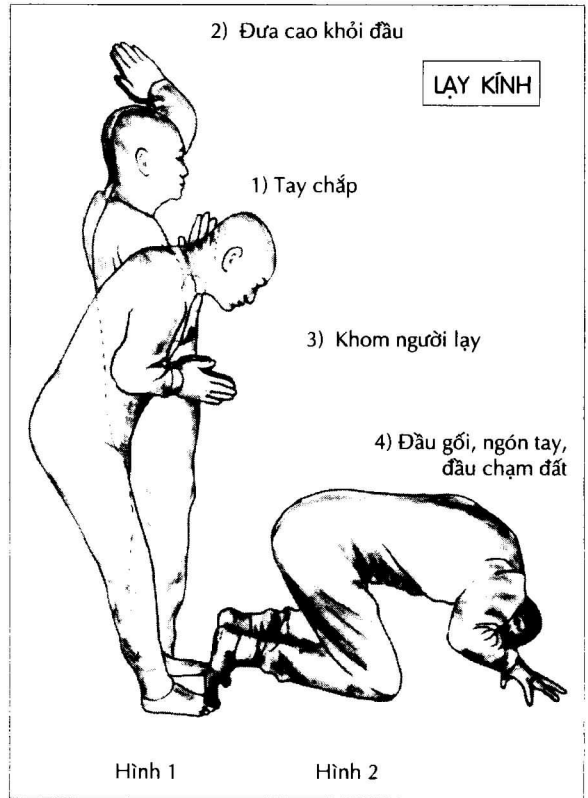
Đứng thẳng trước kính Vô Vi, Nếu nhà không có kính Vô Vi thì **quay mặt về hướng Nam**. Co lưng, chót lưng chạm vào chân trước răng hàm trên, miệng ngậm, ý thầm niệm Nam Mô A Di Đà Phật trên đỉnh đầu. Hơi thở bình thường.

1) Hai bàn tay chắp lại trước ngực, từ từ đưa lên cao khỏi đầu, rồi mang trở lại trước ngực, khom người bắt đầu lạy. (Hình 1)

2) Rồi quỳ xuống (Đầu gối chạm đất, rồi lòng bàn tay hay đầu ngón tay chạm đất), tiếp tục khom người để đầu sát mặt đất. (Hình 2)

3) Đứng lên trở lại, tay chắp lại trước ngực.

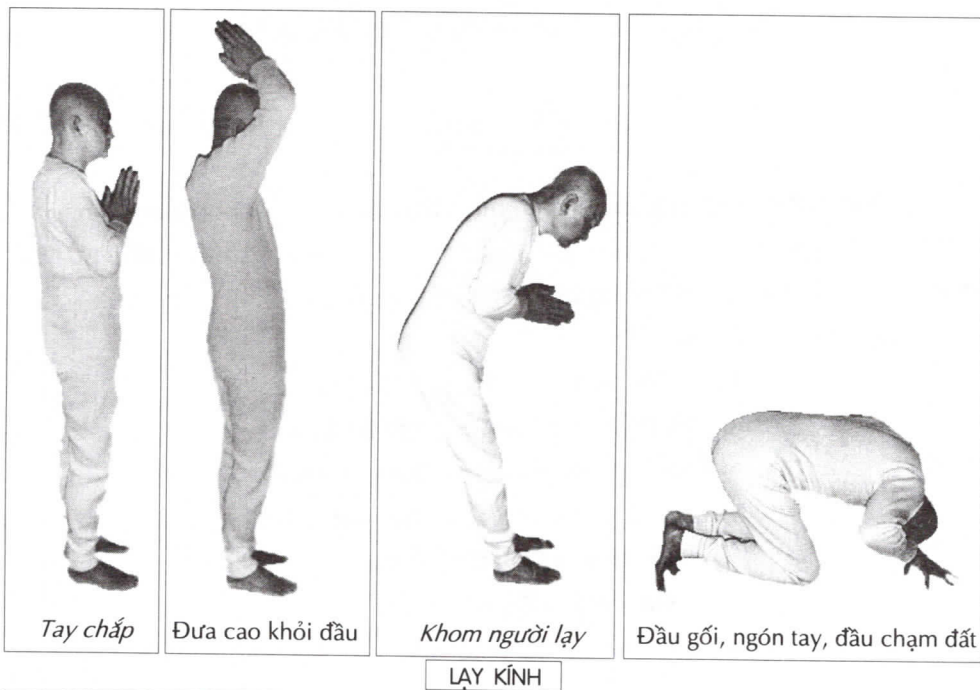
Tiếp tục niệm Phật và lạy. Mỗi lần tập 50 lạy như vậy.



Phần Giải Thích :

Lạy 50 lần để điều-hòa kinh-mạch trong bản-thể, khi cúi đầu xuống và khi đứng lên, diễn - năng được dung-hòa và ổn-định. Pháp này làm cho khỏe mạnh, tim gan tốt. Những người tu Vô Vi có thể tập phương-pháp lạy này để tự dẹp bỏ tự-ái.

Pháp lạy trước kính vô vi cũng có công dụng trả ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ: ý nghĩ một lạy đầu tiên báo hiếu cho cha, lạy thứ nhì báo hiếu cho mẹ, và sau đó các lạy kế tiếp để giải nghiệp tâm và dẹp bỏ tự-ái của chính mình.



CÁCH THƯỢNG KÍNH VÔ VI:

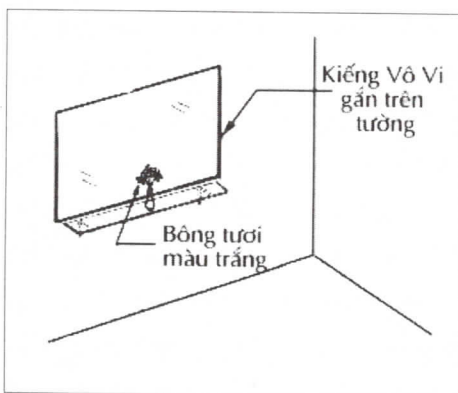
Kính Vô Vi là biểu trưng cho thanh quang của càn khôn vũ-trụ và cũng là biểu trưng cho lòng trung nghĩa.

1) Cách tốt là thượng kính Vô Vi trong phòng khách, hướng về cửa ra vào hay cửa sổ, nơi sáng sủa, kang trang, có nhiều ánh sáng chiếu vào. (Kính

không được có khung chung quanh, phải nguyên 1 miếng chứ không ráp nhiều miếng rời vào cùng)

2) Chọn ngày mùng một hay trăng tròn để thượng kính.

3) Mua năm loại trái cây (tượng trưng cho ngũ tạng) và một bình bông tươi màu trắng (tượng trưng cho huệ linh) để trên bàn thờ trước tấm kính.



4) Đúng 12 giờ trưa, đứng trước kính, chắp tay trước ngực và nguyện: “ Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang bình an, tu hành tinh tấn.”

5) Rồi ngồi trước kính trong tư thế thiền và tập trung

trí ý lên trung tâm bộ đầu thâm niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục từ 5 tới 10 phút. Xong rồi xá 3 lần.

Có thể mời thêm bạn đạo đến chung thiền để tăng thêm lòng thành kính và niềm tin.

Mỗi buổi sáng trước khi rời khỏi nhà hay buổi chiều khi trở về, hành giả đứng trước kính Vô Vi, chắp tay trước ngực, thâm niệm trên đỉnh đầu Nam Mô A Di Đà Phật ba lần, rồi xá ba cái.

T H Ứ C H A N H T Ự C Ứ U

NIỆM BÁT-NHÃ SAU BỮA ĂN

Bắt đầu tập :

Sau bữa ăn chúng ta phải thành tâm cầu nguyện cho vạn linh bằng cách tập trung trí ý trên đỉnh đầu, co lưỡi răng kè răng, miệng ngậm, mắt nhắm và thầm niệm (*Bát Nhã*) ba lần các câu sau đây: (*Phải học thuộc lòng mấy câu này*)

Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa
Sắc Bất Dị Không Không Bất Dị Sắc
Thời Chiếu Kiến Ngũ Uẩn Giai Không
Thọ Tướng Hình Thức Diệc Phục Như Thị
Độ Nhất Thiết Khổ Ách
Nam Mô A Di Đà Phật.


Niệm ba lần như vậy, xong chấp tay xá, nghỉ.

Phần Giải Thích :

Vì khi chúng ta ăn, nhờ vạn linh đóng góp cơ-tạng mới được phát-triển, thì luồng điện ấy chúng ta hướng tâm khi cầu nguyện, ý niệm chứ không nói ra miệng, luồng điện mới đi lên. Có điện trên bộ đầu, cao hơn, nhẹ hơn, để có cơ hội giải thoát vạn linh đồng tiến với chúng ta trong hòa đồng thanh nhẹ.

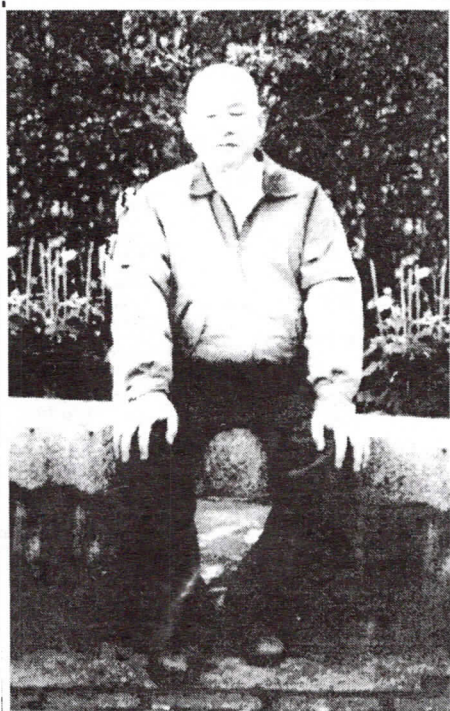
Nguyện sau bữa ăn là đồng lòng dẫn tiến, còn trước bữa ăn cầu nguyện là ý lại thôi chứ không làm gì được hết. Chúng ta gánh vác, giải tiến mới là chơn chánh. Trong ý niệm *Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa* là chuyển chạy và rút liền lên khỏi óc, tiến hóa

đi lên. *Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa, Sắc Bất Dị Không Không Bất Dị Sắc*-- Đồng đẳng như nhau, sắc cũng là không, không cũng là sắc. *Thời Chiếu Kiến Ngũ Uẩn Giai Không*-- Bộ đầu chúng ta không còn nữa mới dẫn tiến lên khỏi thanh nhẹ, vạn linh đồng tiến ngũ uẩn giai không. *Thọ Tướng Hình Thức Diệc Phục Như Thị*-- Tất cả đều đồng tu như chính phần hồn đang tiến hóa. *Độ nhất thiết khổ ách*, là khi chúng ta co lưỡi răng kè răng, Đông Nam Tây Nam Đông Bắc Tây Bắc, luồng điện đều chuyển chạy, chúng ta cảm thấy nước miếng ngọt, niệm như vậy thì mới dẫn tiến được vạn linh trong cơ thể đồng tiến, tất cả mới vượt khỏi những sự trần trược khổ ách, nội tâm mới thanh nhẹ.

 Xin lưu-ý các pháp sau đây gồm: **Chưởng-Hưởng Dưỡng-Khí, Kiểm-Điểm Đờ Đạo và Mật Niệm Bát Chánh** dành cho những người tu lâu, đã có điển rút bộ đầu.

CHUỞNG-HUỎNG DUỞNG-KHÍ

Những người tu lâu, có điển rút bộ đầu, mỗi buổi sáng 5, 6 giờ sáng phải ra giữa trời, chú ý trung tim bộ đầu, hít một hơi một từ lỗ mũi xuống bụng hít một hơi một. Làm 3 lần như vậy là được rồi. Bộ óc sẽ được thanh nhẹ. Mỗi buổi sáng làm đều như vậy.



KIỂM-ĐIỂM ĐỜ ĐẠO

Mỗi buổi sáng thức dậy, chúng ta có ý tưởng kiểm-điểm đờ đạo đến ngày nay có làm gì bậy, mịch lòng ai không, rồi ra sân hít dưỡng khí một hơi từ trên óc xuống bụng luôn. Hít một lượt như vậy 3 lần, thì con người sẽ được khỏe lắm. Mỗi buổi sáng làm đều như vậy.

Từ trong khoảng 6 giờ tới 10 giờ tối, chúng ta ngồi xếp bằng hay ngồi trên ghế hay bất cứ nơi đâu. Co lưng, răng kè răng, miệng ngậm, mắt nhắm, tay bắt ấn Tam Muội, rồi dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật (NMADĐP) để diễn chuyển chạy trong 8 điểm như sau.

Bắt đầu tập :

- 1 • Dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật (NMADĐP) từ ngay đầu môi trên, cuối cùng chữ Phật nó phải nằm ở chót mũi. Đây là điểm thứ nhất.
- 2 • Tiếp tục từ chót mũi ý niệm NMADĐP đến điểm thứ nhì là trung tâm chân mày (còn gọi là huyết Ấn-Đường)
- 3 • Từ trung tâm chân mày ý niệm NMADĐP đến điểm thứ ba là giữa trán.
- 4 • Từ giữa trán ý niệm NMADĐP đến điểm thứ tư là mỏ ác (huyết Nê-Hườn hay Thiên-Môn), khỏi mí tóc, khoảng 3 ngón tay từ chân tóc ở trán đi lên.
- 5 • Từ huyết Nê-Hườn ý niệm NMADĐP đến điểm thứ năm là đỉnh đầu (Hà-Đào-Thành).
- 6 • Từ đỉnh đầu ý niệm NMADĐP đến điểm thứ sáu là huyết Ngọc-Chấm (sau ót đối diện với Ấn-Đường).
- 7 • Từ huyết Ngọc-Chấm ý niệm NMADĐP đến Huỳnh-Đình (để tay qua vai, ngón tay giữa chạm xương sống thì nó ở đó, cuối gần chỗ Hiệp-Tích, có thể coi là Hiệp-Tích cũng được, nhưng mà kêu bằng Huỳnh-Đình vì Hiệp-Tích nó cũng tới chỗ đó).
- 8 • Rồi từ đó ý niệm NMADĐP tới ngay trung ương trái cật (huyết Mạng-Môn, ngang với rún) là điểm thứ tám.

Cứ ý niệm để diễn chuyển chạy trong 8 điểm như vậy **ba lần**.

Phần Giải Thích :

Khi chúng ta tu có luồng điển rồi, ý niệm cảm thấy như có ngón tay chạy ngay đến chót mũi, như là ngón tay chỉ ngay cái huyết, niệm tới chỗ nào nó chỉ ngay chỗ đó, chạy tới chỗ nào nó phải chỉ tới chỗ đó, rõ rệt vậy. Những người có điển niệm thấy nó chạy rõ ràng. Niệm càng lâu tám điểm càng rõ rệt và nó sáng choang ra, con người mới kiểm soát được ngày nay mình không có làm gì bậy bạ. Luồng điển thông thay vì luồng điển nghẹt là không được. Niệm tới hai ba chỗ nó ngưng, đó là nó nghẹt. Lo chuyện đời nhiều quá thì chúng ta nên bỏ, ăn năn sám hối và bỏ, niệm lại thì tự nhiên sẽ thông và sáng. Khi sáng rồi thì con người thanh nhẹ không nói bậy bạ được. Nói đâu cũng là triết lý để dẫn dắt đời tiến hóa.

Người tu chúng ta xuất hồn ra thế gian chỉ đi ở chỗ Ấn-Đường này thôi, rồi đi học đạo là Trung-Thiên Thế Giới (giữa trán), rồi tới Bồng-Lai (trên mí tóc), rồi tới Phật-giới (đỉnh đầu). rồi chuyển ra đằng sau này là chỗ Huỳnh-Đình trong cái Tiểu Thiên Địa, rồi tới thận thủy mới cảm minh cái khối kêu bằng thế-gian, đại tự nhiên ở thế-gian.

Sự kiểm soát này người có điển mới niệm được, còn người không có điển ngồi niệm không được, bấn loạn thêm thôi. Cho nên để dành riêng cho người có điển và cảm giác được phần điển chạy trong cơ thể mới cho nó chuyển chạy như vậy và lập lại trật tự.

Mỗi đêm chúng ta kiểm soát như vậy thì luồng điển không có bị lung lạc và không có hưởng ngoại, để kiểm soát chắc chắn thành quả khai triển tâm linh của chính mình. Những người tu lâu niệm tới chỗ nào thì dường như có cái bóng đèn đỏ nó phải bật cháy sáng liền. Còn những người tu chưa đạt được kết quả cao thì chỉ cảm nhận nó chạy tê tê chút vậy thôi. Còn người thành đạo là phải thấy 8 điểm đó nó phải có 8 cái bóng đèn đỏ sáng bừng lên.

Không nên nghe những sự động loạn và không có sự kiểm chứng rõ rệt. Tôi muốn đem ra tất cả sự thật mà chính tôi lúc tu cũng thử thách ông


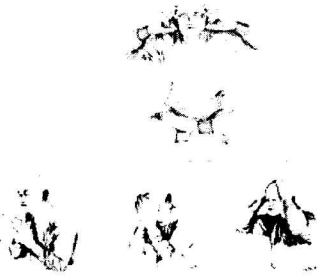



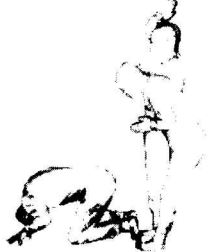
Tư và tìm hiểu những cái gì sẵn có của Ngài. Và đến ngày hôm nay, tôi đã kiểm chứng từ giai đoạn một tôi đã đi tới, tôi cố gắng hiến cho các bạn. Các bạn tiếp tục tu, kiểm chứng, và kiểm soát lấy các bạn. Tư tưởng nhiều khi bị lung lạc rồi nói bậy. Cho nên chúng ta phải kiểm chứng cho nó rõ rệt, từ giai đoạn một, chúng ta đã đến đó chưa. Không nên nói quá trớn rồi tạo lấy sự sai lầm.

Còn cái phần huệ giác bên trong có mở được chỉ ghi chép vô sách mà thôi, không nên phổ biến vì đó là mọi trình độ khác nhau. Mỗi người mở mỗi giới khác nhau, chỉ ghi vô cuốn sách đó thôi, lưu lại cho hậu thế. Và sau kết luận, chúng ta nói rằng tôi khám phá ra tôi như thế này, thì người khác họ sẽ tiếp tục giữ đúng ba phương pháp này để học, khám phá nguyên căn và thấy nhiệm vụ của họ khác hơn. Mọi người chúng ta đều có nhiệm vụ tại thế chứ không phải không. Đừng tưởng lầm là tôi xuống đây tôi chơi, không có đâu. Xuống đây là có nhiệm vụ làm việc để lưu lại cuốn sách sinh lão bệnh tử khổ cho thế sanh, và thức tâm tùy theo hoàn cảnh, tùy theo trình độ một khác nhau.















(Trích từ video Phương Pháp Công Phu 1989?)



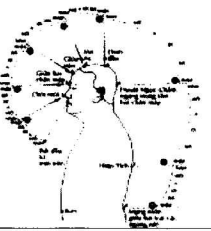
V -- PHỤ BẢN TÓM TẮT

PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU CĂN BẢN TRONG 6 THÁNG ĐẦU

	<p>Nguyện (trang 70)</p>	<p>Công Phu Căn Bản</p>
	<p>Soi-Hồn (trang 72)</p> <p>Xả thiền (trang 75) sau khi Soi-Hồn</p>	
	<p>Pháp-Luân Chiếu-Minh (trang 76)</p>	
	<p>Niệm Nam Mô A Di Đà Phật theo cách niệm căn bản. (trang 80)</p>	
	<p>Thể Dục Trợ-Luân (trang 131)</p>	
	<p>Pháp Lạy Kiếng (trang 132),</p>	

PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU LUYỆN ĐẠO SAU 6 THÁNG

Công Phu Luyện Đạo	
	Nguyên (trang 70, 117)
	Soi-Hôn (trang 72, 117)
	Pháp-Luân Thường-Chuyển (trang 118)
	
	Ấn Tam Muội (trang 125)
	
	Thiền-Định (trang 122)
	
	
	Xả Thiên (trang 126)
	
	
	Niệm Nam Mô A Di Đà Phật theo cách niệm để trụ nguyên ý. (trang 81)
	Pháp-Luân Chiếu-Minh (trang 76)

Pháp Hành Thêm	
Thể Dục Trợ-Luân (trang 131)	
Pháp Lạy Kiếng (trang 132)	
Mật Niệm Bát Chánh (trang 136)	
Niệm Bát-Nhã Sau Buổi Ăn (trang 134)	
Chưởng-Hưởng Dưỡng-Khí (trang 135)	
Kiểm-Điểm Đời Đạo (trang 135)	

(Giảng Từ Video Phương Pháp Công Phu)

Người đạt được, biết được cơ-tạng của chúng ta là một Tiểu Thiên Địa liên-hệ với vũ-trụ-quang và phần hồn ra vô để dài mới thấy rõ hạnh-phúc là gì? Còn ở đời nghĩ thương người này ghét người kia, chuyện đó là vô ích không cần-thiết cho phần hồn. Biết thương mình là biết lập lại trật-tự cho chính mình.

Sự hiện diện cho chúng ta là một phép lạ của mặt đất. Chính khối óc con người đã kiến tạo bất cứ các việc trên thế-gian này - cầu cống, xe cộ, máy bay, đầy đủ hết cũng do khối óc hình thành, đó cũng là một phép lạ. Và nếu chúng ta tin Chúa thì thấy không có nơi nào không có sự hiện diện của Chúa, đồng khổ-cực với chúng ta và Chúa đồng tiến-hóa tới thanh nhẹ thì chúng ta mới thấy triu mến Chúa, nhiều chừng nào thì tâm thức chúng ta càng bình an, rồi dễ tha thứ và thương yêu; và chúng ta cảm-thông trật-tự là chánh pháp. Con người sống mà không có trật-tự của cơ-tạng tức là khủng uẩn. Hiểu được cơ-tạng, hiểu được nguyên-lý của càn khôn vũ-trụ-quang đang hỗ-trợ cho cuộc tiến-hóa tạm bợ ở thế-gian này. Cho nên ở xã-hội vật chất thì luôn luôn nói về tiền, nhưng mà không biết kết-quả tiền đó có cứu được mình hay không, không cứu được! Đến đây với bàn tay không và sẽ ra về với bàn tay không, chả ai mang được một đồng xu ra khỏi quả địa-cầu này.

Chỉ có chính ta mới có thể xây dựng trở lại với tâm từ-bi sáng-suốt, thì chúng ta có thể đi bất cứ nơi nào. Đi đến đâu thì đem lại sự bình an cho tất cả mọi người. Biết thương mình thì mới biết thương cha mẹ, biết thương mình thì mới biết thương đồng loại. Cái áo của chúng ta mặc cũng chưa biết may, cũng nhờ thiên hạ giúp chúng ta, thì chúng ta làm sao ghét người mà lại chế khí giới đi giết người; cái đó là một đại tội ở trần-gian này. Cho nên sửa mình để tiến-hóa là chánh. Khí giới tình thương và đạo-đức cần-thiết cho quả địa-cầu, cần-thiết cho nhân-loại trong cuộc sống. Thiên-cơ thay đổi liên liên, mưa bão tới tấp nguy hiểm bất cứ giờ phút nào, nhưng phần hồn không ổn định là sẽ tạo khổ thêm mà thôi.

Chúng ta tu cái phương pháp này để giải tỏa những sự phiền muộn sái quấy trong nội-tâm của chúng ta - ổn định thấy đời là tạm, vui đóng góp trong sự sáng-suốt của chính mình, thương tất cả mọi người, cọng cỏ chúng ta còn thương. Cọng cỏ có thể làm đẹp căn nhà của chúng ta, nhưng mà cọng cỏ cũng có sự sống như chúng ta. *Thiên sanh như hà như vô lộc, Địa sanh thảo hà thảo vô căn*. Không có cọng cỏ nào mà không có rễ hút nước để sống và không có người nào mà không có miệng để ăn. Chúng ta ăn để sống, cho nên vạn vật đồng nhất thể, chúng ta phải hiểu thì làm một việc gì cũng dễ thành công.

Người ta sống trên đồng cát mà người ta biết đem đồng cát nấu thành ly, thành kiếng để phục-vụ như sanh. Mà kết-quả của cái ly là cái gì? Là bất phân giai cấp, phục-vụ tận tình, như sanh tiến-hóa; thì chúng ta thấy cái hạnh của cái ly qua cơn đau-khổ rồi mới hình thành, vậy chúng ta tu luyện cũng phải có một kỳ công tu luyện mới giải tỏa được phiền muộn sái quấy trong nội-tâm. Phương pháp tu luyện khởi trước lưu thanh là đem lại trật-tự cho chính mình. Khi chúng ta tái hội được trật-tự thanh nhẹ bên trên thì khỏi lo nhà cửa sụp đổ, khỏi lo bão bùng nguy hiểm, khỏi lo thiếu tiền thiếu bạc. Nguyên-lý sanh-tồn, vô sanh bất diệt mà mọi người đều có. Hạnh từ-bi chúng ta có, chúng ta biết thương yêu cơ thể, chúng ta biết thương yêu vợ con, biết thương yêu gia đình, biết thương yêu đồng loại; đó là chúng ta có hạnh từ-bi. Mà không chịu nuôi-dưỡng hạnh từ-bi, không thanh-tịnh làm gì có hạnh từ-bi cao đẹp được. Chúng ta mượn cái pháp để tái lập hạnh từ-bi cao đẹp, diễn quang đời dào sáng-suốt, biết tha thứ và thương yêu tất cả mọi người, thì chúng ta sẽ có cơ hội nhiều hơn người thường, tốt đẹp hơn, và chúng ta không có phung phí những gì của vật chất ở thế-gian mà tạo thành ô nhiễm cho xã-hội bất an ở hiện-tại; kể cả không khí cũng bị ô nhiễm, cũng vì lòng tham của con người mà thôi, muốn làm được một sự việc cho chính mình nhưng mà không biết hậu quả. Chúng ta có Thiên Quốc, có một nước ở trên Trời, cho nên những người tu về đạo gì cũng muốn về xứ đó. Tin Chúa, muốn về xứ Chúa, tin Phật muốn về Niết-Bàn. Thì chúng ta tin nơi Phật, chúng ta phải làm cho thanh nhẹ, chúng ta

mới về với Phật được. Bằng chứng thấy rõ - những người tỵ nạn tới xứ Mỹ, có tới xứ Mỹ, người Mỹ mới giúp; không tới xứ Mỹ, người Mỹ đâu có giúp được. Nếu mà chúng ta không thanh nhẹ, chúng ta không về Trời, thì Trời Phật đâu có giúp được. Không về Trời, không về Chúa, Chúa không giúp được, cho nên ở thế-gian tấp nập nào tấp đó, hung dữ vẫn còn hung dữ, dâm ô vẫn còn dâm ô, mà không có giải quyết được trước khí trong cơ-tạng đang bám víu làm cho khối óc ta nặng nề vì tiền tình duyên nghiệp, làm hại suốt kiếp không tiến-hóa nổi.

Khi chúng ta hiểu được rồi chúng ta dứt khoát tất cả mọi sự việc, chỉ chuyên tâm đi lên. Phải tới chỗ Thiên Quốc, mọi người đều sáng-suốt thông minh mà không giận hờn lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng trong một ý thiện lành tốt đẹp. Có làm mới có, cho nên đời đã dạy chúng ta rất rõ. Đời rất quý, dạy chúng ta muốn có tiền phải học chuyên môn, nếu chuyên môn không trật-tự thì chuyên môn đó không hình thành được, chuyên môn có trật-tự thì chuyên môn đó có kết-quả. Khi mà các bạn đạt được chuyên môn, thì đồng tiền có gì đâu, rất dễ kiếm, đâu có khó. Thì khi mà dễ rồi, thì các bạn thấy cần yêu chuộng nghề chuyên môn của chính mình, phát-triển lên tới vô-cùng. Ánh-sáng từ-bi là vô-cùng, lúc đó chúng ta mới thương và giúp đỡ mọi người, thấy tiền là tạm thôi nhưng mà tình thương đạo-đức là trên hết. Tất cả thế giới nhân-loại đang khao-khát hướng về con đường tình thương và đạo-đức. Chúng ta cùng chung tu luyện để xây dựng rõ ràng tình thương.

Tham thiền nhập định để cảm thức những chuyện gì của trần-gian và cảnh thanh nhẹ. Chúng ta đang đi, đang tìm hiểu cho nên bắt buộc phải nhắm mắt để đưa hồn thăng hoa thanh nhẹ, đồng cảm thức đường lối giải thoát, không bận bịu trần-gian, và không tiến-hóa nổi.

Tất cả phương pháp mà tôi đã thực-hành là để cốt yếu trị bệnh cho mình và tự tái lập nội khoa tâm lý cho ổn định thần kinh khối óc. Ban ngày chúng ta phải đi làm việc, phải đem khả-năng của chính mình đối lấy chén cơm manh áo thì chúng ta phải thật tâm thật tình.

Mà muốn thật tâm thật tình, phải biết mình trước thì mới thật tình với người khác. Mình làm người mà không biết mình làm sao giúp đỡ người khác. Phải biết mình nhiều hơn. Cần sự thật thà, không quấy động trong cơ-tạng và khối óc của chúng ta, lúc nào chúng ta cũng phải thật thà với tất cả mọi người. Bất cứ xã-hội nào trên thế giới này cũng cần người thật thà. Chúng ta phải thành thật với chính mình. Biết yêu thương lấy mình, yêu thương cha mẹ, yêu thương đồng loại mới là con người trên mặt đất, xứng đáng ở trên mặt đất.

Cho nên kết luận phương pháp tu thiền này là đem lại sự bình an và sửa trị tâm lẫn thân trong chu-trình tiến-hóa. Dù thiên-cơ kích động đến mấy mà chúng ta biết nguồn gốc tiến-hóa vô-cùng bất diệt của phần hồn, chúng ta biết nuôi-dưỡng phần hồn của chúng ta cho yên ổn, thì dầu có lìa xác đi nữa một ngày nào đó chúng ta sẽ ở nơi ổn định. Thì tâm tư hàng ngày, hàng giờ nuôi-dưỡng con đường trở về quê, chớ không phải mặt đất này là của chúng ta. Cho nên ngày nay khoa-học đã chứng minh mấy vệ tinh ra khỏi mặt đất được rồi, thì phần hồn của chúng ta cũng có thể ra khỏi mặt đất xa hơn nữa. Cho nên sự cố gắng sẽ khám phá ra những gì hay để đóng góp và phát minh chuyện tốt cho nhơn-loại, cộng-hưởng hòa-bình trên mặt đất ở tương-lai. Cho nên chúng ta tìm hiểu để tu. Nhắm mắt tin tưởng, mê tín dị đoan, nhờ thầy nhờ Phật, đó là hại. Mình tự sửa để tiến-hóa mới là chánh pháp. Mình có khối óc, mình có quyền phát minh, đó là tự-do nhất. Phần hồn phải hoàn toàn tự-do độc lập mới phát-triển, mới có trách-nhiệm đối với cơ-tạng này và có trách-nhiệm đối với cả càn khôn vũ-trụ nhơn-loại. Tâm tư của chúng ta lúc nào cũng khai triển và cởi mở trong xây dựng và giúp đỡ. Chúng ta nhìn thấy ánh nắng của mặt trời đã phục-vụ chúng sinh bất cứ giờ phút nào, vậy tâm tư chúng ta ít nhất cũng noi được gương lành đó để tiến-hóa. Tâm từ-bi của Thượng-Đế, tâm đại bi của Thượng-Đế là giúp đỡ chúng sinh, từ cây cỏ để trùng đều được giúp đỡ hết; mà chúng ta lại có cái dị biệt giữa người này người nọ là sự sai lầm của chính mình. Phải biết thức tâm là sống trong hòa đồng, hòa tan với mọi giới, thăng hoa tâm thức tiến-hóa tới vô-cùng, đó là chánh pháp.

Sau khi tu luyện bao nhiêu năm, tôi đã thấy rõ, chính con người không sửa người thì không làm được cái gì hết, kể cả bực lãnh đạo đi nữa không biết sửa tâm sửa tánh thì chỉ tạo hư cho xứ sở mà thôi, không làm được cái điều gì hết. Phần hồn làm chủ của Tiểu Thiên Địa là chuyện lớn lao, không biết sửa trị, không biết sửa tâm sửa tánh để tiến-hóa, đành lỡ mất một cơ hội làm người. Sự kích động và phản động sẽ đưa chúng ta về thanh-tịnh, chứ không có giết chúng ta. Kể cả địa ngục cũng giúp con người tiến-hóa, cho nên phần hồn chúng ta không chết, dù xuống địa ngục chỉ thọ tội rồi tiến-hóa mà thôi, chứ không có chết. Cho nên cuối cùng của con người là ánh-sáng, thật sự là ánh-sáng. Quý vị phải nhìn lại ánh-sáng của quý vị, đừng bỏ mất ánh-sáng của quý vị là thua lỗ đời đời kiếp kiếp.

Tôi thành-tâm đóng góp với tuổi 70 được khỏe mạnh, mọi người đã nhìn thấy tôi rất khỏe mạnh và lúc nào tâm tình tôi cũng thương yêu mọi người và xây dựng cho mọi người. Mọi người tiến được thì tôi càng mừng càng quý. Vì sự thật của mọi người là trong sự thanh nhẹ. Chúng ta nhìn lại lúc chúng ta mới sơ sinh, chúng ta là thanh nhẹ, không chấp không mê; lớn lên thì theo phe này, bỏ phe nọ, tạo nghiệp lực khổ nạn cho chính mình. Chúng ta có cơ hội vô nhà thương nhìn những người trước kia đã cao cấp đủ chuyện, hậu quả ngày nay bệnh hoạn không chữa được phải lia trần, rồi không biết đi đâu? Phải biết luật nhân-quả rõ ràng, trước kia chúng ta làm điều lành, có trật-tự thì khi chết chúng ta có trật-tự; nếu chúng ta làm mất trật-tự, làm điều ác thì hậu quả chúng ta phải gánh vác. Cho nên những cơ duyên tu học mà kết-quả đạt thành và hiểu được chiều sâu của tâm-linh thì có thể đem ra cống-hiến cho tất cả mọi người. Bất cứ đạo pháp nào, chúng ta nên trì chí thực-hành cho đúng pháp nhiên-hậu chúng ta mới có cơ hội là người kế tiếp dẫn người kế tiếp tiến-hóa, đó là nhiệm-vụ của một ánh-sáng trên mặt đất này.

Thành thật cảm ơn quý bạn.

CHƯƠNG III

VĂN ĐẠO TU HỌC

Về Pháp Luân Thường Chuyển
Về Thiền Định
Pháp Lý Cho Bạn Tu
Ấn Chứng

Vấn Đạo Về Pháp Luân Thường Chuyển

HỎI: Thưa Thầy trong chữ bất Ấn Tam Muội, Tam Muội có nghĩa là gì ?

ĐÁP: Tam Muội là 3 luồng điển, thượng, trung, hạ qui hợp thành sức mạnh, thì chúng ta thượng, trung, hạ qui hợp nó thành sức mạnh. Còn Hỏa Tam Muội mà làm đúng thì nó không có bị mất đỏ, mà lạm dụng Hỏa Tam Muội là con mắt nó phải đỏ. Cho nên Vô Vi kêu đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, không cho hít xuống quá rún thì nó không có động Hỏa Tam Muội. Bị ở dưới đó nóng lắm, sắt mà nó còn tiêu mà. Mà mở cửa cho nó xông lên là con mắt nó phải đỏ, con mắt đỏ là tánh nóng. Những người võ sĩ huấn luyện cái Hỏa Tam Muội để đánh, để hạ đối phương, con mắt đỏ lờm. Đánh mạnh lắm, nhìn là đối phương phải sợ. Cái Hỏa Tam Muội cũng quan trọng lắm. Cho nên Vô Vi cái gì cũng ngừa hết đó, kêu hít đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu thôi, không có cho đem xuống đơn điền. Cũng như là người ta học nội công ở Thiếu Lâm là phải đem xuống đơn điền, cho mạnh để đánh đối phương, ở đây không có cái đó. Ở đây giải tiến cơ đồ, cơ tạng của chúng ta đâu đó có trật tự, phần hồn mới ra vô dễ dãi được. Cơ tạng không có trật tự, thì nó lồi cuốn phần hồn phải lo âu, và không có tiến hóa được. Cho nên chứng minh con người bị một sợi thần kinh bất ổn là toàn thân bất ổn, một sợi thần kinh chút xíu bất ổn là toàn thân bất ổn. Cho nên chúng ta

tu ở đây, chúng ta lấy nguyên khí của Trời Đất. Nguyên khí, thanh khí điển hóa sanh vạn vật, chúng ta lấy cái đó để nuôi dưỡng cơ tạng của chúng ta tiến hóa, thì nó khỏe mạnh là nhờ chỗ đó.

HỎI: Khi thở Pháp-Luân Thường-Chuyển, hơi thở vào đến vùng thận cảm thấy đau, như vậy bị chịu chứng gì ?

ĐÁP: Tới thận đau là phải thanh lọc cái thận, mà cái thận trước nó mới vậy, cố gắng làm nữa nó cũng giải à. Làm tiếp nó giải ra, thì bộ phận nó đi tới đó, nó đang giải tới đó, không phải thận. Bộ ruột chớ không phải thận, ruột nó gắn liền với xương sống, chỗ đó nó bị nghẹn, bị dờ, bị trước, tiếp tục giải nó sẽ hết. Còn không thì mua thuốc thanh lọc, uống nó cũng đi mất.

HỎI: Khi thở Pháp-Luân Thường-Chuyển, hít thở 6 hơi, lồng ngực khó thở, vậy đúng hay sai ?

ĐÁP: Hít 6 hơi cho đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, mà liên tục như vậy là cũng đã đủ mệt rồi. Còn hít một chút nghỉ, chút nghỉ, chút nghỉ, cái đó nó không có liên tục, và không mở được cái Nhâm Đốc đầu. Hít một hơi đáng một hơi, nhẹ chừng nào là mạnh chừng nấy. Càng nhẹ, nó càng sáng, khi mà hít bằng ý. Ý vừa tưởng là nó chạy đều, tức là sáng rồi.

HỎI: Làm sao biết mình thở đúng, cần điều kiện gì?

ĐÁP: Pháp luân thường chuyển là

phải hít đầy rún. Ban đầu nhiều người hơi yếu. Hít đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu thì trong đó cái nguyên khí nó mới mở đúng chiều phát triển từ cơ tạng tới khối óc. Chúng ta phải để ý là đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu, tới hết thở được, hết hít được, thì nó mới bùng sáng bên trong được. Mà những người mà tu liên tục nhiều năm nhiều tháng thì hơi thở của họ cái ý của họ vừa tưởng là nó chuyển chạy như là hít vậy, cũng đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu mà tới lúc đó chúng ta mới thấy cái hơi là nó sáng như đèn néon vậy đó. Thấy hơi rõ ràng, thấy hơi sáng rõ ràng. Hít vô là nó phải sáng. Thì mình kêu bằng huệ tâm khai, trung tim bộ đầu chúng ta sẽ phát sáng và hiểu được nhiều chuyện và sửa được nhiều chuyện trong tâm thức của chúng ta từ lạc hậu đi tới văn minh tốt đẹp. Cái pháp luân thường chuyển là quan trọng nhất của những người tu Vô Vi.

HỎI: Khi làm pháp luân thường chuyển thì chú ý ở đâu (Hà Đào Thành hay là Trung tim chân mày)? Sự chú ý này bắt đầu từ lúc làm pháp luân cho đến hết 6 hơi hay là chỉ chú ý trong lúc hít vào hay là trong lúc thở ra của mỗi hơi?

ĐÁP: Luôn luôn phải chú ý trung tim chân mày. Tánh tình con người hay gian trá, cần tập trung ngay trung tim chân mày để sửa tánh hư tật xấu.

HỎI: Làm pháp luân có phải dẫn diễn không?

ĐÁP: Đừng có để ý là phải dẫn diễn gì hết, cứ làm y như bạn không biết cái gì. Trong đó người ta dặn nói trong

thâm tâm “đầy rún đầy ngực, tung lên bộ đầu”. Bạn chỉ biết làm bấy nhiêu đó thôi. Còn nói tôi dẫn xuống đây, tôi xoay qua bên này, cái đó không có được, cái đó làm thất bại. Bởi vì cái đó là cái lực lượng người ta thông suốt rồi, lúc đó họ điều khiển được ngũ hành, chứ bạn không biết được cái phản động lực của ngũ hành, bạn chế tâm bậy tâm bạ, trong đó nó vật trở lộn lại.

HỎI: Pháp Luân Thường Chuyển đúng mức, thời gian khoảng bao lâu?

ĐÁP: Làm Pháp Luân Thường Chuyển sáu cái thôi là đúng. Nhiều người làm mười hai cái mệt lắm. Nhưng phải làm đúng, còn làm không đúng, làm bốn chục cái cũng như không. Không bằng người ta làm một cái.

HỎI: Pháp luân ngồi nên làm 6 hay 12 cái?

ĐÁP: Sáu cái mà làm cho đúng cũng ứ hơi rồi. Những người nó còn yếu mới kêu nó làm nhiều hơn một chút bởi vì kêu nó hít vô “đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu” nó làm không nổi. Nó chỉ hít vô bụng thì kệ nó, làm 12 cái để cho nó mở lên, thấy không. Còn người ta làm đúng hít vô rung toát mồ hôi ứ hơi. Một cái cũng thấy mệt rồi nhưng mà 6 lần như vậy cũng đủ.

làm đúng thì có thể làm trên số mười hai được không?

Nếu muốn và có thể làm được thì làm, nhưng phải làm đúng. Làm đúng, tôi thấy sáu cái là mệt lắm rồi.

Thưa thầy, nếu như thầy làm đúng sáu cái thì khoảng thời gian bao lâu?

Như tôi bây giờ, tôi không biết thời gian, nhưng tôi làm người ta nói lâu vậy thôi. Nếu các bạn muốn, tôi cũng có thể thử cho các bạn thấy. Tôi không biết bao nhiêu phút, bao nhiêu giây. Các bạn coi đồng hồ, chứ tôi không để ý chuyện đó. (Ông Tám làm Pháp Luân Thường Chuyển). Đó là một hơi!
Thưa, một phút rưỡi.

HỎI: Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển phải đầy bụng, đầy ngực, rồi tung lên bộ đầu, ngược lại với lối thở của thể thao?

ĐÁP: Cái thở của thể thao là phải hít vô giữ đầy ngực để cho hai tay mạnh đánh đối phương. Còn ở đây, mình hít vô để khai thông Đốc mạch; từ đằng sau xương sống, xương khu, xương cụt, đi lên tới môi đằng trước là cái vòng chuyển cả tiểu vũ-trụ của bản thể mình hòa hợp với đại vũ-trụ. Kêu là Đốc mạch. Đốc mạch thông, khai triển tới Nhâm mạch, con người mới đi tới diệt dục. Đi một vòng mới là dẫn tiến, mở đường cho phần hồn tiến hóa. Cho nên phải hít vô đầy rún. Tại sao phải đầy rún? Cái rún đối chiếu với cái thận. Khi các bạn ngồi xếp bằng, thì cái thận phải cần thủy, nước qui hội về trái cật trị bệnh đau lưng. Hít vô đầy rún thì đem sức ấm vô sưởi trái cật, rồi từ trái cật mới thông suốt từ xương sống đi lên tới môi trên. Tại sao người ta nói: “Chu choa tôi đau lưng dữ quá.” Chích một mũi ngay môi trên, lưng lại hết đau? Bởi vì thuộc một luồng Đốc mạch, không cần chích sau lưng, mà người

ta chích môi trên là hết đau lưng. Tiếp theo Đốc mạch là Nhâm mạch, hai cái đó chuyển lên, nhắm con mắt, thấy mình xuất đi ra. Làm Pháp Luân phải hít vô như vậy mới mở được. Lấy lực lượng cả càn khôn vũ trụ để mở và dẫn tiến, đưa chúng ta đi. Rõ rệt đường lối như vậy mới kêu bằng xuất, còn ngồi đây mà tưởng; tưởng tôi đi. Đó là ảo ảnh. Còn cái này, thật sự phải làm sao để mở, để đi ra. Chỉ có bấy nhiêu đó thôi!

HỎI: Về Pháp Luân Thường Chuyển, làm thế nào chỉ hít hơi cho đầy bụng đầy rún, có cần hóp bụng dưới rún lại không, vì có thể ngăn chặn hơi xuống quá rún.

ĐÁP : Bạn khỏi cần hóp bụng dưới rún, bạn vẫn giữ bụng lớn nhưng trong thâm tâm nói “đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu”, khỏi cần chú ý quá rún hay không vì bạn không thể nào đem hơi xuống quá rún được, vì bạn chỉ hít có một, chứ không được nín thở và ép xuống đơn điền. Bạn phải nhớ kỹ phạm vi của lỗ rún nông tròn, chứ không phải phạm vi eo hẹp mà bạn đã lầm tưởng.

HỎI: Thưa thầy, Pháp Luân Thường Chuyển không xuống tới bụng, không đầy hơi, dứt quãng hoặc không tung lên bộ đầu được là tại sao?

ĐÁP: Đó là làm chưa đúng, hít hơi vô bụng không được. Phải làm Chiếu Minh trước. Tập nằm hít, rồi mới ngồi làm pháp luân; còn không tập được nằm hít, ngồi làm pháp luân vô ích.

HỎI: Làm pháp luân thường chuyển

“Đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu” nhưng hơi thở lại đi sâu xuống khỏi rún sanh ra bị dục nhiều, làm sao để hơi thở không bị đi sâu xuống hạ đơn điền? Thở đi xuống dưới hạ đơn điền là đúng hay sai?

ĐÁP: Xuống hạ đơn điền cơ thể tạo nóng tánh, tánh tinh bất thường. Phải tự nhắc cân là đầy rún đầy ngực, tung lên bộ đầu. Tuổi trẻ có chất tinh, làm đúng thì tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hoàn hư thì hồn mới được thanh nhẹ. Cương quyết vượt qua tình dục thì mới tạo được dững chí thăng hoa mặt tươi mắt sáng. Người tu xuất hồn phải có ý chí dững mãnh thực hành bằng trí ý gom gọn thì mới có thể đi xa được. Vạn sự khởi đầu nan, thực hành trong trật tự, sẽ đạt tới kết quả tốt và thăng hoa dễ dãi.

HỎI: Những người mới tu ra lệnh “Đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu” nhưng chưa làm được như vậy. Có cách nào để hơi thở đúng như câu ra lệnh khi làm pháp luân thường chuyển không?

ĐÁP: Muốn có trật tự thì phải tập ra lệnh niệm Phật đều đặn để cho đại trí phát triển thì mới điều khiển được lục căn lục trần trong xác người mới tu. Con ma lưỡi biếng trăn nơi những huyết đó. Nếu chúng ta không thường niệm Phật để xây dựng cho vạn linh tiến hóa thì rất khó điều khiển ở bên trong.

HỎI: Ông Tám dặn đừng có nghĩ thấp dưới rún, tôi sợ có lẽ tôi làm pháp luân thấp quá đi thì nó hút cái tinh ở dưới lên?

ĐÁP: Mình không có nghĩ, bởi vì nếu mà nghĩ dưới rún đâu có hút lên chỗ

này. Là anh nghĩ trên này, nhưng mà ở dưới này có chuyển hóa, ở dưới này nó tương ứng nó chuyển hóa lên trên thôi chứ không phải mình nghĩ, đừng có nghĩ sai lầm là mình nghĩ ở dưới, nó tương ứng và nó chuyển hóa thôi, còn cái mình nghĩ ở trên đỉnh đầu nó mới rút lên chỗ.

HỎI: Khi làm pháp luân thường chuyển làm sao biết cái hơi mình dài hay ngắn? Có một số bạn nói cái hơi họ thở chưa được dài, do đó họ thở mấy chục lần.

ĐÁP: Cho nên cái hơi dài hay ngắn, con người đi về cái tình dục nhiều thì cái hơi phải ngắn và khi họ thức tâm tu rồi đó, ban đầu tu là hơi ngắn, nhưng lần lần nó làm nay một chút mai một chút, đêm này đến đêm kia đêm nọ lần lần liên tục 2, 3, 5 cái hơi nó dài. Cái hơi tự ý nó chuyển là nó đi dài dài.. Vô bao nhiêu nó cũng vô vô vô ... nhẹ, một hơi dài ghê lắm mà rất nhẹ bằng ý, mà cái hơi đó không phải hơi nữa, ánh sáng mà thôi, nó cảm thấy ánh sáng như đèn néon, sung sướng... ngòi hoai nó chỉ thấy hít vô thôi, nhưng mà cái bụng nó không cục cựa, nó khác hơn hồi xưa rồi, cái trình độ đó nó khác rồi. Nó đi thẳng và nó mát từ xương sống, nó toàn là ánh sáng, rồi từ đó mới phát tung nó thấy cảnh, thấy bốn bể, thấy nước thấy non là nó định rồi, đó là cái pháp luân thường chuyển. Mà ban đầu vô đó ai cũng hụt hơi thiếu hơi vì tình dục đã xài phí nhiều ngày nhiều tháng, cái hơi nó yếu, còn người ta còn con gái con

trai, cái hơi nó mạnh lắm, chỉ nó làm mau hơn, toát mồ hôi liền. Còn những người có chồng có vợ con cái, cái hơi nó phải thở ề-ạch mà nó thích thở cho nên nó làm nhiều hơi nhiều lần hơn. Sau này cái hơi dài, nó làm một hơi là thấu óc rồi, đầu có làm nhiều lần nữa. Còn 6 hơi là toát mồ hôi bừng cả mặt hồng hào lên, nó khác. Cho nên cái hơi ban đầu người nào cũng là ít. Nếu người nào có vợ có chồng là phải ít. Nhưng một thời gian khôi phục rồi mình mới thấy rõ tôi khoẻ hơn, lúc tôi 50 tuổi mà tôi luyện rồi tôi thấy tôi khoẻ hơn lúc tôi 20 tuổi, nó khôi phục rồi, ăn ngon ngủ yên khoẻ mạnh, lúc đó cái hơi nó chạy toàn thân rồi, mà nó trụ đánh được rồi thì ý chuyển là lúc đó thấy ánh sáng không. Mỗi buổi sáng đứng ngoài trời chưởng hưởng thanh khí dùng cái chỗ này (trung tâm chân mày) hít vô một lượt... là lúc đó cái người làm pháp luân đầy đủ rồi mới làm được cái đó, đứng giữa trời hít một hơi vừa lỗ mũi vừa ngay trung tâmchơn mày, hai cái chung một lượt một, làm 3 lần mỗi buổi sáng là đối với những người đã chuyển được lên bộ đầu mới làm cái đó, còn chưa chuyển lên bộ đầu làm cái đó cũng vô ích thôi. Chưởng hưởng thanh khí mỗi buổi sáng thì con người nó khoẻ hoài. Cho nên cái pháp luân thường chuyển nó tùy theo người mới tu, người tu lâu, người cố gắng, người không cố gắng, người cố gắng bảo đảm cái hơi nó sẽ dài hơn và con người nó sẽ khoẻ mạnh, máu huyết nó sẽ điều hoà, khai thông kinh mạch.

HỎI: Để rõ ràng hơn nữa, để nhận biết cái hơi mình nó dài có thể căn cứ vào thời gian không?

ĐÁP: Bởi vì đầu có cần phải đếm, đếm là động rồi, không cần đếm, cái hơi mình bao nhiêu, ở trong đó nó bị kẹt chỗ nào, mình ý thức được, bởi hồi trước mình chỉ hít tới đó thôi.

HỎI: Thưa ông Tám, làm pháp luân mà không nhớ đếm?

ĐÁP: Không nhớ thôi, mình thiền luôn, cái đó là nhẹ rồi, khi mà nó không nhớ là nó thanh nhẹ, hể nhớ là đời rồi, không không gian, không thời gian, không đếm xỉa, không suy tính, lúc đó là nhẹ rồi, nhưng mà biết hết thấy không.

HỎI: Khi làm pháp luân thường chuyển đầu có rung mạnh không?

ĐÁP: Khi làm pháp luân thường chuyển nếu nó thông thì đầu phải rung mạnh. Nó chưa thông thì đầu chưa rung. Nó thông thì nó rung. Nó thông một thời gian nó trụ đánh rồi là hết rung nữa.

Thầy nói tung lên bộ đầu cái đầu lắc, lúc đó mình có phải kèm không?

Thầy kệ, thả lỏng cho nó lắc, lắc rồi nó trụ, như hồi đó tôi làm đầu nó lắc đó, cái đầu nó làm như vậy nè, cứ thầy kệ nó. Sau này nó thông rồi nó về trung ương Phật pháp rồi đó méo một chút cũng không được, ngồi phải ngay ngắn, tự nhiên nó ngay ngắn.

HỎI: Trường hợp không ở trong tình trạng thiền, mình thở thường đó, có thể nhờ vào bụng được không?

ĐÁP: Được chứ. Có thể thở vào bụng

được chớ. Trong lúc mình làm việc mình cũng thở pháp luân được chớ, bởi vì mình chú ý và nhớ cái pháp luân thì trong lúc mình làm việc cũng làm được hà, cả ngày càng tốt.

Nhưng mà soi hồn thiếu làm sao?

Soi hồn thiếu không sao, nhưng mà pháp luân phải có nhiều hơn, cần pháp luân, thấy không?

HỎI: Trong ngày khi rảnh rỗi có nên làm pháp luân thường chuyển không?

ĐÁP: Tốt, bây giờ không có hạn chế thì giờ gì hết rảnh có thể làm, mau lắm.

HỎI: Soi hồn và pháp luân thường chuyển cùng một lúc được không?

ĐÁP: Đâu có được, nó tức ở trong đó. Soi hồn là soi hồn, thở thường. Còn pháp luân thường chuyển người ta hít vô đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu để cho nó có chỗ thoát. Cái này bịt cứng, ở đây nó tung lên lộn xộn hết, đâu có được. Soi hồn thở thường thôi, còn pháp luân thường chuyển là pháp luân thường chuyển. Có một ông, người ta chỉ một đường làm một ngã. Nó cứ bịt vậy nè rồi ảnh hít thiệt nhiều thét cái đầu lũng bùng, hỏi tại sao tôi lũng bùng. Tôi nói đâu có ai dạy anh vậy. Đó, soi hồn là soi hồn. Pháp luân là pháp luân. Ông thấy sách vở đàng hoàng không? Ông làm sai, ông muốn tu, ông giận vợ ông, ông tu chết cho rồi. Ông phải chịu chứ. Ông bịt đó ông tự tử à? Chỉ ông tu đàng hoàng, ông bịt đó ông tự tử ông phải ráng chịu, làm người lũng bùng luôn, đầu óc lũng bùng luôn.

HỎI: Thầy dạy quán tưởng hút những thanh khí, hút ánh sáng vào trong mình, thì khi chưa có trình độ để mình nhìn thấy ánh sáng mình vẫn cảm thấy đó là... thanh khí và thấy nhẹ nhàng, như vậy pháp luân thường chuyển cũng có một phần quán tưởng trong đó? Nếu mình quán tưởng luôn trong khi thực hiện những cái pháp khác, thì mình có thể quán tưởng để thay đổi hoàn cảnh, cuộc sống, tâm thức, tánh tình, được hay không thưa Thầy ?

ĐÁP: Nếu dùng quán tưởng cái gì kêu bằng quán ? Khi mình làm pháp luân thường chuyển đúng mức rồi, nó mới chớp sáng lên nó thấy, chớ không nên dùng quán tưởng. Ngồi đó quán tưởng thét rồi nó khùng. Trong lúc chưa có khả năng làm sao quán tưởng ? Mình làm pháp luân tự nhiên nó mở, lúc đó mình thấy ; từ cái tăm tối đi tới cái sáng suốt, cứ việc liên tục làm như vậy, nó sẽ mở rộng cái phạm vi trong tầm tay càng ngày càng sáng suốt thêm. Chớ ngồi đó bắt buộc cái óc quán tưởng mà trong lúc không có khả năng sáng, thì làm sao quán tưởng được ? Đem ánh sáng vô chỗ nào cũng không được hết. Làm càng làm càng động loạn thêm, không có bình an đâu. Cứ việc pháp luân thường chuyển lấy cái nguyên khí của vũ-trụ là ánh sáng của vũ-trụ, tự nhiên nó chạy vô. Hơi thở mình là ánh sáng đó mà.

HỎI: Thế nào là thở Pháp-Luân Thường-Chuyển bằng ý, và thế nào là thở bằng hơi thở ?

ĐÁP: Khi thở, người mới tập thì thở bằng hơi thở. Mà thở một thời gian

nó thông rồi, rồi cái ý vừa tưởng là nó chuyển cũng y như vậy thôi. Là tới nhẹ rồi, nhẹ rồi nó mới chuyển như vậy, vừa nhắm mắt là nó cũng hít đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu. Rồi nó cũng cảm thức ở thế-gian, ăn, ngủ, ỉa. Ba cái tam đại sự, thì bây giờ tu thiền thì cũng ăn. Ngồi thiền nhắm mắt, hít vô là ăn vô, rồi nó êm ả trong người, ngồi thiền ngủ. Ỉa là nó phóng đi lên, cũng làm bao nhiêu công chuyện đó à, một người sống mấy chục năm nay, ăn, ngủ, bài tiết. Có bao nhiêu công chuyện đó tới chết mà thôi. Còn đây chúng ta tu đây là cũng bao nhiêu công chuyện đó, ngồi thiền lấy nguyên khí của Trời Đất, ăn nguyên khí của Trời Đất rồi xuất phát ra, giải ra nó mới tiến hóa nổi. Chớ các bạn làm, tu thiền này có gì mới lạ đâu, chuyện cũ không à. Tam đại sự, Soi-Hồn, Pháp-Luân, Thiền-Định là tam đại sự. Ăn, ngủ, ỉa là tam đại sự, hằng ngày cứ làm như vậy, thường xuyên như vậy sẽ có kết quả tốt.

HỎI: Xin ông Tám giải thích hơi hít vô và thở ra có ý nghĩa và tác dụng gì đối với bản thể?

ĐÁP: Hơi hít vô và hơi thở ra liên hệ với càn khôn vũ-trụ, người phàm mắt thịt cho là hơi, nhưng người tu thanh tịnh thấy nó là ánh sáng, không có hơi không hoạt động, không có hơi không có sự bằng an. Lúc khai thiên lập địa hơi có trước ánh sáng, có hơi mới đi tìm ánh sáng mà chính hơi là nguồn gốc sản xuất ra ánh sáng. Chúng sanh đang sống trong nhịp thở chung nhau

nhưng đành quên nguyên lý căn bản đời đời bất diệt trong nội tâm cho nên nó biến thành sự tranh chấp vô lý, kẻ giàu cũng như người nghèo cũng đồng sống trong nhịp thở hiện tại, chẳng có ai hơn ai cả, cho nên người tu chỉ biết hoà mới có cơ hội tiến hoá.

HỎI: Cái hồn hay mô ni châu thuộc về điển giới, mình thở pháp luân là dùng xác phàm, đường giây nào liên lạc nó?

ĐÁP: Thì mình hít đó là mình hít cái hào quang sáng suốt vô cùng tận của Thượng Đế để vô cơ tạng.

Chứ không phải mình hít hơi thở sao?

Hơi thở là ánh sáng đó, nhưng bây giờ mình hít mình còn tăm tối mình thấy cho đó là hơi thở, chớ kỳ thật mà hít lâu là hít ánh sáng chớ đâu phải hít hơi thở, ánh sáng đó là hào quang vô cùng tận.

HỎI: Hít là nuôi cái điển giới phải không?

ĐÁP: Không phải, nó khai thông ở bên trong, cái tia hào quang ở bên trong được khai thông nó sáng láng vô cùng, bên trong của anh nó không có ánh sáng làm sao anh thấy được ánh sáng bên ngoài này? Bên ngoài có ánh sáng rồi, chứ bên trong không có màu sắc làm sao mình phân được màu sắc ở ngoài này anh thấy không? Cho nên nó hay vô cùng là cái Tiểu Thiên Địa này, bên trong nó có tất cả thì nó mới cảm ứng bên ngoài...

HỎI: Thầy thường nói rằng: "Bạn tu một thời gian không còn thở nữa, bạn không hít bằng không khí mà bạn hít

bằng ánh sáng”, như vậy người tu đến giai đoạn nào mới hít bằng ánh sáng?

ĐÁP: Mở bộ đầu. Mở bộ đầu là cái ý mình muốn chuyển pháp luân thì tự nhiên cái bụng mình nó đầy, không cần lỗ mũi hít chỉ cho mệt, cái giai đoạn đó nó hơi cao một chút, bây giờ không làm được, sau này sẽ làm được, hễ dùng ý là nó phải chuyển, kêu làm pháp luân nó phải vô, mà vô trong cái nhẹ nhàng tuần tự, mà đó là cái ánh sáng không phải còn hơi nữa, cái hơi không cần thiết nữa, lúc đó không cần thiết.

HỎI: Ông Tám thường nói rằng, “còn trước thì hít hơi, nhẹ rồi thì hít điển”. Xin cho biết thế nào là hít điển?

ĐÁP: Trước đó thì chúng ta còn hít hơi, nó toát mồ hôi và trong lúc làm pháp luân ý nghĩ nó ra, rất nhiều ý nghĩ trong đầu óc là chúng ta còn trước. Mà khi chúng ta hít rồi đó, đầu nó vào đó, êm! Thanh tịnh thì lúc đó nó mới tiến về cái thanh và ở trên cái thanh rồi đó thì tự nhiên chúng ta dùng cái ý nghĩ ngay trung tâm bộ đầu, lúc đó chúng ta mới chuyển đi đâu nó đi đó mà dùng cái ý chuyển, chuyển điển đó. Tới cái trình độ đó nó khác, mà trình độ còn thấp mà chuyển điển nó khùng. Trình độ còn thấp cảm không được chuyển điển. Cứ làm y như vậy nó ra ý nghĩ gì thì sẽ dọn đi hết, rồi từ từ làm cho nó mở hết, rồi tự nhiên cái điển nó trụ bộ đầu, rồi lúc đó chúng ta mới dùng cái điển chúng ta chuyển lên, lúc đó chúng ta không còn hít hơi nữa nhưng mà đem ánh sáng vô, cái ý chúng ta kêu nó làm

pháp luân là nó đem vô. Sáng tới đâu tới đâu chúng ta mở, chúng ta thấy rõ ràng trong cái cơ tạng, chúng ta thấy một cái cơ giới vô hình của Tiểu Thiên Địa, thấy rõ thì cái ý chuyển tới đâu nó chạy tới đó nó mở.

HỎI: Làm Pháp Luân Thường Chuyển, dụng trung tâm bộ đầu, tức Hà Đào Thành, hít thanh khí điển vào các giờ Tý, Ngọ, Mẹo, Dậu là hít thanh khí của càn khôn vũ-trụ hay là chỉ hít dưỡng khí của mặt Trời, mặt đất mà thôi?

ĐÁP: Tại sao chúng ta lựa giờ Tý mà thiên? Giờ Tý là giờ thông khai của thiên địa, để lúc đó chúng ta hít nguyên khí hóa hóa sanh sanh của Trời đất. Mà chúng ta hưởng thượng thì chúng ta có cơ hội tiến về luồng điển Cái của vũ-trụ.

HỎI: Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển thì Huệ Tâm Khai?

ĐÁP: Pháp Luân Thường Chuyển là lập lại trật tự, hòa hợp với càn khôn vũ-trụ. Cái chấn động lực bên trong hòa hợp với chấn động lực bên ngoài, tự nhiên mình nhắm con mắt, thấy công chuyện ở trong này cũng như bên kia. Huệ tâm là vậy, sáng suốt kêu là Minh Cảnh Đài.

HỎI: Làm pháp luân thường chuyển để quy nhất, xin giải thích thế nào là quy nhất?

ĐÁP: Pháp luân thường chuyển huệ tâm khai, khi mà chúng ta làm pháp luân thường chuyển thì chúng ta đang hít cái hơi thở hiện tại, người mới tập thì thấy hít ngắn, mà thực tập lâu

ngày, càng ngày hít càng nhẹ càng dài, càng thấu triệt từ xa xăm rút về trong cơ tầng ngũ tạng và quy nhất trên đỉnh đầu, rồi vạn giáo quy nguyên, tất cả thần kinh nẻo hóc trong cơ tạng chúng ta, trước kia chúng ta không có biết sử dụng cái nguyên lý khai thông nội tâm nội tạng là pháp luân thường chuyển thì nội tâm không khai, thì chúng ta chỉ lo bề ngoài thôi, chỉ lo hơn thua ngoại cảnh mà không biết vun bồi nội thức để quy nhất một cõi. Bây giờ chúng ta làm pháp luân thường chuyển càng ngày càng thức tâm thì chúng ta sẽ quy nhất về một cõi, cho nên nhất lý thông thì vạn lý minh, vạn linh hợp nhất thì đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu.

HỎI: Thầy có nói người tu phải với càn khôn vũ-trụ là một thì mới là người tu. Nếu với càn khôn vũ-trụ là 2 thì không phải là người tu. Con không rõ về vấn đề này?

ĐÁP: Đúng như vậy, người tu Vô Vi tại sao làm pháp luân? Lấy khí trời nói đây rún, đây ngực tung lên bộ đầu là bộ đầu phải khai mở hoà hợp với chấn động của càn khôn vũ-trụ mới là người tu. Đó là mức tiến hoá vô cùng. Mà nếu là người tu chỉ có áo mão, xưng danh và áo mão, hạn hẹp trong cái cơ tạng tầm tối, không phải là người tu. Xuất phát đi lên mới thấy sự vô cùng của Trời Đất, mà dám hy sinh nhịn nhục tận độ quần sanh vì chúng ta đã được cái thanh nhẹ của Bên Trên chiếu độ rồi chúng ta mới dám làm những điều người thế gian

không chịu làm.

HỎI: Thầy có nói là làm pháp luân thì có thể làm pháp luân thường chuyển trong lúc đi đứng như vậy phải hành như thế nào?

ĐÁP: Thì khi mà chúng ta đã quen hơi thở đây rún đây ngực tung lên bộ đầu thì lúc nào cũng chỉ có biết thở bụng thôi, không có thở ngực như hồi xưa tập thể tháo khác. Thì lúc nào chúng ta cũng chỉ thở bụng thôi, đi đâu chúng ta chỉ thở bụng bởi vì lúc sơ sanh con nít không có đứa con nít nào mà không có thở bụng hết đó. Thì chúng ta muốn trở lại cái bản tánh tự nhiên và hồn nhiên như vậy thì chúng ta phải thở bụng. Thở quen rồi đi đứng ngồi nằm chúng ta cũng chỉ đi trong cái nhịp thở đó mà thôi.

HỎI: Ngoài cái niệm Phật, thở pháp luân thường chuyển, còn cách nào để giải trực khí trong lúc con ở trong phố, đi chợ hàng trong chỗ đông người?

ĐÁP: Chỉ có pháp luân thường chuyển thì đem nguyên khí vô đây rún đây ngực tung lên bộ đầu, thì thở cũng phải xẹp sát bụng cái hơi nó đem độc tố ra ngoài. Độc tố đem ra bởi hơi thì con người nó mới thanh nhẹ. Chỗ đông người đương nhiên mà nó phải có chỗ ngủ là cái chỗ đó mình làm được, tới giờ ngủ mình giải trực đi. Sáng mình phục vụ, càng phục vụ nhiều chừng nào, tâm thức càng vững mạnh, thấy thương người hơn. Mình có khả năng hơn người ta, mình phục vụ họ, mình mới thương người. Còn

mình không chịu phục vụ làm sao mình thương người được.

HỎI: Ông Tâm nói không bắt ấn tam muội để cho dễ mở cái Nhâm mạch, vậy Nhâm mạch và Đốc mạch cái nào mở trước cái nào?

ĐÁP: Chúng ta làm pháp luân thì Nhâm Đốc nó phải mở một lượt hà, bởi khi mà mình hít vô đây rún thì nó động tới Nhâm mạch rồi, rồi từ đó nó chuyển qua Đốc, Nhâm trước Đốc sau, cho nên nó lần lần đi tới chỗ diệt dục là vậy.

HỎI: làm Pháp Luân Thường Chuyển ra mồ hôi thì tốt hay xấu?

ĐÁP: Ra mồ hôi tốt, bởi vì trước khi trong người được giải tỏa.

HỎI: Thưa thầy, tại sao có khi làm Pháp Luân Thường Chuyển thì ra mồ hôi, có khi không, là do thời tiết hay là do nguyên nhân nào khác?

ĐÁP: Do thời tiết! Thời tiết quan trọng, nhưng đối với những người tu thông ngũ kinh ngũ tạng thì ít ra mồ hôi lắm. Khi hít là hít ánh sáng chứ không phải hít hơi nữa. Những người thấy còn hít hơi, thì phải ra mồ hôi. Thanh nhẹ thì chỉ thấy hít ánh sáng, không có mồ hôi.

như vậy những người mới bắt đầu thiền mà không ra mồ hôi có phải là làm Pháp Luân chưa đúng mức không?

Chưa đúng mức! Nhưng phải coi thời tiết. Nếu ở xứ lạnh lấy gì có mồ hôi. Cho nên phải coi thời tiết.

nếu không ra mồ hôi, mà người nóng, như vậy là tại sao?

Đó là nó chạy, ở xứ lạnh mà thấy vậy là nó đang chạy. Muốn thử Pháp

Luân mình làm đúng không? Sớm mai đi tiểu tiện có thể coi nước tiểu đầu của giấc sáng nó đục, đục hơn mấy nước kia vì trước nhiều lắm, nhờ Pháp Luân dẫn ra. Còn đi cầu cũng vậy, cục phân đầu có một vòng trắng, vì trước điển được dẫn ra.

mồ hôi ra ướt đầm người, có nên lau khô trước khi thiền định không?

Phải lấy khăn lông lau khô, đừng để cho mồ hôi hút trở lộn lại.

HỎI: Thưa thầy, bản chất của mồ hôi là trước điển hay là cái gì khác?

ĐÁP: Khi lỗ chân lông chúng ta được thanh nhẹ thì tà khí không có xâm nhập mà lỗ chân lông chúng ta yếu là tà khí xâm nhập. Chúng ta làm Pháp Luân là lấy cái sáng suốt, thanh điển từ Bên Trên xuống để khai thông lỗ chân lông thì tự nhiên cái tà phải đi. Tà là trước, trước là nước chứ gì đâu. Khi lưu thanh điển thì trước điển không còn xài nữa; còn nếu không có thanh điển thì phải dùng trước điển là nước đó thôi. Những người ban đầu mới làm Pháp Luân ra mồ hôi ghê lắm, lau cả khăn lông ướt hết trời. Một thời gian sau không có nữa, sạch rồi, chút chút thôi, chút đỉnh trên cần cổ. Con người trở nên sạch, những người hôi nách mà tu pháp này thét rồi giảm hôi nách.

HỎI: Làm pháp luân thường chuyển thấy dường như lỗ chơn lông mình nó to ra, cảm giác như rần rần mà không phải do nóng lạnh?

ĐÁP: Lỗ chân lông nó to ra là chứng

minh được xuất phát, tiếp tục công phu một thời gian sẽ hết.

khí thở ra hoặc hít vào thường thôi, trên đầu con nó rần rần thì cứ vun bồi cái đó được không?

Vun bồi cái đó để cho nó mở lên. Đó là trước điển của bộ đầu, nó còn rần là còn trước, mà nó mát là nó thanh.

HỎI: Thỉnh thoảng Pháp Luân Thường Chuyển thấy đau trên đầu?

ĐÁP: Thấy đau là phải coi chừng vấn đề ăn uống mất trật tự. Coi chừng nhiều người máu cao không nên ăn mặn lắm, ăn mặn là có thể nhức đầu liên tục.

HỎI: Khi làm pháp luân tự nhiên thấy nhói một cái đằng sau lưng như là con rắn dài, đó là gì?

ĐÁP: Cái đó là trước điển và cũng do cái thực phẩm nóng trước ở trong mình nó xông lên, không phải rắn đâu, cái đó nó nhói nhói vậy đó.

HỎI: Lúc làm pháp luân thở ra hơi đau nhói ở bụng dưới, nhưng khi hít mạnh thì nó hết, khoẻ như thường.

ĐÁP: Bớt ăn cay và uống một ly nước muối sống vừa mặn vào buổi sáng, sau khi giải hết nhiệt điều hoà lại thì có thể ngưng uống. Nhưng lâu lâu cũng phải uống trở lại để thanh nhiệt trong mình, nước muối vừa mặn uống mỗi buổi sáng thì tốt chứ không có hại đối với người trẻ.

HỎI: Làm pháp luân thấy hơi đưa xuống hậu môn và thoát ra ngoài như vậy có gì nguy hiểm không?

ĐÁP: Không có nguy hiểm vì ăn no

và hơi mạnh mới thông được, tiếp tục làm pháp luân sẽ được mập và bộ tiêu hóa tốt.

HỎI: Thưa ông Tám, con thở pháp luân sao mà đường xương sống con nó nóng ran và nó nóng đổ mồ hôi ra, cái đầu muốn giựt gãy cần cổ?

ĐÁP: Tốt, nó ra cái trước điển đó sẽ đem lại cái sức mạnh không sao, cho nó tung nó mở lên cho nó mau và nó sẽ đẹp lại, có gì đâu.

HỎI: Sau khi hít mạnh pháp luân thường chuyển thì cơ thể phát nóng rần, cặp mắt giựt mạnh, tôi cố giữ trạng thái tự nhiên cơ lưỡi niệm lục tự nhưng nóng toát mồ hôi, mặc dầu trời lạnh ghê lắm tôi sợ quá mở mắt nó vẫn giựt lia lịa, sức nóng vẫn xoay tròn cơ thể như muốn bùng xác thân lên?

ĐÁP: Làm pháp luân quá mạnh bị động hoả tam muội, phải ngưng làm pháp luân, chỉ soi hồn và thiền định, tập làm pháp luân ngoài buổi công phu với hơi thở nhẹ. Sau khi làm pháp luân nằm mà cảm giác điều hoà và hết nóng thì bắt đầu làm pháp luân ngồi, làm nhẹ nhẹ chớ không nên làm mạnh.

HỎI: Cái dòng điện ở đường mạch Đốc rút thẳng lên có trường hợp mát và ấm, vậy hai cái khác nhau thế nào?

ĐÁP: Nó mát là nó nhẹ. Còn nó ấm là nó còn trước, còn nóng tánh, cái đó là nó cũng tốt hơn hơi xưa rồi, mà nó từ đó nó đi lên một thời gian thì nó mát. Sau này nó phải mát. Sau này nó mát cho nên bớt ăn. Sau này không thèm ăn, uống miếng nước ăn chút chút vậy, sượng lắm, ngồi sượng lắm, ngồi

lâu...mà ăn nó ngồi không thích, thành ra nó không thích ăn nhiều là vậy.

HỎI: Đương lúc làm pháp luân, đương ngồi như vậy nó lắc cả người, đang lúc tỉnh chứ không là mê, có sao không?

ĐÁP: Đương làm pháp luân mà nó lắc thì cái hơi nó vô nó thông trong mấy cái thần kinh, mấy cái gân ở trong bộ đầu đó, thì mọi người đều có cái tình trạng đó, nhưng mà vẫn tiếp tục làm pháp luân, làm cho nó liên tục chừng nào nó mở ra chừng nấy. Còn nếu mà ngồi nó lắc lắc, lắc rồi nó khoẻ, chứ không phải lắc rồi nó mệt, phải làm liên tục, liên tục, liên tục mãi để cho nó dời cái phần thanh điển từ ở dưới đi lên. Bởi hồi nào giờ mình buông bỏ, mình xài phí, bây giờ mình tập trung mới hồi phục, hồi phục lại những cái gì từ trước tới giờ đã bỏ trống, bây giờ mình trở lại với nó thì tự nhiên nó động, hồi trước nó đi xuống bây giờ nó đi lên, hai cái nó choảng nhau động nó rung chớ không có gì hết, rồi một thời gian cứ làm nó thông đều rồi thôi, ngồi cũng như cái tượng Phật.

HỎI: Thưa ông Tám tại sao con thở pháp luân tim nó đập mạnh?

ĐÁP: Không bao giờ pháp luân mà đập mạnh, tại vì hít vô ngực nhiều nó mới đập mạnh, còn hít vô bụng nhiều không có đập mạnh. Cho nên kiểm điểm lại, hít vô ngực nhiều là nó phải đập mạnh, hít vô bụng đi, tập hít vô bụng thì nó ổn định trái tim chớ không bao giờ trái tim đập mạnh.

HỎI: Lúc soi hồn và pháp luân, đàm nó cứ kéo lên nó bắt ho, làm sao hết?

ĐÁP: Cái đó là chị có cái bệnh xuyên, chị phải trị đi rồi mới làm được. Thấy không? Có cái bệnh mà chị biết cố gắng hít vô trong bụng được rồi đó thì cái bệnh nó sẽ giảm, cái đó là trong người có bệnh rồi, nhưng mà biết cố gắng làm đúng đó thì nó lại trị tất cả những cái bệnh, mà còn lồi thoi hít vô ngực hoài là không được, làm sai thì nó không bao giờ trị hết bệnh, với sự kiên nhẫn của mình mới được.

HỎI: Tôi tu phương pháp này một năm rưỡi nay mà mắt tôi có hơi mờ, không biết tôi có làm pháp luân sai không?

ĐÁP: Bởi pháp luân ngồi còn yếu quá, bởi vì con mắt nó mờ là cái thận thủy nó kém. Cho nên bây giờ rảnh cơ ngơi niệm Nam Mô A Di Đà Phật để cho nó lọc thận thủy và tiếp tục làm pháp luân ngồi nhiều một chút cho nó giúp cái thận mạnh, con mắt mờ là do trái thận chứ không có gì đâu.

HỎI: Đang lúc làm pháp luân sao nước miếng nó ra nhiều quá trong lúc đương thở nó bắt nuốt, hơi thở không liên tục?

ĐÁP: Cứ nuốt, đâu có sao. Ngó bên tay trái nuốt, sau này nó phải keo cái nước miếng lại con người nó mới thật khoẻ, trong người nó còn bệnh nó phải vậy.

HỎI: Khi thở PLTC cảm thấy điển chạy từ vai xuống bàn tay rồi trở ngược lại. Trạng thái đó là sao?

ĐÁP: Cái đó là bên trong mở chưa đều

nên cảm thấy sự chạy, làm đúng là chỉ có mở và trụ mà thôi. Trong cơ thể con người âm khí nhiều thì mới thấy chạy từ tay chân, đó là trước.

HỎI: Khi ngồi thiền, con soi hồn vừa 15 phút, nhưng thờ Pháp Luân Thường Chuyển chưa đủ 6 cái con đã ngủ và con chưa nguyện xin đánh lễ Phật để học đạo, vậy con phải làm sao?

ĐÁP: Nếu ngủ là cơ thể nó còn thiếu những chất gì, nó yếu trong người rồi, phải cần bồi dưỡng trong cơ thể đầy đủ. Chớ nếu mà ngủ là đâu có thiền được, vô ngồi cái ngủ gục, nằm dài xuống luôn. Người ta ngồi đứng đắn, làm pháp luân thường chuyển mới thấy cái nguyên khí nó tràn ngập trong cơ tạng, rồi từ từ nó khai thông xương sống lúc đó chúng ta mới bật ra thấy ánh sáng ngay trung tim chân mày, lần lần thấy ánh sáng hào quang của bộ đầu, lần lần thấy ánh sáng của toàn thân mới là tu, tu để hiểu chuyện mình tiến tới đâu. Chớ không phải tu để hiểu chuyện ông A ông B để làm gì, ông tu cho ông. Ông Phật Thích Ca vị trí của ông Thích Ca, ông tu cho ông, ông Phật Di Lặc, ông tu cho ông. Còn mình đây biết được Phật mà hồn mình chịu tu cũng là Phật, tại sao mình không biết. Tu để thanh nhẹ là Phật. Phật là vô danh, không phải đặt địa vị như thế gian. Ở thế gian sai lầm lấy quyền thế, đặt địa vị ông Phật Di Lặc lớn hơn ông Phật A Di Đà ví dụ như vậy, ông Phật Thích Ca lớn hơn ông Phật Như Lai, như vậy cái đó là sai. Một đường chân lý tiến hoá về

thanh tịnh, vạn vạn ức ức Phật cũng một Phật mà thôi, thanh tịnh, sáng suốt, vô danh, bất diệt, hữu hình hữu hoại là vậy. *Danh là danh giả, đàng là đàng tu, cố gắng tu đi.* Mình sai chẳng có ai sai. Tại vì tu tới ngày nay chưa thanh nhẹ là mình sai, mình ôm chuyện đời nhiều quá, chuyện dục ở trong tâm thức cũng giải quyết chưa được thành ra làm sao thấy ánh sáng. Phải giải quyết được cái chuyện dục thì tự nhiên nó bừng sáng, âm dương hợp nhất, hai luồng điện nó hợp lại nó mới có cái bóng đèn sáng trong nội tâm. Mình cứ huỷ hoại 2 cơ giới đó thì không bao giờ tiến được. Trời cho một tài sản tốt đẹp cuối cùng, xác của các bạn là một tranh Trời rõ ràng, tham dục đủ thứ, mọi trình độ nó ẩn tàng ở trong đó. Tu lâu lâu xuất hiện một món mình thấy mình cũng hay, lâu lâu xuất hiện một món thấy mình cũng hay. Cho nên chúng ta thanh tịnh toàn thân chỉ thấy ánh sáng. Ánh sáng là như lai, như lai mới tận độ được.

HỎI: Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển mà thấy khí điển ra vô nơi đỉnh đầu thì đó là triệu chứng gì? Tại sao hơi không vô bụng mà lại vô nơi bộ đầu?

ĐÁP: Đường đó là đường liên hệ với đường thiên xích, cho nên "Pháp luân thường chuyển Huệ Tâm khai", tiến thẳng về trung tâm sinh lực càn khôn vũ-trụ thì sẽ thấy tất cả, nhiên hậu mới độ tha tại trần được

HỎI: Trong lúc làm pháp luân thường chuyển con được mê đi, sau khi tỉnh

lại con có nên tiếp tục làm pháp luân thường chuyển nữa không ?

ĐÁP: Nên, nếu mê đi thì nên đỡ ngủ. *mê đi thì tốt hay xấu?*

Làm Pháp Luân Thường Chuyển mê tốt chứ, đâu có sao!

HỎI: Sao hít một hay vài cái pháp luân đã mê?

ĐÁP: Trạng thái đó rất tốt, công phu mà mê đi, đến khi tỉnh lại thì có thể một hai tiếng đồng hồ đã qua. Cái vía được xuất đi trong lúc mê và khi tỉnh lại người tu nhớ hoặc không nhớ tùy người.

HỎI: Trong lúc làm pháp luân con nghe có mùi hương trầm toát ra, có phải trực diện trong người không?

ĐÁP: Không, cái mùi hương trầm đó là do tiền kiếp mình đã dự qua những cuộc tu đó thôi, nhưng mà nó mở đây rồi một thời gian nó hết, cứ ráng làm nữa, làm pháp luân nữa rồi nó sẽ hết. Cứ ráng làm, cái đó phần thanh nhẹ không sao, kiếp trước đã tu chưa nó phải vậy.

HỎI: Thí dụ luân xa mình đã mở rồi, thì tới lúc nào tự động nó đi khỏi làm pháp luân nữa?

ĐÁP: Phải làm pháp luân, bởi vì hằng ngày còn ăn cơm gạo nó vô mình phải nhờ pháp luân mình lọc, bởi vì những cái đó vô nó làm dơ dáy cái chỗ của mình phải thanh lọc cái điển của nó, trừ ra mình không ăn thì không cần phải làm cái đó, còn ăn là phải làm.

HỎI: Sao pháp luân thấy bộ đầu sáng chói?

ĐÁP: Rất tốt, đó là hà sa. Sau này sẽ

gom lại thành cực sáng ở trước mắt.

HỎI: Tôi có hai lần đạt được cái trạng thái sung sướng lạ lùng lắm, không biết đó là sao?

ĐÁP: Cái đó là do cái pháp luân nó thông được ở bên sau, nó thông đằng sau thật rồi nó đưa lên xương sống, thông một cái mình thấy nhẹ nhàng liền, thấy sung sướng, không biết hồi nãy mình có thiền hay không, không biết vấn đề thiền là cái gì nữa, à nó đưa tới không không gian, không thời gian, không suy tính gì mà nó nhẹ nhàng một cách sung sướng vậy đó. Mình phải giữ cái đó để tiến, cái căn nhẹ nó mới có những cái chuyện đó cho mình hiểu biết biến chuyển để đi tới, thấy không.

Hành Trình

*Hành trình tiến triển duyên Trời độ
Khai triển tâm mình tự thức vô
Dấy bận không còn tâm đạt pháp
Tri tâm tu luyện rõ thanh đồ*

Lương Sĩ Hằng

Vấn Đạo Về Thiên Định

HỎI: Tại sao mình phải hành thiền vào lúc nửa đêm, giờ chánh Tý?

ĐÁP: Vì suốt ngày chúng ta lao động, lo làm ăn, bận rộn vì hoàn cảnh, vì cái nghiệp của mọi người, tối ăn uống này kia bị ứ đọng. Tới giờ đó cái gì cũng giải hết, nên được thanh nhẹ. Giờ đó là giờ ly tâm, cái hồn xa thể xác. Trong giờ đó mà ngủ, người ta hay nằm chiêm bao, thì mình mượn cơ hội đó để dẫn tiến vạn linh. Thực phẩm chúng ta ăn cũng là vạn linh kết tập. Chúng ta dẫn tiến chúng đi tới thanh nhẹ, và phần hồn mượn cơ hội đó đi ra nhẹ hơn, khỏi bị trì trệ, khỏi bị bám víu bởi lục căn lục trần. Mỗi người tùy theo cái nghiệp của họ. Nghiệp nhẹ thì cả ngày họ tu cũng được, còn như nghiệp nặng thì muốn tu cũng tu không được, vì phải lo làm lụng nuôi con. Vậy trong giờ làm việc mà ý thức được tất cả đều nằm trong nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật để mình dẫn giải, thì cũng có thể lập hạnh trong lúc làm việc.

HỎI: Nếu trong ngày mình thiền ngoài giờ chánh Tý có ích lợi gì không?

ĐÁP: Không sao! Ăn thua cái tâm và cái ý chí của mình thôi. Không có hại. Những người ăn nhiều đồ ăn, phải lấy giờ chánh Tý giải cho họ, vì tìm ra phương tiện để giúp đỡ con người trong lúc động loạn. Ăn no quá, rồi thiền không được lâu. Muốn thiền lâu thì lấy giờ chánh Tý tốt hơn, nhưng nhiều người làm được và nhiều

người không làm được. Không làm được thì họ làm những giờ nào mà họ thích, rồi lần lần họ sẽ trở về với giờ chánh Tý. Giờ chánh Tý đem lại sự thông minh rất nhiều, hội tụ cái thần thức hơn. Thiếu lâm tự này kia, học võ, học nội công, họ cũng lựa giờ Tý ngồi thiền, để trụ tâm hơn.

Giờ chánh tý là giờ quan trọng trong pháp môn thiền?

Giờ đó đem lại sự thông minh. Không phải chỉ đối với những người thiền mà thôi, mà những người làm chánh trị, làm cách mạng, họ cũng lựa 0 giờ để ngồi suy nghĩ, ra nhiều việc hơn. Giờ đó mới chứng minh sự giao cảm của căn khôn vũ-trụ, và đem lại sự thông minh thanh nhẹ cho con người.

HỎI: Nhiều người sợ thiền lúc nửa đêm, như vậy mất giấc ngủ và hại sức khỏe.

ĐÁP: Không bao giờ mất hết! Không có hại sức khỏe. Họ thử pháp này thấy có kết quả, nên nhiều người tu là vậy. Tại sao mười hai giờ khuya, tôi lục đục tới hai, ba giờ sáng, mà tôi vẫn đi làm việc, mạnh khỏe? Vì họ thấy trong một giờ thiền của họ sung sướng bằng ba giờ ngủ. Như tôi đây, có đêm nào tôi ngủ đến năm, sáu tiếng được đâu, nhưng mặt mày tôi lúc nào cũng vậy đó, cũng khỏe.

HỎI: Kính xin Thầy giải thích rõ thêm về những điểm sau: Trong khi Thiền, phải cố gắng tập trung vào trung tâm bộ đầu. Những điểm sau đây chỗ nào

đúng, chỗ nào không đúng:

a/ Trung tâm chân mày, ở trước trán giữa 2 con mắt.

ĐÁP: a) Đúng

b/ Trung tâm khối óc (giao điểm giữa trục từ trung tâm chân mày chiếu vào giữa khối óc và trục từ Hà đào thành huyết bá hội chiếu xuống)

ĐÁP: b) Đủ lực lượng điển quang mới đến đó

c/ Nơi đỉnh đầu, tức là ngay Hà đào thành hay huyết Bá hội .

ĐÁP: c) Hà Đào Thành, xoáy óc

d/ Tập trung nơi điểm trên cao cách Hà đào thành 3 tấc.

ĐÁP: d) Đúng, đủ lực lượng đương nhiên tâm điển hội tụ, trí óc minh mẫn.

HỎI: Trên tờ “Phương Pháp Soi Hồn” có viết: “Trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành, cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật”. Nhưng đã bao lần hỏi ông Tám thì ông lại trả lời: “Chỉ chú tâm lên xoáy óc một chút thôi rồi chú tâm qua trung tâm chân mày” cho đến khi xuất ánh sáng v.v... Như thế có phải là đối nghịch nhau không ?

ĐÁP : Bạn phân tách về sự đối nghịch rất đúng, nhưng bạn nên bình tâm xét lại: Chúng ta đang thực tập mở khiếu điển quang của bộ đầu về phần điển hướng về Đức Phật là phần điển thanh và nhẹ nhàng, tưởng là đến nơi chứ không cần lắm nhằm thương nhớ vọng động, cho nên tôi đã nói với các bạn nhiều lần là: trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật, chỉ một chút đó thôi, rồi ngó ngay nơi trung tâm chân mày. Bạn nên xem kỹ lại một khi bạn gom trí nơi Hà Đào Thành thì luồng thanh điển ấy tự nhiên, vì nó là loại nhẹ, rồi bạn ngó

ngay nơi trung tâm chân mày là tổng mở cái luân xa mạch điển nơi ấy, vì luân xa ấy là luân xa dẫn đầu để mở các luân xa khác ở trong cơ thể. Đức Phật là người đã tự khai thông được luồng điển của cơ thể của xác phàm cho nên Ngài mới lưu lại cho hậu thế về phương pháp để tự giải thoát, Ngài dùng chữ NAM để mở luân xa trung tâm chân mày, âm thanh của chữ NAM là luồng điển trụ ngay trung tâm chân mày, đối với người tu luyện đúng theo pháp này đến lúc thanh tịnh ý ta tưởng đến chữ NAM thì ta thấy ánh sáng ngay nơi chân mày. Đối với người mới tập tu thì luôn luôn thắc mắc là vì đã trót làm con người thì ai cũng có sẵn sự tham muốn, cho nên phần đông thiếu kiên nhẫn để tìm hiểu lấy chính mình, nhưng chỉ muốn bước vào tập tu là phải thành Phật ngay. Người mới tu trong vòng ba năm thì khó chứng minh được sáu luồng điển của sáu luân xa ở trong nguyên lý NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, mỗi chữ đều có dẫn chứng bởi luồng điển thanh tịnh, như tôi đã cắt nghĩa rõ ràng trong bản NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, nhưng luôn luôn phải đặt vào mục đích cuối cùng, từ nặng đi tới nhẹ, từ thắc mắc đi tới khai thông, thì mới nhận xét được sự tiến bộ của mình.

HỎI: Bạch thầy, thiên định là gì, và thiên giác là gì?

ĐÁP: Thiên Định là ngồi yên ổn cho phẳng lặng. Sau khi làm Pháp Luân là động hết tất cả cơ tạng rồi mới lập lại trật tự phẳng lặng. Khi các bạn

làm Pháp Luân rồi, nó lung tung hết, rồi nhắm mắt nó hồi lại ánh sáng. Hình ảnh này, hình ảnh kia, đâu đó có trật tự. Thiền giác: dùng ý chí của các bạn. Không phải ngồi thiền! Trông tôi nói đây mà các bạn hiểu đó là thiền giác. Dùng ý chí, mình muốn chuyển đi đâu để hiểu việc đó, chuyển đi đâu để làm việc đó, cứu độ, phân thân. Làm việc trong thiền giác: thanh tịnh, và hiểu.

Thưa, tức là phải đạt qua kết quả kêu bằng Thiền Định.

Phải, nó đạt được rồi, trên kia dùng trí ý thôi.

HỎI: Thiền thì phải định. Như thế nào mới gọi là định?

ĐÁP: Hiệp nhứt nguyên lý cùng Trời Đất mới kêu bằng định. Nhờ pháp luân thường chuyển nó mới tới định. Hiệp khí cùng Trời Đất nó mới định.

HỎI: Tại sao thiền mãi mà không thấy định?

ĐÁP: Tại làm không đúng, lo việc đời nhiều hơn việc đạo. Việc đạo là chỉ có nguyên khí của Trời Đất giải mở tất cả mọi sự phiền muộn sai quấy trong nội tâm mà chúng ta không chú trọng điều đó, rồi chú trọng chuyện đời thì nó không bao giờ định được hết, tiến tới một bước mà lùi ba bước là vậy. Người đời hay ôm chuyện đời mà quên chuyện đạo.

HỎI: Con rất phân vân vì Phật dạy, thiền là ngoại bất định là nội bất động, xin Thầy minh giải chúng con được rõ.

ĐÁP: Định là nội bất động, bởi vì nó xuất lên hòa hội nhập với thanh quang, nó đâu còn động nữa, sáng nó thấy ở đại la lớn rộng mà, đâu có gì động đâu. Ai phá quấy nó được, nhập định là không có ai phá quấy được.

HỎI: Thưa thầy, khi Thiền Định không được lâu, bị nhiễu tư tưởng chi phối thì phải làm thế nào?

ĐÁP: Niệm Phật, niệm Nam Mô A Di Đà Phật để khai thông sáu tâm thức.

HỎI: Vậy khi mình ngồi Thiền có nên nghe băng thuyết pháp của thầy không?

ĐÁP: Tốt! Vì nghe băng để đánh thức và lập hạnh: Thấy mình là người, phải sử dụng trí khôn của chính mình để phục vụ nhân quần; thấy mình nên khai triển tâm thức, không nên trì trệ nữa. Băng thuyết pháp hỗ trợ, giúp cho phần vía. Thay vì phần vía còn ngu muội bởi chủ nhân ông sắp đặt hồi trước. Bây giờ nhờ chủ nhân ông sáng suốt nên thuyết phục và dẫn tiến cái vía tiến mau hơn, mở đường cho chủ nhân ông đi dễ hơn.

HỎI: Khi thiền mình có thể ngồi nghe âm nhạc được không?

ĐÁP: Cũng được, âm nhạc cũng là luồng điện. Nhiều người nghe âm nhạc ngồi mấy tiếng đồng hồ cũng được. Nhưng nghe giảng đạo hay hơn, có giềng mối rõ ràng để dẫn tiến mình. Đó là chủ nhân ông sáng suốt dẫn phần vía đi, khi phần vía mình đang động loạn, phần sáng suốt này dạy phần động loạn của mình, cũng

như ông Thủ Tướng được một ông cố vấn tốt. Sau này, ông Thủ Tướng sẽ mở đường cho ông Tổng Thống đi tới dễ hơn. Phần hồn đi tới dễ hơn, vậy thôi!

HỎI: Thưa Thầy con thường nghe các vị tu cao dạy, khi mê thì thầy độ, khi ngộ rồi thì mình độ mình, như vậy khi thiên định có nên để bằng Thầy giảng gần bên không ?

ĐÁP: Khi mà nhập định rồi, không cần bằng giảng cũng tự đi à, còn trong lúc ta còn bận rộn, chuyện đời quá nhiều, nghe bằng giảng nó đỡ lắm, dễ thiên hơn.

HỎI: Tại sao ông Tắm lại biểu ngồi thiền đừng bắt ấn tam muội?

ĐÁP: Sau này kêu đổi đừng bắt ấn tam muội khi ngồi thiền, là vì hai cái tay nó hợp lại, năm luồng điển nó trì, nó ngay cái lỗ rún đó, thì cái Vía của người mới tu còn hơi nặng, nên xuất ra nó bị cản trở ở nơi đó. Thành ra mới buộc bỏ tay ra hai bên, để cho cái vía xuất phát dễ dãi. Mấy người tu cao đi được rồi thì bắt ấn tam muội tốt hơn.

HỎI: Soi-Hôn, Pháp-Luân, Thiên-Định, có thể làm Thiên-Định trước Pháp-Luân không ?

ĐÁP: Không có thể làm ngược, người đi trước đã thành công làm trong trật tự, mình lại đi ngược, là sau này nó có biến thể của nó, nó sẽ xảy ra những cái chuyện gì, tới lúc đó ai trách nhiệm. Cho nên phải tuân tự, có đầu có đuôi, thượng bất chánh hạ tắc loạn. Chúng ta tu, tu bộ đầu trước, rồi làm Pháp-Luân giải cho cơ tạng nó đồng nhất. Thì lúc đó nó mới êm ả trong

người, khi không ta vô ta làm ở dưới trước, rồi ở trên nó ứ đọng, không có ai giải, không có ai lo. Cứ lo tầng lầu chót sạch sẽ không, còn lầu thượng không ai quét dọn, thì cũng như không, dơ dáy. Chứ ta lo ở trên trước, rồi trung tâm, rồi ở dưới, đầu đó nó sạch sẽ. Nhưng Vô Vi bây giờ có cách thanh lọc nữa, giúp cho người đạt tới sự thanh nhẹ sẵn có mau hơn, và thấy sự sai lầm do việc tham dâm, ăn uống của chính mình quá độ, gây sự rắc rối trong nội tâm, nội tạng. Thức tâm thanh lọc, rồi mới thấy là ta tu đây là một cái phương pháp thanh lọc, từ trước điển đi tới thanh điển cũng là thanh lọc, mới tiến hóa nổi.

HỎI: Con đi làm về tối khoảng 10 giờ thì khoảng 11 giờ con ngồi thiền luôn, con nguyện xong là điển rút liền trên bộ đầu. Hôm nào con về nhà ngủ 1 giấc đúng 12 giờ con dậy ngồi thiền thì con phải tập trung hơi lâu thì điển mới rút. Cơ thể mệt mỏi mà sao ngồi thiền tốt, còn ngủ đầy đủ tại sao tập trung khó? Kính nhờ Thầy minh giải dùm cho con.

ĐÁP: Ngủ đầy đủ là mê thì tập trung khó. Những người thiền lâu năm rồi họ chỉ nằm 5 phút là họ ngồi dậy được rồi. Họ có 5 phút, ngủ 1 cái, là họ ngồi dậy khoẻ ru, không có gì. Thì nhìn nhận rằng mình làm chưa đúng mức, còn phần trước lấn áp cho nên thấy mệt mỏi. Nếu không có phần trước không bao giờ mệt mỏi.

HỎI: Con thiền được 1 năm , mỗi ngày 2 lần Chiêu Minh , Soi Hôn, Pháp Luân

và Thiên Định , tối 10g và sáng 5g. Mỗi lần gom cả 4 lại chỉ được 90 phút, nhưng cũng có tiến bộ. Con có nên dồn lại thiền 1 lần buổi tối nhưng dài hơn không?.

ĐÁP: Bên trên bộ đầu càng thông sẽ càng thiền lâu, tùy theo thời giờ rảnh rỗi mà làm

HỎI: Mỗi đêm con bắt đầu thiền vào lúc 9 giờ tối và ngồi thiền khoảng 3 hoặc 4 lần mỗi đêm, cứ ngủ 1 giờ và thiền 1 giờ, vậy có đúng không? Hay ngồi 1 lần tới sáng là đúng? Xin cảm ơn Thầy.

ĐÁP: Cộng lại ngồi cũng được, cái đó là nhắc nhở mình tu. Mà nếu bộ đầu khai thông rồi ngồi một hơi 2, 3 tiếng đồng hồ không nghĩa lý gì. Bên trên thông suốt, cơ tạng hoà hợp nó mới thông suốt đi lên, ngồi lâu được. Cho nên tất cả các bạn mà ngồi lâu đó nhờ nó rút cái bộ đầu, rút được là ngồi lâu được. Mình thấy khoan khoái và không có bận tâm nữa.

HỎI: Thiền xong từ 11 giờ đêm đến 5 giờ sáng, cảm thấy điển hồi lại. Sau vài tiếng đồng hồ, con có thể bắt đầu làm lại 3 pháp Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường-Chuyển, Thiên-Định hay chỉ cần thờ Pháp-Luân để qua cơn mới và tiếp tục thiền định ?

ĐÁP: Làm Pháp-Luân Thường-Chuyển là cần thiết trong giờ đó. Từ 11 giờ trở đi mình làm Pháp-Luân Thường-Chuyển Trời Đất thông khai, mượn cái trớn đó mở cái luồng điển trong cơ tạng. Làm Pháp-Luân tốt lắm. **Nhưng sau khi thiền xong một cử đến 5 giờ sáng, nghỉ một hồi, rồi khi muốn hành thiền trở lại đó, có nên làm lại 3**

pháp hay chỉ cần bắt đầu từ ngay từ Pháp-Luân Thường-Chuyển ?

ĐÁP: Sớm mới đó là mình ngồi thiền không cũng được.

HỎI: Thưa thầy, có người nói bốn giờ sáng là giờ của vía; mình thiền vào giờ đó thì dễ xuất vía, có đúng không?

ĐÁP: Không phải! Khi chủ nhân ông mà thức giấc rồi, cái vía mới được nhẹ. Chủ nhân ông muốn đủ thứ, vía không bao giờ nhẹ hết! Không giờ nào ông thức đâu, và cái vía còn khổ. Chủ nhân ông yên ổn rồi, buông bỏ tất cả thế sự thì cái vía nhẹ. Nếu chủ nhân ông ngồi một đống mà hạ lệnh coi chừng, coi chừng thằng A, coi chừng thằng B, thì cái vía bị kẹt rồi. Khi chúng ta vô thiền thì tất cả phải trả lại cái quyền tự do một trăm phần trăm.

HỎI: Ngồi thiền bị tê chân phải làm thế nào, có nên duỗi ra không?

ĐÁP: Nếu các bạn muốn thì có thể nói rằng: “Hết tê ta mới cho nhà người đứng dậy”, lấy cái thần thức nói vậy đó, thì ngồi một chặp, nó xòa ra hơi nóng rồi hết tê. Còn nếu sợ tê thì phải xả thiền. Riêng tôi, hồi trước gặp trường hợp đó tôi cũng sợ lắm, vì cảm thấy cặp giò hết đi được rồi, tôi cũng phải xả thiền. Sau tôi nghĩ mình tu như ông Thích Ca, ông tu ở trên núi, vậy mà ông ngồi được, còn mình cần xuất hồn, cần gì cái xác nữa. Tôi mới ngồi. Thôi, tối nay thử cho nó tê tới đâu. Rồi tôi hạ lệnh: “Hết tê tao mới cho đứng dậy, còn không tao cho chết luôn!” Chủ nhân ông nói vậy đó. Nó xòa một cái hết tê. Quả thật như vậy.

Đêm đó tôi ngồi ba tiếng đồng hồ mà cũng như mới ngồi mười lăm phút. Mừng quá! Sau này tôi cũng có mách cho người anh tôi, anh cũng làm y như vậy và thành công. Rồi sau, tiếp tục nhiều bạn đạo cũng thành công, không còn tê chân nữa.

Bạch thầy, như vậy là sau đêm đó, đêm khác kết quả cũng y như vậy?

Y như vậy, mừng quá rồi, chỉ nóng làm xòa. Nóng sau lưng làm mất cảm giác tê chân.

HỎI: Khi ngồi thiền, ngứa mắt, ngứa tay chân, có nên gãi không?

ĐÁP: Không! Chỉ niệm Phật cho tà khí ra. Đó là dâm tánh của mọi người. Dâm tánh làm cho ngứa, khi ra nó ngứa, nó véo, vì không có chỗ ở nữa. Làm Pháp Luân đem ánh sáng vô thì bóng tối ra làm ngứa, nó ngứa sưng cục cục, thầy kê, cứ niệm Phật cho đi thôi. Đó là tà khí, dâm tánh.

HỎI: Thưa thầy, có người khi ngồi thiền thấy thân mình to lớn ra và cảm thấy nhẹ như nổi bông bành là tại sao?

ĐÁP: Đó là cái vía định xuất. Một thời gian, cái vía sẽ nhẹ và thấy càng ngày càng to lớn, cao dựng đứng như Đức Tiêu Diện Đại Tướng Quân. Sau này, cái đó lần lần tan không còn nữa, trở lại nhẹ, đó là trược khí của cái vía mà thôi! Bởi vì hồi trước chưa tu, người đó lo âu nhiều chuyện quá, làm cho cái vía động loạn. Bây giờ, chủ nhân ông tu rồi, nó thanh nhẹ xuất ra với tình trạng nặng trược mà thôi. Một thời gian sẽ trở lại thanh nhẹ,

không có gì đâu!

HỎI: Khi thiền có cảm giác cơ thể to lớn, chiếm cả không gian căn phòng, căn phòng cũng lớn lên theo .

ĐÁP: Đó là phần Vía đang phát triển và sẽ gom nhỏ lại

HỎI: Khi ngồi thiền cảm thấy nặng chũu trên vầng trán?

ĐÁP: Đó là luồng điển hội tụ ở trên trán, tiếp tục niệm Phật thì sẽ được nhẹ

HỎI: Khi thiền bỗng nghe một tiếng nổ bên tai làm giật mình tỉnh lại, và có một lần nằm ngủ cũng nghe, đó là sao ?

ĐÁP: Đó là trược khí nó được giải ra vậy thôi, nhiều người nghe nổ cũng như bom nổ vậy. Nhưng mà rồi cái óc nó sáng lắm. Trược khí từ cơ tạng tới khối óc đều có; mà nó ra được là nó phải nổ, bởi vì trên kia người ta thanh hơn, đầu có chịu được, cũng như bong bóng mà thả lên Trời tự nhiên nó nổ cái bốp.

HỎI: Khi thiền con nghe thấy bộ đầu nổ lụp bụp và nghe các các, đó có phải là con đang mở bộ đầu không?

ĐÁP: Giải trược điển trên bộ đầu, rất tốt. Dững mãnh thắng hoa tu tiếp !

HỎI: Khi ngồi thiền bộ đầu bị lắc và kêu rắc rắc ở đỉnh bộ đầu và hai bên màng tang, càng niệm Phật thì càng lắc và thường thì lắc nhiều sau khi thiền được một tiếng. Hiện tượng này đã có từ nhiều năm sao không hết?

ĐÁP: Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, phải sửa đổi phần ăn uống tinh khiết, thì luồng điển khối óc sẽ dễ thoát hơn.

HỎI: Khi ngồi thiền, mà khớp xương sống kêu lắc cắc là tại sao?

ĐÁP: Nên làm Pháp Luân cho nhiều để phối hợp và sắp lại trật tự, rồi từ đó về sau hết đau nữa. Trị bệnh đau lưng.

HỎI: Lúc công phu nghe trong đầu kêu rét (như tiếng xe thắng gấp) và lúc lắc cái đầu thì nghe xương ở trên đầu kêu, như vậy là hiện tượng gì?

ĐÁP: Hiện tượng đó là khớp xương nó đang chứ không có gì hết. Cái trước điển lúc mình làm pháp luân nó dồn đến bộ đầu nhiều quá, nó tức nó tung lên bộ đầu, làm cái “rét” vậy đó, hay là làm 1 cái “cắc” lớn. Đó là tiếng khớp xương nó đang ra. Nhờ pháp luân mình đã mạnh, động ở bên trên tức, nó tung ra, chứ không có gì hết. Nó đi một tiếng lớn chừng nào là nó sẽ rớt xuống, điển nó rớt ra ngoài, rồi nó sẽ tự thanh điển ở bên trên. Sau này còn tiếng đó nhiều lần, rồi chúng ta nhắm mắt thấy sáng, sáng hơn người thường.

HỎI: Ngồi thiền tỏa ra hơi nóng là tại sao?

ĐÁP: Tỏa ra hơi nóng, ấm là tốt, những người thiền ở trên núi nhờ hơi nóng đó mới sống được, chớ lạnh lắm chịu gì nổi.

HỎI: Nếu ngồi thiền mà bị lạnh, thay vì nằm làm Pháp Luân Chiếu Minh như thầy nói mà quần mình cho ấm để tiếp tục thiền có nên không?

ĐÁP: Lạnh vì thời tiết phải quần mền.
Thưa, nếu là tà khí thì phải làm sao?
Tà khí thì phải làm Pháp Luân Chiếu Minh. Trong lúc trời nóng mà mình

cảm thấy lạnh thì đó là ở ngoài đàn áp vô lỗ chân lông. Chúng ta nằm giải nó ra, làm Pháp Luân cho toát mồ hôi ra cho bớt cái trước đi. Đáng lẽ phải lấy thuốc xông, nhưng đây đâu có thuốc xông, phải làm Pháp Luân Chiếu Minh để cho nó ra. Một thời gian lâu được nhẹ rồi mới ngồi thiền.

HỎI: Lúc tham thiền bị tà khí lạnh nhập vì vọng động, thì cổ bị có đàm?

ĐÁP: Thì chúng ta cất lấy một miếng chanh nhai luôn vỏ, uống vô là nó giải hết. Vì chất chua của chanh là nó giải độc tố trong đàm.

HỎI: Ngồi Thiền khoảng được 10 phút là đầu con lắc quá, mà trong suốt thời gian con lúc nào cũng niệm Phật?

ĐÁP: Đó là phần trước trong người, Đốc mạch chưa thông thì phải bị lắc, có người bị lắc như vậy đến hai ba năm mới yên. Còn phần bị nhức đầu thì nên kiểm soát lại vấn đề ăn uống, tốt hơn là phải thanh lọc.

HỎI: Ngồi thiền thì bị rung mình, lắc mình, hoặc là xoay mình là tại sao?

ĐÁP: Những người đó là thần kinh được mở, nên khuyến khích họ làm Pháp Luân cho nhiều, một thời gian là hết. Nhưng lắc rồi họ thấy khỏe, chớ không phải lắc thấy mệt đâu. Lắc chừng nào thấy khỏe chừng nấy, sáng thấy mặt họ tươi là họ được mở thất trùng la võng, bấy lớp gân bên trong. Ý vừa chuyển tới là rung rồi, một thời gian thì hết. Tôi hồi trước bị lắc nhiều lắm, lắc rung cả cái sàn gác, rồi sau này muốn lắc một chút cũng khó, thông rồi!

HỎI: Khi con ngồi thiền, thờ Pháp-Luân cảm thấy rất nực trong người, không cần mền nữa, sau đó thì trở lại mát. Có phải là trược khí hay không ?

ĐÁP: Vì chúng ta giải được sức nóng ở trong gan ra, thì toàn thân nó phải ấm. Nhiều khi mùa đông cũng toát mồ hôi, đó là nó đem độc tố ra ngoài, mặt mày ngày mai sẽ tươi sáng, tốt hơn.

HỎI: Trong lúc công phu hay khi không công phu, thỉnh thoảng con có cảm giác một luồng hơi nóng ở sau lưng từ lưng quần đến trên giữa lưng một chút. Cảm giác đó rõ rệt hơn vào những khi trời lạnh, con không biết đó là gì, kính xin Thầy chỉ dạy.

ĐÁP: Cái đó là trược khí trong người, cần thanh lọc thì chỗ đó sẽ bớt đi. Uống nước chanh cũng giải được.

HỎI: Trong lúc thiền định, con cảm thấy có một luồng hơi nóng từ dưới hạ thừa xông lên bộ đầu và nóng hết toàn bộ cơ thể trong khoảng mấy giây. Trong lúc làm việc bình thường, thỉnh thoảng con cũng có trường hợp tương tự. Kính xin Thầy minh giải.

ĐÁP: Đó là nóng trong bộ gan, thiếu chất diệp lục tố (chlorophyll). Nên tìm chlorophyll tại health food store mà uống, ít nhất hai ba lần trong ngày thì sẽ giải được chất nóng từ trong bộ gan phát ra hay là uống nước chanh pha với mật ong cũng tốt.

HỎI: Ngay ở trung tim bộ đầu sao lại đôi khi phồng lên và đôi khi lõm xuống, nhất là khi bàn về đạo thì trên đỉnh đầu phồng lên nhiều hơn là sao ? Con đã có vợ, không có con sao lại có hiện tượng đó? Làm sao giữ hiện

tượng phồng lên được lâu hơn? Con xin cảm ơn Thầy.

ĐÁP: Niệm Phật đầy đủ thì luồng điện trung tâm bộ đầu mới được ổn định.

HỎI: Ngồi Thiền thanh nhẹ trên bộ đầu rút, nhưng sau ót thấy điển rần rần nhưng không nặng trĩu, như thế có phải là tà không ?

ĐÁP: Không phải tà, bên trên thanh nhẹ thì cứ hướng về bên trên mà đi còn bên dằng sau cần cổ cái đó là không có nặng và cứ dứt khoát hướng về cõi thanh mà tiến thì tương lai không còn cái gì hết, người ta gọi ngũ uẩn giai không, hướng về thanh nhẹ sau này mình ngồi đó mà không thấy đau .

HỎI: Khi ngồi thiền con cảm thấy trên đầu nó rần rần và sau xương sống nó nhột nhột, đó là hiện tượng gì?

ĐÁP: Trên đầu nó rần rần..tốt, mà sau xương sống đừng có lưu ý. Khi mà sau xương sống nhột nhột mình làm pháp luân, bởi vì tà khí nó có thể nhập vô mấy cái đốt xương sống. Cứ việc chú ý ngay chỗ này(đỉnh đầu), làm pháp luân để cho nó dồn lên trên và nó trụ hẳn ngay chỗ đó. Biết được cái chỗ có thể kêu bằng tà ma xâm nhập, ngay đốt xương sống nhột nhột, là mình bắt đầu làm pháp luân liền, giải nó ra, giải không ra bắt nó làm chiếu mình giải tiếp, giải cho nó ra hết.

HỎI: Tại sao đi làm việc 12 tiếng đồng hồ liên tục được, mà thiền nhiều hơn 2 tiếng thì không tập trung nổi?

ĐÁP: Làm việc có sự bắt buộc phải có mặt trong vị trí làm việc của công ty,

vì tiền và địa vị phải nhận thù lao. Còn thiền là bằng lòng tự khai thác chính mình, khó hơn việc làm đổi chác tiền bạc. Cần phải gây một tập quán tốt. Mỗi tuần chỉ cố gắng tăng thêm một phút. Lâu ngày sẽ gây được một tập quán tốt. Tương lai sẽ ngồi được lâu và dễ tập trung.

HỎI: Khi qua phần thiền định cứ chuyển pháp luân thờ nhẹ nhẹ chứ không thờ hết sức như thờ 6 cái được không?

ĐÁP: Bởi vì đúng mức thì tự nhiên nó phải nhẹ chứ không có ồ ạt nữa, cứ việc làm rồi tới đó đúng mức là nó nhẹ hơn. Bởi tại sao? Khi mà đúng mức ở trên này nó mở rồi, cái khi ông muốn làm pháp luân là nó bắt đầu mê rồi, nó mê một phần rồi mới hít nhẹ nhẹ được, còn nó còn hít được vẫn hít, rồi sau này nó hết hít được tự nhiên nó nhẹ. Lúc đó chúng ta mới thấy đã tiến lên trên chỗ nào thấy không, rồi nó mê rồi thôi, muốn hít cũng đâu có được, hết hít rồi, nó mở ở trong cái tầng khác.

HỎI: Luân xa Hà Đào Thành có thể vừa mở xuất lên trên và cũng có thể mở xuống trở lại, vào trong bản thể để độ cho bản thể. Vậy trong trường hợp khi mình chưa đủ cái năng lượng để mình phóng xuất lên trên, thì mình có thể sử dụng từ cái Hà Đào Thành để mình hút những cái khí điển, để mình độ trở lại cho bản thể, được hay không thưa Thầy ?

ĐÁP: Cái đó lúc ngồi thiền thì nó đã làm việc đó rồi. Nó ổn định ngồi thiền thì tự nhiên nó làm việc, từ hạ thừa lên tới trung thừa tới thượng thừa. Hà

Đào Thành khai mở, lúc ngồi thiền nó đã làm việc rồi. Nhưng không phải dùng ý đem, nếu dùng ý đem mà đem không được thì nó động loạn, thì ta tu thiền phải để thanh tịnh tự do, phát triển, trở về thanh tịnh sẵn có của chính mình, thì tự nhiên nó làm việc đều hết, không có chỗ nào không làm.

HỎI: Sau khi chấm dứt các câu niệm thì thấy có điển rút trên bộ đầu. Như vậy có thể qua nhập định liền hay không hay là phải làm pháp luân thường chuyển?

ĐÁP: Nhập định liền cũng được. Nhập định liền thì mình đi trong chỗ siêu thức, nhập định được, thấy thoải mái cứ việc làm, đi tới để học thêm bởi vì khía cạnh nào mình cũng phải học và phải tiến và hưởng chứ không có thua lỗ đâu. Còn làm pháp luân thường chuyển thì cơ tạng nó cũng được hưởng, lục căn lục trần nó cũng được hưởng, việc làm cũng tốt hết, đâu có sao đâu.

HỎI: Tại sao có người khi bắt đầu ngồi thiền đã bị mê một lúc lâu?

ĐÁP: Bắt đầu ngồi thiền mà mê một lúc lâu là người đó đã thiền lâu rồi. Có kết quả, trên bộ đầu mở rồi thì vô nhắm mắt là đã mê. Những người đó không cần làm những cái kia cũng được, chỉ ngồi đó niệm Phật luôn luôn để xuất coi đi tới đâu.

HỎI: Khi ngủ nằm thì luồng điển có bị đi ngang trong ngũ hành không ?

ĐÁP: Đương nhiên rồi, khi mà nó xuất ra, nó phải đi ngang ngũ hành, thấy

hình này, hình kia, hình nọ. Mà ngủ ngồi, thì nó xuất thẳng đi lên, cho nên cần luyện cái xương sống phải ngay thẳng, nó xuất càng thẳng nó càng hòa hợp với luồng Điển Cái của vũ-trụ mà tiến hóa.

HỎI: Khi ngồi thiền bị khò lưng ra trước, lúc tỉnh dậy mới biết mình đang khò lưng, vậy làm sao giữ cho lưng thẳng khi thiền định ? (buổi chiều chỉ ăn 1 hũ yaourt cũng bị khò).

ĐÁP: Ngủ không đủ cho nên thể xác bị khò, mê mệt là vậy. Khi ngồi, phải hạ lệnh lưng cho thẳng, không được méo mó. Hai cùi chỏ phải kèm chặt hai bên hông.

HỎI: Trong trạng thái thiền định, đang lúc nửa mê nửa tỉnh, đầu con cúi gục về phía trước. Vậy có nên thả lỏng hay kéo đầu lên thẳng đứng?

ĐÁP: Lúc nào chúng ta cũng phải thiền ngay thẳng đứng đắn. Xương sống là vũ-trụ, nếu không thẳng là cái óc nó loạn. Ngồi phải thẳng. Thà là ngồi ít hơn là ngồi nhiều gục xuống, tạo loạn thần kinh, chạy bậy luồng điển, chạy bậy không tốt, rồi sanh ra chiêm bao mộng寐, nói bậy nói bạ. Chúng ta phải ngồi thẳng lưng, lúc nào cũng thẳng lưng thẳng đầu, luồng điển đi rõ rệt, đi lên. Nếu mà gục xuống nó có xuất ra nó cũng chuyển theo ngũ hành ở trong căn nhà đó, rồi nó biến thể nói bậy nói bạ, không đúng. Thẳng luôn luôn.

HỎI: Thưa thầy, khi định thần bị mê đi, hoặc là đầu hay bị gật, gục gục thì tốt hay xấu?

ĐÁP: Cái đó cũng tốt! Đi tới giai đoạn đó cũng nhẹ hơn hồi trước rồi. Vô ngồi như vậy là đương mở trong mấy cái gân rồi mới giựt một cái. Sau này trụ rồi thì muốn giựt cũng khó. Trụ rồi chỉ ngồi ngay ngắn thôi, muốn méo cũng không được, nó rút thẳng lên, lên đó mới đi được. Còn không chịu rút thẳng, lên đó đi không được, còn lẩn quẩn ở thế gian.

HỎI: Tại sao có tình trạng như sau, khi hết giờ thiền trong tâm vẫn thấy khao khát tu nữa nhưng trong bụng thì ngược lại nó muốn đi ngủ. Thiền xong thì sung sướng trong tâm nhưng cái lưng và cổ bị mỏi. Đi ngủ thì tiếc và trong giấc ngủ thường thì không có bình an, ngủ dậy thần kinh bị mệt. Vậy con phải làm sao?

ĐÁP: Con không nên lo chuyện của người khác. Nếu con lo chuyện của người khùng điên, con cũng khùng điên luôn. Tu là tự gạt hái sự thanh tịnh, chứ không phải tu để lo chuyện cho người khác. Tiếp tục hành pháp đứng đắn thì sẽ có pháp lực rõ rệt, tự giải nghiệp tâm. Nếu cơ thể mệt thì phải làm Pháp Luân Thường Chuyển, rồi cho xác được nghỉ ngơi, khi tỉnh giấc sẽ tiếp tục thiền cũng được

HỎI: Tại sao khi thiền xong con lại không ngủ được, trong đầu rất tỉnh táo, nhưng cơ thể mệt muốn ngủ ?

ĐÁP: Vì cơ tạng nó đầy đủ dưỡng khí, nó không có đòi ngủ. Nó thiếu dưỡng khí nó mới mệt, còn đầy đủ dưỡng khí nó tỉnh táo. Tỉnh táo chúng ta làm việc, cũng như tôi nhiều khi mười một

giờ mấy, tôi đâu có ngủ đâu. Tôi viết mục Bé Tám, trả lời thơ từ, rồi tới sáng sáu, bảy giờ tôi nằm ngủ một chút là yên rồi. Người thiền, ngồi thiền được 30 phút là giấc ngủ ngon lành lắm, tốt lắm. 30 phút là cũng đầy đủ.

HỎI: Khi thiền định trong tư thế thoải mái, sau khi xả thiền vẫn thấy muốn thiền, nhưng khi thiền không còn định được nữa thì phải làm sao ?

ĐÁP: Khi nó hồi điển rồi, là chỉ nên cho cái xác nghỉ ngơi một chút, rồi trở lộn lại thiền nó tốt hơn. Đừng có bắt buộc quá, rồi sáng ngủ gà, ngủ gật, không có tiến hóa nổi đâu. Khi mệt chúng ta phải cho cái xác nghỉ, rồi trở lại làm việc nó mới thích ứng hơn.

HỎI: Kính thưa Thầy, con chưa khi nào nghe Thầy ngồi thiền lâu như các anh chị bên thiền viện Qui Thúc. Vậy có liên quan gì giữa thời gian ngồi thiền và trình độ tâm linh. Vì không lẽ càng ngồi lâu trình độ càng cao hay sao?

ĐÁP: Không phải. Người ta tu được mở bên trên một chút thì người ta có thể ngồi lâu được. Người thường kêu người ta ngồi 2,3 tiếng người ta đâu có ngồi được, vì họ còn đóng nắp mà, chưa có mở mà. Cái luồng mây đen ở bên trên đầu họ chưa giải tỏa được; họ không thể ngồi lâu được. Họ giải tỏa được, họ thấy sung sướng, họ đi nơi cảnh nhẹ, họ mới ngồi lâu được. Những người bên đó là tại sao người ta tu thiền được? Người ta không nghĩ tới tiền, không nghĩ tới tình, chỉ lo tu thôi. Có tiền họ chỉ làm phước; cái phước đức nó cũng giúp cho họ nhiều

lắm, họ có thể thiền lâu được. Thiền lâu mà bộ óc nó rút lên mới thiền lâu được. Bộ óc không có rút, không có bao giờ thiền lâu được.

HỎI: Tại sao khi ngồi thiền xong cảm thấy nhẹ nhàng và tỉnh táo, rồi cứ tỉnh luôn không ngủ được cho tới sáng?

ĐÁP: Có thể tiếp tục ngồi dễ ngủ thôi, không mệt

HỎI: Thưa thầy, tại sao khi Thiền Định phải dễ ngủ?

ĐÁP: Khi Thiền Định dễ ngủ, là lúc phẳng lặng hết rồi thì chúng ta dễ ngủ để thấy lại trật tự hồi nãy mà chúng ta làm. Soi Hồn, Pháp Luân, rồi chúng ta ngồi thanh tịnh, xem cái trật tự đã được lập lại chưa? Kim ra kim, mộc ra mộc, thủy ra thủy, thổ ra thổ. Có đường lối rõ rệt trong ngũ tạng, ngũ kinh của chúng ta. Người ta nói: Ngũ Sắc Ngũ Quang, Huyền Sắc Huyền Quang là vậy đó! Nó phản chiếu bởi hồi nãy chúng ta làm, tập trung xuất ra. Soi Hồn cũng xuất ra, mà Pháp Luân cũng xuất ra, bây giờ ngồi thiền, nó hồi lại từ từ. Nhiều khi ngồi đây, cái vía hồi lại từ từ, nhưng cái hồn quyết định xuất thì cái phần trên này lên cao phải dòm thấy sáng ở trung tim chơn mày, thấy trật tự ở bên trong. Lập lại trật tự để thấy cái của chính mình. Chỉ bấy nhiêu đó thôi!

HỎI: Trong phương pháp công phu, lúc thiền phải dễ ngủ, thưa Thầy ngủ đây có nghĩa gì? Ngủ như giấc ngủ bình thường? Trong ngủ có tỉnh?

ĐÁP: Ngồi thiền bộ đầu rút êm ả và tiếp tục đỡ ngủ thì càng ngày sẽ càng được thanh tịnh thêm, ngồi ngủ trong giấc thanh tịnh hơn là nằm ngủ 3 tiếng đồng hồ mơ mộng chiêm bao.

HỎI: Thưa thầy, khi Thiền Định gặp động loạn, có phương pháp nào đỡ ngủ hiệu quả nhất không?

ĐÁP: Chỉ niệm Phật thôi! Trong thời gian thiền gặp động loạn, ta chỉ niệm liên tục Nam Mô A Di Đà Phật. Nó gục lên gục xuống cũng giữ bấy nhiêu đó, rồi tự nhiên đi tới chỗ đỡ ngủ được.

HỎI: Thưa còn đến giai đoạn nào thì hành giả phải ngủ ngồi?

ĐÁP: Giai đoạn ngủ ngồi là khi bộ đầu hành giả được rút rời, họ cảm thấy có cảnh ở bên trên, thấy tâm sung sướng và thấy bộ đầu sáng suốt. Họ thích ngồi vì trong lúc nằm xuống lại thấy đi đây đi đó chứ không thấy nhẹ bằng lúc ngồi. Lúc ngồi họ thấy nhẹ thì tự họ thức, họ đòi hỏi việc ngủ ngồi tới sáng. Tự họ đòi hỏi. Hỏi tôi tu, ban đầu tu chỉ ngồi trong giờ thiền thôi. Sau này được thanh nhẹ, thấy tôi cần phải ngồi cho tới sáng. Lúc đó, tôi tự khuyến khích tôi ngồi, chứ không phải ông Tư kêu tôi ngồi, chẳng có ai kêu hết! Tôi thích ngồi vậy tôi ngồi. Khi tôi ngồi tới sáng rồi, thấy nhiều điều lạ lùng tới với tôi: thử thách, ám hại tôi đủ chuyện, nhưng mà tôi vượt qua, thấy sung sướng ở chỗ đó. Hãnh diện là chính tôi đã tự vệ được.

HỎI: Sự đỡ ngủ trong lúc thiền định

và ngủ ngồi là hai trạng thái khác nhau, hay chỉ là một?

ĐÁP: Khi thiền, luồng điện quân bình, trong mê có tỉnh, cố gắng đỡ ngủ trong giờ thiền thì sẽ thấy sáng ở tương lai. Còn ngủ ngồi, gục lên gục xuống không có lợi lộc gì hết.

HỎI: Ngủ ngồi như vậy có được tựa lưng vào ghế không?

ĐÁP: Cũng dựa lưng vào ghế, bởi vì tôi ngồi ghế xếp. Khi ngồi thiền thì không được! Khi thiền, tôi ngồi ngay, ngồi ở trên ghế dẫu. Khi tôi xả thiền đang hoang rồi, tôi mới ngủ ngồi trên ghế dựa.

HỎI: Sau một thời gian tu có một số bạn đạo thích ngủ ngồi nhưng khi ngủ ngồi lưng cong đầu ngẹo như vậy có tốt không?

ĐÁP: Cho nên Vô Vi không có kêu người ta ngủ ngồi một cách mà không phát triển hoà hợp với nhịp độ của cả càn khôn vũ-trụ mà cứ ngồi. Ngồi không ngay thẳng, mà bắt buộc ngủ ngồi như vậy là không được. Phải làm pháp luân thường chuyển cho cái Nhâm Đốc mạch tương thông là ngồi nhắm mắt thiếp đi mấy tiếng đồng hồ, thẳng chớ không có méo mó. Ngồi mà cứ méo mó, ép xác mà tu như vậy cũng ngồi một cục thôi chớ không có phát triển về tâm thức được.

HỎI: Thầy nói rằng, ngồi thiền cả đêm thì sáng dậy thấy khỏe. Vậy con nghe có người nói, ngồi thiền cả đêm, sáng ra lại thấy buồn ngủ là tại sao?

ĐÁP: Bởi vì luồng điện bên trên chưa

có rút đủ. Nếu rút đủ, ngồi thiền cả đêm là chỉ có thấy khỏe thôi. Mặt tươi, mắt sáng, không có buồn ngủ, cho nhiều người ở Qui Thức cũng ngồi lục đục cả đêm, mà sáng nó đi làm, nó đâu có than mệt đâu.

HỎI: Bây giờ con bắt đầu vào thiền là mê đi luôn, và đầu bị cúi về đằng trước, tối ngủ ngồi cũng vậy, nhưng sáng xả thiền rất khỏe và minh mẫn. Còn nếu con ngủ nằm lại thì rất mệt mỏi, và đau khắp cả người, điển không có rút nữa, vậy con nên ngủ ngồi và sửa nắn dần dần không ?

ĐÁP: Ngủ ngồi, gia tăng Pháp-Luân Thường-Chuyển, cho nó quy hội trong nội tâm, nội tạng, nó mới rút lên. Khi mà nó rút đều rồi, là cái thể xác chúng ta phải ngay ngắn, không có méo mó được. Cần, rất cần Pháp-Luân Thường-Chuyển, nếu bằng lòng ngủ ngồi, nên làm Pháp-Luân Thường-Chuyển. Tiếp tục làm nhiều đâu có sao, mình mới lấy nguyên khí của Trời Đất là của báu của nhân sinh, mà không có áp dụng để khai mở tâm thức là cái cơ thể nó mệt mỏi, nó buồn ngủ, và không có làm được việc gì hết.

HỎI: Thưa Thầy, thường lúc con đi ngủ, trong bộ đầu của con thao thức, mắt thì nhắm kín mà vẫn thấy sáng. Thưa đó là tại sao ?

ĐÁP: Đó là Đốc mạch khai mở, nên tiếp tục thiền hay là ngủ ngồi thì tốt hơn là ngủ nằm.

HỎI: Trong khi thiền con ngủ 2, 3 tiếng. Nhưng gần đây con vẫn ngồi ngủ, nhưng khi tỉnh dậy con thấy con

không còn ngồi trên gối mà ngồi dưới gối nhưng con vẫn tỉnh, không mệt mỏi gì hết. Kính xin Thầy giải cho con, lưng con thẳng.

ĐÁP: Thì tốt lắm, cái đó là nguyên khí hoà hợp, con người nó khoẻ mạnh. Cứ tiếp tục như vậy mà làm, không sao hết. Đừng thấy bữa nay được, tôi như vậy là tôi đắc rồi đó. Ông Tám nói đúng tôi sẽ thành Phật rồi cái từ đó nó xuống luôn. Làm hoài nó đi tới nó mới yên, phải không?

HỎI: Có người ngồi thiền (Phật giáo), suốt 9 ngày đêm liền. Như vậy chúng tôi người đó đạt trình độ cao trong thiền. Có phải họ đã xuất hồn khỏi xác? Còn pháp thiền của mình, có cần ngồi lâu như vậy không? Họ đại định thì mình có định không? Với bản thân con, xin Thầy từ bi bỏ khuyết.

ĐÁP: Cái đó cũng là tập quán. Họ rảnh rồi không có việc làm, họ cứ thiền, nay chút, mai chút thết nó quen đi. Cho nên tôi yêu cầu các bạn ở đây thiền. Một tuần chỉ gia tăng một phút thôi, rồi cuối năm thấy mình ngồi được bao lâu. Trong tự nhiên và hồn nhiên nó có một tập quán tốt, lúc ngồi là ba tiếng, bốn tiếng không có sao hết. Mà một người chưa có tập quán đó 5 phút là họ khó chịu rồi. Đó là tự gây được cái tập quán tốt, ngồi lâu như vậy. Nhưng mà Vô Vi nó khác, Vô Vi là từ động loạn mà ngồi tới thanh nhẹ, ngồi lâu được là chính họ cảm thấy cái bộ óc họ khác rồi. Hút đi lên, họ cảm thấy thoải mái, sung sướng trong lúc họ ngồi, mới ngồi được lâu. Còn nói tôi thờ ông Phật, tôi ngồi ít ông Phật ông

phật. Cái đó là khổ lắm. Cái đó một thời gian sẽ khùng. Không có tốt. Tu mà cái óc không mở, bây giờ có tu cách gì cũng không thông. Thần kinh khối óc của chúng ta, đã ẩn tàng cái nghiệp của chúng ta từ nhiều kiếp. Bây giờ chỉ dùng nguyên khí của Trời Đất để giải nó ra, cái óc nó mới thông. Khi mà nó thông rồi các bạn chứng minh là kiếp này tôi bớt nghiệp, lần lần như vậy. Có nhiều người nghèo khổ mà nghe lời tôi tu chết bỏ. Họ thực hành đúng cái pháp Vô Vi này, rồi lần lần họ khỏe, mặt họ tươi. Dù họ không có tiền, nhưng mà cũng có duyên tốt cho cuộc sống của chính họ. Cho nên ngày hôm nay chúng ta Vô Vi, chúng ta đâu có nghĩ đi tới cái chỗ trảng lẹ này. Cố gắng tu đi. Ông Thượng Đế sang lắm, không có tồi như những người xưng sư mà ác ý, không được. Ông Thượng Đế sang lắm, con của ông là quý lắm, nếu hướng tâm về Ngài mà tu. Thì trong này cũng có nhiều người không có tiền, chỉ vừa đủ sanh hoạt, nhưng mà mỗi kỳ đại hội họ có mặt, họ đi. Không phải họ cố gắng. Tự nhiên nó có cái gì đến với họ mà họ không hiểu được. Họ tính kỳ này không đi nhưng mà rốt cuộc họ cũng đi được. Cho nên ông Thượng Đế thương con Ngài, chịu thức tâm thì Ngài mới tận độ. Chúng ta nên tin Ngài nhiều hơn trong giai đoạn này.

HỎI: Sau khi thiền nằm xuống, thấy cơ thể gần như tan biến chỉ còn một điểm duy nhất ở trên đầu. Hiện tượng đó tốt hay xấu?

ĐÁP: Rất tốt, chú ý liên tục niệm Phật thì sẽ được tiến về cõi hư không đại định.

HỎI: Các pháp như : Kiểm thảo Đồi Đạo, Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Tướng niệm Đức Phật, Mật Niệm Bát Chánh là pháp do ông Tư hay ông Tám đặt ra ? Nếu không làm thì trước kia, khi học đạo với ông Tư, ông Tám chỉ học Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định mà thôi. Xin cho biết công dụng, mục đích và điều kiện khi muốn công phu các pháp trên.

ĐÁP : Các pháp kể trên đều do ông Tư đề ra. Tôi cũng như bạn chỉ có học được ba pháp Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định trong lúc bắt đầu. Còn về bốn điểm kể trên thì nhờ ba pháp kể trên đã hành được đứng đắn rồi, thì sự thanh tịnh của nội tâm tự động ý thức được sự sai lầm chính mình đã tạo ra, rồi mới bắt đầu “Kiểm Thảo Đồi Đạo” với một chơn tánh cao siêu. Khi bộ đầu hé mở, lúc ấy bộ đầu cảm thấy mát dịu thì bạn bắt đầu hành “Chưởng Hưởng Dưỡng Khí” thì lúc ấy bạn sẽ ý thức được nhiều sự huyền diệu và cảm thấy khỏe khoắn hơn lúc chưa hành pháp này.

Tướng Niệm Đức Phật : Thì lúc nào rảnh cũng có thể co lưỡi, răng kề răng tướng niệm trong sự thanh tịnh của bộ đầu, pháp này sẽ ổn định thần kinh và định tâm.

Mật Niệm Bát Chánh : Là lúc nào niệm đến đâu thì điển chạy đến đó thì mới niệm được, phép này để giúp cái vía nhẹ và có thể bay bổng lên cao để dàng.

HỎI: Có luồng điển rút trên bộ đầu rồi có thể bắt đầu Mật Niệm Bát Chánh được hay không ?

ĐÁP: Niệm Bát Chánh là khi có điển thì tập được rồi. Tập để kiểm chứng, Bát Chánh 8 điểm của chúng ta ở đâu, ngày nay đã tiến tới đâu, chạy hay là không. Khi mà nó không chạy là chúng ta bận rộn chỗ nào, chúng ta kiểm thảo cái chuyện bận rộn hằng ngày. Vì đó mà nó xảy ra việc này, chúng ta mới tìm ra lý do mà tu sửa. Đó là cái thước đo lường Đờ Đạo song tu, niệm Bát Chánh là cái thước đo lường Đờ Đạo song tu.

HỎI: Có hào quang, hà sa đã niệm Bát Chánh được chưa ? Nếu niệm Bát Chánh chỉ thấy chuyển được 1, 2 huyết, như thế có nên tập không?

ĐÁP: Phải bắt đầu tập dần dần sẽ đi đến trọn mấy điểm mà đã chỉ định.

HỎI: Lúc mật niệm bát chánh xong con có nên thiền luôn không? Vì khi con thiền thì con thấy trước trán điển tỏa sáng rực và bộ đầu rút điển. Thiền giờ Dậu khi con có thanh điển, bộ đầu như vậy có lợi hay có hại? Vì Thầy có khuyên không nên thiền giờ Dậu (từ 6-10 giờ đêm)

ĐÁP: Có điển thì không sợ sự phá phách ở xung quanh, trực chỉ theo ánh sáng của luồng điển cái của vũ-trụ mà đi. Người có điển có quyền tham thiền nhập định trong lúc đó.

HỎI: Thầy đã nhập Đại Định, xin Thầy có thể hé mở cho chúng con biết đó là trạng thái như thế nào không?

ĐÁP: Nhập đại định đối với

PLVVKHHBPP, muốn nhập định phải nhờ Pháp Luân Thường Chuyển khai mở nhiên hậu nhắm mắt lại thấy toàn thân yên ổn, phần hồn xuất khỏi thể xác, học hỏi tùy duyên và trình độ của hành giả mà tiến. Pháp Luân Thường Chuyển Huệ Tâm Khai, khi trí sáng tâm minh thì sẽ đi đứng dễ dãi, hiểu những chuyện người phàm chưa hiểu tới, cảm thông nguyên lý của Trời Đất, tiến về cõi ánh sáng mà thôi. Trong trạng thái đại định, không còn cảm thấy thể xác, ngũ uẩn giai không, tiến hóa dứt khoát, không còn lưu luyến trong giờ đại định.

Bầu Trời

*Bầu Trời ngắn gọn bạn ơi
Nơi nao cũng có Phật Trời độ tâm
Tự tu giải tỏa âm thầm
Trí tâm là một đường tầm lý chơn
Chung vui chẳng có giận hờn
Tự tu tự tiến rõ Trời ân ban
Quý thương Cha Mẹ ở đời
Hợp thời tiến bước rõ nơi an toàn
Cảm thông nguyên lý tự an
Chẳng còn mê chấp tự bàn tự tu
Chẳng còn lưu luyến tiền xu
Tâm tu dứt khoát chẳng ngu chẳng khờ
Cảm thông thức giác từ giờ
Hương thanh tự đạt thờ ơ chẳng còn
Trời ban nguyên lý đường mòn
Tự tu tự tiến chẳng còn si mê*

Kính Bái

Lương Sĩ Hằng

Giải Đáp Thắc Mắc Cho Bạn Tu

HỎI: Làm sao biết được người tu sáng suốt, tu đúng đường ?

ĐÁP: Tu đúng đường là càng ngày thấy trí càng sáng, tâm càng minh. Nghe qua hiểu liền. Chính mình tự tu mới là đúng đường, hiểu chuyện mình mới là đúng đường. Nhờ người khác tu dùm là không đúng đường. Nhờ sự kích động và phản động mới thức tâm. Tự dẫn thân hành pháp là đúng đường, hơn là nghe lý thuyết suông. Kiên trì thực hiện công phu thì sẽ tự đạt được sự sáng suốt.

HỎI: Tu thiền trong cơ thể mình có triệu chứng như thế nào mới biết được mình hành đúng ? thế nào hành sai ?

ĐÁP: Cơ thể êm ả dễ chịu là hành đúng. Cơ thể hần học, mệt nhọc là ăn uống sai. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều để giải tỏa độc tố trong người.

HỎI: Người tu mà không lúc nào cảm thấy bằng lòng về bản thân mình?

ĐÁP: Mức tiến vô cùng là phải thấy mình trì trệ. Có trì trệ mới có sửa chữa, có sửa chữa mới có tiến hóa nhanh chóng được

HỎI: Người tu Vô Vi lúc nào cũng cảm thấy mình còn dở còn sai thì làm sao có thể tự tin nơi khả năng của chính mình?

ĐÁP: Đúng. Càng thấy càng dở mới cầu tiến. Càng dở thì càng có cơ hội tiến thân.

HỎI: Tại sao có người tu phải học qua ấn chứng, có người tu chỉ học sửa tâm

sửa tánh ?

ĐÁP: Cần tâm tánh hiền lành, chất phác, thật thà tức là sửa tánh. Khi có ấn chứng là vì người đó tiền kiếp có tu, bây giờ còn tánh chất hung dữ, được bề trên độ cho thấy ấn chứng cho sớm thức tâm. Đó là kẻ hung hóa hiền là vậy.

HỎI: Thưa thầy, tại sao càng công phu thì hành giả lại càng gặp trắc trở về việc đời?

ĐÁP: Phải rồi, để cho họ quán thông. Không có nghịch cảnh làm sao họ thấy nghịch cảnh là giá trị. Không có nghịch cảnh làm sao họ biết cảm ơn. Nhờ nghịch cảnh tôi mới có ngày nay!

HỎI: Tu một thời gian đi đến trạng thái không mê đời mà cũng say mùi đạo, sống và làm những việc cần thiết. Đó là trạng thái gì?

ĐÁP: Đó là chứng minh sự tiến bộ của tâm linh. Nên nuôi dưỡng tinh thần đó, sẽ được cơ hội học hỏi vô cùng, chạm trán là hiểu liền, không cần suy nghĩ đắn đo, hiện rõ rệt trong tâm thức mọi sự việc.

HỎI: Người tu thiền đến giai đoạn chăm chỉ hành pháp không hướng ngoại mà không nghe điển rút từ trung tim chân mày đến mở ác hay đỉnh đầu như xưa là vì sao?

ĐÁP: Là người đó chưa đạt được, hành chưa đúng. Hành đúng là phải mở trung tim chân mày và bộ đầu sẽ được thanh nhẹ.

HỎI: Càng công phu thì thấy tật xấu càng bộc phát dữ dội là tại sao?

ĐÁP: Phải rồi! Bắt buộc phải bộc phát. Nếu không bộc phát thì đâu có thấy tánh hư tật xấu của chính mình mà sửa chữa. Thấy rõ cái đó không tốt đối với họ, họ mới tự sắp đặt chương trình tiến hóa, và từ bỏ đường lối đó. Người tu khi nghĩ chuyện hận thù vô cùng, nói: tôi bây giờ phải giết thằng đó, không thể sống chung với nó được. Tôi phải giết nó, đi tới cực độ mới ngộ sự thanh tịnh của chư Phật, lúc đó họ mới tu. Người hung hăng, một ngày nào đó người ta tu còn hơn mấy người tập thanh tịnh. Những người hung hăng mà thức rồi là người ta đắc đạo mau hơn những người tuyên truyền là tôi thanh tịnh mà không bao giờ thanh tịnh.

HỎI: Người tu muốn đánh đổ sân hận phải làm sao?

ĐÁP: Trước hết muốn đánh đổ sân hận, thì phải tìm hiểu tại sao nó sanh ra cái sân hận, vì do đâu? Do năm cái luồng điển : tâm , can , tỳ , phế , thận bất thông. Cho nên chúng ta nửa đêm làm pháp luân để giải tỏa, kêu là buông bỏ nó đi, thì nó không có sân hận. Nhưng mà hằng ngày, nếu chúng ta muốn đánh đổ sự sân hận cấp thời đó, chúng ta phải co lười răng kẻ răng, nhớ niệm Nam Mô A Di Đà Phật lên trên bộ đầu, là đem cái thanh điển cũng như phân ra, thanh ra thanh, trước ra trước, thì nó không có lẫn lộn, không có dồn cục, không có sân. Trong lúc mà người ta chọc cho ông thiệt giận

thì ông vẫn co lười răng kẻ răng, ông cấm không cho nói ra, nhưng mà ông cứ niệm Nam Mô A Di Đà Phật trên bộ đầu thì một hồi cái sân hận đó nó phải đi mất, nhưng tối về ông phải làm pháp luân cho nó bồi bổ lại.

HỎI: Thưa thầy, tại sao có người càng công phu thì càng hay quên?

ĐÁP: Hay quên bởi vì chuyện họ nhớ hồi trước là chuyện trần trước, vô ích. Cái họ sẽ nhớ ở tương lai là chuyện vĩ đại sáng suốt, bắt buộc họ phải bỏ cái đó để trở về cái nguyên căn. Cái nhớ trước đây chỉ tạm bợ, một góc thôi. Còn bây giờ họ mới nhớ thật sự căn bản và rõ cái chuyện nhớ hồi trước là phí công vô ích.

HỎI: Người tu Vô Vi làm thế nào biết được mình sẽ được giải thoát luân hồi sau khi chết?

ĐÁP: Người tu Vô Vi muốn biết là mình sẽ giải thoát thì lúc sống hành pháp đứng đắn, thương yêu chính mình và cống hiến hạnh đức tốt đẹp cho mọi nơi mọi giới. Lúc sống cảm thấy tâm thân nhẹ nhàng, lúc thiền gặp bình an và thoải mái, chứng minh hồn đang khai triển hương về cõi thanh nhẹ, chăm chỉ mà tu thì sẽ chứng minh được tự mình đang xây dựng trong đường lối thanh nhẹ và hướng về thanh tịnh mà tu, chứng minh hồn đã tự giải nghiệp lần lần. Người tu cương quyết thực hành thì Phật sẽ chứng cho tam liễu là vậy. Tam liễu là thượng, trung, hạ khai thông, chứng minh ta đang ở trong hành trình tiến hóa vô cùng tận, khai tâm mở trí, tức

là có đất dung thân ở tương lai, đời cũng như đạo sẽ được sống bình an.

HỎI: Thưa thầy, có cách nào giúp hành giả tự do lường trình độ tu tiến của mình không ?

ĐÁP: Có cách chứ! Khi mình xưng danh là tu có trình độ thì tự nhiên người ta tới với mình, và mình mách cho người ta tu mà người ta tu trật thì họ tới chửi mình. Mình tự xem, coi thử còn động không? Mình có trì chí cứu độ người ta không? Đó là thử trình độ thăng hoa của mình. Nếu mình thanh tịnh rồi, mình chỉ cho họ mà họ tới với mình, và mình giải cho họ, thì thấy trình độ mình tiến hóa hơn xưa nhiều. Phải nhờ người mới tu, mượn cái thước thiên xích đó để đo sự thanh tịnh của chính mình. Tại sao Đức Thích Ca không đi kiếm ông thầy hiền mà tu. Ngài lại vô rừng đi kiếm thú dữ tu? Ngài tu với ma quỷ chứ, thầy của Thích Ca là ma quỷ chứ ai đâu nữa. Nó phá Ngài nhưng tâm Ngài không động. Nó bày đủ thứ, tâm Ngài không động. Ngài được thăng hoa. Trì chí Ngài mới thành công, chứ Ngài đâu có tu với ông thầy hiền đâu. Ngài tu với thầy dữ, nhờ thầy dữ mới đo lường sự thăng hoa của Ngài. Bây giờ, các bạn có gia đình rồi. Con của các bạn là cây thước đo lường sự tiến hóa tu hành của chính mọi người trong gia đình. Con là thầy rõ ràng, nó đương đo cho mình đó! Bữa nay nó đo coi thử ông tới đâu, mai nó đo coi thử ông tới đâu, mà ông tức thì ông chưa tới đâu hết. ông biết ông rõ ràng lắm.

HỎI: Làm sao biết được thanh tịnh vì tất cả đều tùy thuộc ở sự thử thách mạnh hay yếu?

ĐÁP: Thanh tịnh là trung tim bộ đầu điển quang chúng ta phát triển đời dào hoà hợp với chấn động của càn khôn vũ-trụ. Tất cả những sự động loạn ở thế gian chúng ta đem về trung ương thì tức khắc thanh tịnh liền, giải quyết một cách nhanh chóng. Còn nếu mà còn bị kẹt ở trong cơ tạng thì lý này lẽ nọ, nói cho có nhưng mà làm không được.

HỎI: Những hành giả có ấn chứng thường hay thắc mắc đặt câu hỏi thì những đạo hữu có nên giải đáp theo sự nghiên cứu học hỏi, hay là sự hiểu biết của mình không?

ĐÁP: Những người thắc mắc thì nên trao đổi với họ, nghĩa là người đã tu trước và người mới tu cần phải trao đổi, để chi? Tâm thức mình nhớ rằng: trong lúc trao đổi này, chính bản thân tôi là người học đạo thì mới thấy rõ Bề Trên chuyển cái thông minh của tôi để phúc đáp những sự thắc mắc, mới thấy hay ở chỗ đó. Đừng e sợ, có trật, có sai, cho người ta chửi, qua bữa sau sẽ tiến tới, không sao đâu! Và khi người ta phá, đó là Bề Trên mượn họ để phá tự ái của chính mình, trong đó mình học hỏi. Chứ đừng giữ lẽ lối thẳng thắn: Ông Tám nói như vậy, tôi phải nghe lời vậy. Không! Để tôi thử cái điển tôi. Tôi nói lạng quạng bị người ta chửi, tôi mới chĩnh, tôi thấy tôi tỉnh lại. Từ đó thấy Vô Vi chuyển tôi, sự sáng suốt hơn nữa, và

thấy ổn định hơn, thấy tôi trở về với lời nói của ông Tám đúng. Chính tôi được trở về, mới hiểu ông Tám nói: “các bạn là ông Tám” là chỗ đó. Khi mình biết tu chính trở về với nguyên căn sáng suốt thì hai là một, một triệu cũng là một.

HỎI: Thế nào là lấy đạo tạo đời?

ĐÁP: Lấy đạo tạo đời là thương mại hóa cái đạo. Tôi tu và thấy nhiều người mến, tôi mới lấy cái tu này tôi xây tượng bán. Tôi làm này kia để kiếm tiền bỏ túi, xài sung sướng nhưng mà không biết giúp đỡ người khác. Lấy đạo tạo đời! Tiền của Thượng Đế đóng, mình phải làm việc xứng đáng, chớ không phải lấy để hưởng thụ thì những người đó sẽ bị phạt nặng.

HỎI: Thế nào là vay pháp trả pháp?

ĐÁP: Vay pháp trả pháp: ngày nay chúng ta hiểu được vấn đề tu này hữu ích, chính mình đã tự giải thoát từ trong bùn dơ và trong đồng lửa thì mình nên truyền bá cho người khác. Vì mình ở trong chỗ động loạn mà ra, mình phải truyền bá cho những người động loạn. Để giúp đỡ họ tiến tới thanh tịnh thì mình phải trả. Mình phải dạy công học nhẫn để cứu độ, và truyền cái pháp này cho họ. Kêu bằng trả pháp tại thế trước khi ta đi.

HỎI: Tu cần thực hành tam công như vậy công phu, công quả, công trình tác dụng trên sự phát triển của tâm linh như thế nào?

ĐÁP: Công phu là đêm đêm chúng ta

phải tu đúng giờ giấc. Công quả là chúng ta làm đúng những cái phương pháp mà chỉ định đó thì trong này tất cả nó đều sẽ có kết quả kêu bằng công quả. Công trình là từ lúc chúng ta lười biếng không biết làm cái này, bây giờ chúng ta làm rồi thì nó mở từ giai đoạn này tới giai đoạn kia giai đoạn nọ, chúng ta phải dần dần làm việc trong thanh tịnh là vậy.

HỎI: Khi phục vụ nhiều có thể công phu bị suy kém hơn, như vậy có nên giảm phần phục vụ lại để cho quân bình hay không?

ĐÁP: Công phu chúng ta làm đúng mức, phục vụ không có nhiều bằng công phu. Phục vụ cái gì ở thế gian không có nhiều bằng công phu đâu. Làm trong giới hạn mấy tiếng đồng hồ của chính chúng ta mà thôi. Làm đâu đó có trật tự, làm nhiều mà không mệt mà có trật tự. Không có mệt. Cho nên như tôi bây giờ tôi làm chuyện tính ra mọi người thấy là tôi làm nhiều lắm nhưng mà tôi đâu có làm gì đâu, tôi thấy đâu có mệt gì. Tôi làm như không làm, nói như không nói, như tôi giảng hồi này giờ cả tiếng đồng hồ người ta thấy tôi mệt, tôi đâu có mệt đâu. Cái tôi hiểu tôi thấy tôi nói thôi, tôi không có làm gì mệt hết đó.

HỎI: Phục vụ có khai thông được luồng điển trong cơ tạng như hành thiền không?

ĐÁP: Phục vụ và hành thiền hai cái đó nó tương hỗ cho nhau cũng như bây giờ chúng ta làm gì dần dần làm là làm, tu là tu, thực tình tu như vậy thì

hai cái nó mới đồng nhất, phối hợp tiến hóa dễ dàng. Cho nên đời đạo song tu là phước huệ song tu là vậy, phải dẫn thân thật tình, thật thà thực hành đúng mức là mới đúng.

HỎI: Trong ba cõi thiên địa nhân cõi nào dễ tiến hóa nhất?

ĐÁP: Cõi nào có trật tự đều dễ tiến hóa hết. Cũng như bây giờ tôi làm con người thành tâm phục vụ mọi người thì tôi cũng vẫn sống yên, không có gì khổ. Không ai ghét mà không ai tìm cách bỏ tù tôi hết. Cõi nào cũng vậy, cõi nào cũng phải trật tự và thành tâm phục vụ thì không có bị nạn.

HỎI: Khẩu nghiệp, thân nghiệp, ý nghiệp, trong ba cái nghiệp này nghiệp nào nặng nhất?

ĐÁP: Nghiệp nào cũng tạo tội cho chính mình. Khẩu nghiệp là khi không mình tưởng đâu mình hơn người khác, cứ dè dặt người ta, tạo thành một tập quán xấu, tự gây sự rắc rối trong nội tâm cho chính mình. Ý nghiệp là mình cứ tôi nhất định đạt được cái đó, tôi muốn lấy cái đó, tôi nhất định phải yêu cô đó mới được. Tôi nhất định phải lấy chàng đó mới được tức là tạo nghiệp cho chính mình. Tôi trở về không, tôi không có yêu ai và tôi không có khống chế ai, tôi giúp đỡ mọi người, ý thiện lành nó không có nghiệp. Thân nghiệp là tưởng mình mạnh, tôi đi đánh võ đi, tôi làm xếp sòng đi, tôi mang súng bắn người ta đi, tạo nghiệp cho chính tôi. Tưởng tôi mạnh nhưng mà sức mạnh tôi có

là do Đấng Tạo Hóa cho tôi để xây dựng tiến hóa chứ không phải để đi giết người, rồi tôi nắm dao nắm súng giết người tạo cho thân nghiệp rối cuộc cũng bị tù tội. Ở thế gian không tù tội nhưng địa ngục cũng phải bỏ tù.

HỎI: Thầy thường nhắc: tâm làm thân chịu, nhưng tâm vẫn khổ mỗi khi những người xung quanh mình bị khổ. Làm sao những cảnh khổ không nhập tâm mình mà thiên được yên ổn?

ĐÁP: Hiểu được luật hơn quả thì không khổ. Tâm làm thân chịu, chuyện ai nấy lo, hiểu được hơn quả thì dễ tham thiền.

HỎI: Làm sao hoà tan trong khổ mà không cảm thấy khổ?

ĐÁP: Nếu dẫn thân trong trật tự đâu có khổ đâu. Bây giờ tôi đang nói đây nhiều người nhìn thấy tôi khổ, rồi cái ông quay phim kia nói thấy ông khổ quá, mà ông thấy ông có trật tự ông vui bởi vì ông yêu cái nghề của ông, ông sống trong trật tự của ông và ông đem lại trật tự cho mọi người thì ông cảm thấy vui, mà người đời thấy ông khổ. Khổ là người ta thấy vậy, mà chúng ta dẫn thân trong khổ, chúng ta làm việc có trật tự, không bao giờ khổ. Ở nhà lá mà biết thi thơ, biết được cái cảnh của chúng ta là một bài thơ, một bức tranh Trời thì vui biết là bao nhiêu, không biết lấy chính mình thì thấy khổ mà thôi. Còn biết lấy chính mình đâu có khổ. Chúng ta được sống trong cảnh trật tự và chúng ta nhìn hình ảnh những người đau khổ ở VN bơ vơ, ngày nắng tối lạnh, không

ai giúp đỡ; những cái cảnh đó chúng ta cho là khổ nhưng mà họ vẫn sống từ năm này tới năm kia. Ở đồng quê chúng ta, nhiều đứa bé cũng khổ, dòm thấy khổ, trần truồng chạy chơi cả ngày mà nó khoẻ mạnh. Quen hay là không, sống hoà với cái giới đó hay là không. Cho nên phải nhịn nhục, chúng ta ở chỗ nào cũng sống được, trên núi cũng sống được, dưới biển cũng sống được, mà thanh nhẹ lên Trời thì chúng ta cũng sống được. Chịu nhịn nhục, chịu học hỏi là sống được mà thôi. Những người VN từ xứ VN ra đây đâu có biết lái xe, hỏi trước đi trồng rau, mấy bà là trồng rau rồi chút chút chơi vậy thôi, nhưng mà ra đây cũng lái xe cũng làm phục vụ, cũng làm chuyện đủ thứ. Bởi vì cái óc chúng ta là vô cùng, đặt ở chỗ nào phát triển ở chỗ đó. Mà chúng ta tu thanh tịnh thì mang cái óc này đi chỗ nào cũng có cuộc sống bình an, không sao hết. Dẫn thân phục vụ, còn nhớ Trời mà hành sự là lại càng ngày càng tốt. Có Trời có Đất mới có chúng ta. Sự hình thành của chúng ta không phải là đơn giản cha và mẹ thôi. Không có Trời Đất kết hợp hình thành chúng ta đâu có mặt mày duyên dáng, mắt tai họng rõ rệt như vậy, trong trật tự cả càn khôn vũ-trụ đã thu gọn lại chớ không phải người nào ở thế gian chế. Sự duyên dáng đó là tranh Trời chớ không phải con người thế gian chế tạo được.

HỎI: Cứu khổ ban vui là gì? Tại sao phải cứu khổ ban vui?

ĐÁP: Cứu khổ ban vui là người ta thực

hành cái pháp tự khai sáng nó, lập lại quân bình trong tâm thức của chính nó, nó sẽ vui, từ cái khổ tiến tới cái vui là Vô Vi, là cứu khổ ban vui.

HỎI: Làm thế nào để buông bỏ - Thầy thường dạy phải niệm Phật - nhưng trước hết con làm sao để khỏi bị mê hoặc bởi bên ngoài.

ĐÁP: Phải biết tự chủ, có thể xác duyên dáng của Trời Đất hình thành, là một cơ cấu vi diệu nhất trên mặt đất này. Cần tham thiền nhập định, một lòng không thay đổi thì sẽ có cơ hội trở về với trật tự siêu nhiên, thì sẽ không còn tội phước mà lo âu.

HỎI: Làm sao để tình yêu vô vấn đừng phiền mình nữa? Phải niệm Phật, phải dứt khoát với con đường mình đi vv... Con càng cố tâm tu sửa thì càng dồn dập phiền phức là tại sao?

ĐÁP: Phải thành tâm yêu Trời Phật thì mới có cơ hội giải nghiệp tâm, tiến thẳng về ánh sáng vô cùng tận, tức là biển yêu của Thượng Đế. Tình yêu thế gian là một mối tình mê hoặc và tạm bợ mà thôi.

HỎI: Tham dâm và tham dục, khác nhau như thế nào ?

ĐÁP: Có dâm mới có dục, có dục mới có giải. Cho nên chúng ta tu trước hết dẹp cái tham, không tham thì không có dâm, mà không dâm thì không có dục. Không có dục thì chúng ta đâu cần giải, mà mang nợ ở thế gian.

HỎI: Trong một băng giảng của thầy, Thầy có nói câu: sửa mình trong buồn tủi, sửa mình trong đau khổ. Vậy thế nào là sửa mình trong buồn tủi, sửa

mình trong đau khổ ?

ĐÁP: Con người không bị bệnh hoạn thì sẽ không thấy sự sai lầm của chính mình. Chuyện đời không thất bại thì sẽ không ăn năn.

HỎI: Tu có phải là không can thiệp chuyện bên ngoài, để mọi chuyện tự nhiên, tới đâu hay tới đó không?

ĐÁP: Chuyện ngoài tai bỏ ngoài tai, lo tu sửa nội bộ của chính mình là cần thiết mà thôi.

HỎI: Thế nào là chủ kiến?

ĐÁP: Chủ kiến là chúng ta muốn. Bây giờ thấy người ta khổ tôi muốn cứu người đó, tôi lập cái thế để giúp người ta, đẹp đám này cứu đám kia đó là chủ kiến. Còn mình dứt chủ kiến thì mình thấy mọi sự đều phát triển theo khả năng của chính nó, mới nhận thức được trăm hoa đua nở màu nào sắc nấy rõ ràng, không nên lấy cái màu này chèn ép màu khác. Không được! Cái tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất sẵn có mới tiến hóa nhẹ nhàng được. Nếu chúng ta chèn ép chỉ có giới hạn thôi.

HỎI: Dứt khoát tu là sao ?

ĐÁP: Dứt khoát tu là vì người còn ôm xác ở thế gian hay si mê cái xác, khó nhập định. Cho nên chúng ta tu có đường hướng, hướng về Trời Phật. Trời Phật là con người. Phật là con người đã hành thành, tự đạt thanh nhẹ, dứt khoát rời khỏi thể xác. Kêu bằng dứt khoát rời khỏi thể xác, là không có dính dấp cái chuyện động loạn của thế gian.

HỎI: Thưa thầy, đi vào con đường tu, hành giả có cần phát đại nguyện không, và sự phát tâm đại nguyện như vậy ích lợi như thế nào?

ĐÁP: Hành giả nào cũng có đại nguyện họ mới đi tu. Khi thấy sự thê thảm của cuộc đời quá nhiều và chán ngán trần đời mà họ đã nếm, họ mới nguyện đi tu. Đó là họ đã đặt bước vào trong cái đại nguyện của chính họ, tu để cứu tất cả mọi người. Nhưng nhiều người tu đi tới nửa chừng, không thực hiện đại nguyện, và trở về với con đường tội lỗi. Sau khi trở về với con đường tội lỗi, họ sẽ bị khổ hơn nữa mới tiến hóa. Thêm một lần đại nguyện thứ nhì, lúc đó mới đắc thành. Nhiều người trước mắt chúng ta thấy vô lý, sao họ khổ dữ vậy, ai làm cái gì giúp họ cũng không được hết, vì đại nguyện trước kia họ bỏ nửa chừng, rồi bây giờ cho họ khổ, cái thức của họ mới mở, và thực hiện cái đại nguyện rồi đi tới. Người tu điềm nhiên thấy vậy thôi, chỉ cười nhưng ân ban về thanh điển chứ không có cho tiền bạc gì cả.

HỎI: Xin Thầy giảiùm: Ung Vô Sở Trụ Di Sanh Kỳ Tâm

ĐÁP: Cho nên muốn diện kiến Như Lai phải hành cho đúng, hành sự chớ không phải nghe kinh. Không niệm không sanh, người nào niệm sẽ sanh chuyện. Mà chúng ta người tu Vô Vi có niệm có mấy câu NMAĐP, rồi đi tới chỗ nhớ NMAĐP, rồi không còn nhớ, trong tự nhiên và hồn nhiên nhìn đâu cũng thấy nguyên lý NMAĐP,

nó khác hơn cái thời tụng niệm của chỗ khác. Niệm hoài cho tới chết là động hoài không tiến là vậy. Vô sanh mới gặp được Như Lai. Pháp Vô Sanh ngộ được rồi thì không còn cái gì thắc mắc, nó là ánh sáng vô cùng. Như chúng ta tu mà diện kiến Như Lai, chỉ có nghe quở trách mà thôi. Vì Ngài sáng hơn chúng ta, chỉ nghe sự quở trách đó mà ăn năn sám hối tu tiến. Ứng vô sở trụ di sanh kỳ tâm. Ở đời chúng ta nam nữ gặp nhau hứa, nhưng mà cái chữ hứa đó không có để ngăn nắp vô trong ngăn tử số mấy số mấy, hứa rồi thôi. Tôi lấy bà cho tới chết, tôi sống với bà cho tới chết, thì cái tâm chúng ta phải trách nhiệm. Nửa chừng ta bỏ đi, ta là người thất đức, mất đạo đức, không phải người hiền. Làm bộ bên ngoài mặt hiền nhưng mà tâm thiếu đức. Nguy lắm, phải coi chừng, ăn năn sám hối cho đủ cho nhiều để thức tâm, để chuộc tội cho chính mình. Ứng vô sở trụ di sanh kỳ tâm, hứa mà không chịu làm. Hứa với Trời Phật, hứa với vợ con rồi cuộc ly tán, tại sao? Tâm thức không trụ, không phải là người chơn chánh. Người không đàng hoàng không đạo đức, kết quả nếu không hành tu đúng, và thực hành đúng như Vô Vi là kết quả sẽ đau khổ vô cùng. Tôi nói trước, có âm thanh ghi chép, rồi đây sẽ thấy. Những người nào tu Vô Vi mà phản trắc như vậy phải coi chừng. Đối với vợ, thấy con người phạm chớ không phải Trời Phật, nhưng mà Trời đã se duyên, mình gỡ duyên Trời là mình tự hại. Cơ hội cho mình học nhịn nhục để tiến hóa, tại

sao mình không chịu nhịn nhục? Rồi lúc nào mình mới về được Trời? Lúc nào mình hưởng được cái luồng điện từ bi của Chư Phật ban chiếu? Tâm bất chánh làm sao phát triển? Đạo đức không có, nói chuyện tu, đó là con ma, mảnh lối thôi, không có làm được cái gì.

HỎI: Thầy thường nói: “không đi mà tới” nghĩa là sao?

ĐÁP: Không đi mà tới: không có cái dục vọng đặt vấn đề đi. Chúng ta hành triển để khai thông thì tự nhiên chúng ta đến mức. Còn những người muốn đến mà không hành làm sao tới. Câu đó là cảnh cáo những người mà miệng luôn luôn nói tôi muốn đi nhưng mà không chịu đi. Làm biếng làm sao đi được, không chịu học dững làm sao đi được!

HỎI: Thưa Thầy, tâm được tiến: làm sao biết đó là tâm tiến? Còn thân tiến là như thế nào?

ĐÁP: Muốn biết tâm được tiến, thì phải nhìn ngày chưa tu, thì mới rõ tâm đã và đang tiến. Không muốn làm bận lòng bất cứ ai, và sẵn sàng phục vụ tức là tâm tiến, vô quái ngại, dần thân học hỏi. Thân tiến là biết cách sống thanh nhẹ, không tham dục và ổn định.

HỎI: Kiến tánh là thành Phật, như vậy tánh ở đây có nghĩa gì?

ĐÁP: Bởi vì khi mà chúng ta làm pháp luân thường chuyển hiệp nhưt huệ tâm khai rồi mới kiến tánh được, mới thấy sự sai lầm của chính mình và không dẫm chân vào chỗ sai lầm nữa thì nó mới trọn lành kêu bằng thành Phật.

HỎI: Minh tâm kiến tánh là thế nào?

ĐÁP: Minh tâm kiến tánh: khi chúng ta tu, rồi cái thức bị dụng chạm nhiều, rồi thấy cái thức của chúng ta sáng suốt, thấy tâm chúng ta càng ngày càng bao la để tha thứ hơn thay vì chúng ta chấp, tức, giận, hờn, buồn, bây giờ hết rồi thì lúc đó chúng ta mới thấy rõ cái tánh, tánh chậm lụt, tánh tối tăm, tánh lưỡi biếng, tánh trì trệ, vì nó mà làm cái tâm bấn loạn. Chúng ta phải luôn xây dựng cái tánh. Minh tâm rồi phải kiến tánh, mà kiến tánh thì phải xây dựng cho cái tánh. Rồi mới thấy trọng trách càng ngày càng nhiều của chủ nhân ông. Khi chủ nhân ông hiểu được trọng trách đó mới thương Cha Trời nhiều, thương Đấng Tạo Hóa nhiều hơn.

HỎI: Làm sao biết được là mình đạt được trực giác?

ĐÁP: Khi mà chúng ta đạt được trực giác ngay trung tim chơn mảy thì việc gì vừa đến với chúng ta, chúng ta cũng như ôm trong lòng việc đó để phân giải rõ rệt, tức là khai triển được trực giác. Những người tu Vô Vi khai triển được trực giác không bao giờ tranh chấp với ai, nhưng mà hiểu sự sai lầm của đối phương chỉ cầu mong cho đối phương tự giải. Cho nên những người tu Vô Vi được nhiều bạn thích nói chuyện với họ, mà nói chuyện rồi lại được tự thức và tự giải. Cái trực giác luồng điện tử trường tốt nó làm việc trong thanh tịnh giúp đỡ đối phương. Cho nên chúng ta có cuộc hội, huynh đệ bạc bàn nói chuyện với nhau, rồi

nói chuyện một hồi nói thẳng đó nó nói dóc. Nhưng mà nó nói dóc sao tôi lại thấy tôi khoẻ, tôi biết thẳng đó nói dóc mà tôi thấy nó tôi khoẻ, vì nó thiên nó có từ trường, nó nói chuyện với tôi, tôi thấy nhẹ thấy vui, rồi tôi muốn nói chuyện nữa, cứ vậy đó. Cho nên bạn bè tu diu dắt cho nhau trong xây dựng, mà trong đó có luồng điện tử bi thanh tịnh độ chung tiến chung hành, trong giây phút chúng ta tưởng tới Chư Phật nói về đạo thì chúng ta sẽ được cộng hưởng luồng điện thanh nhẹ đó.

HỎI: Như vậy trực giác khác với thiên giác như thế nào?

ĐÁP: Thiên giác là làm thính, ngòi thiên nhắm mắt hiểu được cái côi trên đang tiến hóa tới chỗ nào, phân hồn đang đi đâu, đang làm việc gì, đang học được cái gì. Thanh tịnh mà hiểu. Còn trực giác đây là từ trường quân bình xuất phát ra tận độ quần sanh là vậy.

HỎI: Theo thứ tự tuệ giác phát triển trước trực giác hay là ngược lại?

ĐÁP: Thứ tự là chúng ta tu về PLVV thì khai triển trực giác trước rồi mới đi tới huệ giác. Trực giác mở rồi mới biết đường đi tới sự thanh cao của Trời Đất mà hội tụ triển miên, thấy càng ngày càng rõ rệt hơn, giải tiến trong từ bi.

HỎI: Thưa Thầy tuệ giác có khác huệ giác hay không?

ĐÁP: Tuệ giác, trí tuệ, có trí mới có tuệ rồi mới hiểu được. Chúng ta dụng trí phục vụ xây dựng, rồi nó thấy mới

có thành quả, lúc đó chúng ta mới thấy rõ. Huệ là trong tự nhiên và hồn nhiên nó phát sáng ra thấy vậy hà, trong giờ thiền tự nhiên là thấy như vậy hà. Còn trí tuệ là phải dụng trí mới đi tới tuệ được, nó mới hiểu được.

HỎI: Thầy có thể giảng nghĩa thêm về hai chữ Quán Âm?

ĐÁP: Quán âm là nhìn mà nhìn để thấy thì mới sửa được. Chúng ta tu đây đêm đêm chúng ta có niệm Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát, là chúng ta lên tới trung tim bộ đầu, rồi sáng, chúng ta nhìn lại sự sai lầm của mình, sửa để tu. Quán Âm là từ sự sáng suốt thấy được sự tối tăm mới sửa tiến. Chớ không phải chúng ta nhìn, quán niệm Quán Âm, rồi kêu bà Quán Âm hợp tác với chúng ta. Không phải vậy. Bả có quán âm bả mới sửa được, người ta mới kêu bằng Quán Âm. Mà bây giờ chúng ta kêu bả lại giúp chúng ta là sai rồi. Chúng ta phải quán âm, sửa sự sai lầm của chính mình thì mình mới bừng sáng lên, hoà hợp với cả càn khôn vũ-trụ, thì lúc đó mới kêu bằng Bồ Tát, xung quanh bao nhiêu sự hỗ trợ giải tiến và giúp đỡ cho chúng ta tiến hóa. Quán thông là nhìn thấu triệt được. Quán thông thấu triệt là mình hiểu cái hậu quả của mọi sự việc kêu bằng quán thông. Như tôi uống rượu hại gan, tôi ăn thịt nó kẹt, vô nó hại ruột tôi không ăn. Tôi hiểu, tôi phải hiểu rõ ràng cái việc như vậy kêu bằng quán thông. Còn không hiểu là chỉ tự hại thôi.

HỎI: Xin giảng đúng nghĩa chữ “Định Tâm”?

ĐÁP: Định tâm là phải khai thông tất cả những cái uất khí ở bên trong, thì cái tâm nó mới tịnh được. Còn cái uất khí còn ở bên trong, ngồi lý ra đó, cái tâm nó cũng không tịnh được. Cho nên phải mượn cái pháp khai thông, mới đi tới định tâm. Như chúng ta Soi Hồn, đánh đổ cái điển trên bộ đầu ra, làm pháp luân đánh đổ cái trước điển của ngũ tạng ra, thì lúc đó, đi đến cái sáng suốt rồi mới đi đến định tâm. Cũng như bây giờ, ông bị giam hãm trong căn nhà tối khó định tâm lắm, rút cuộc thấy động loạn lắm, nhưng mà ông đi ra cái cảnh trời sáng suốt, ông đứng ông vui vẻ, thấy cái tâm ông cũng đủ khỏe 1 phần. Thì ở trong này, tại sao chúng ta không tịnh tâm, vì cái bóng tối nó ám ảnh. Bây giờ chúng ta khai thông cái bóng tối đó rồi, thì chúng ta đi tới định tâm. Còn ngồi quán, để cho nó tịnh thì tu bốn ngàn năm, rút cuộc, cũng không tịnh tâm, cũng phải động loạn.

HỎI: Thưa Thầy, Bồ Đề Tâm là gì ?

ĐÁP: Luồng điển bộ đầu được rút trong lúc tham thiền nhập định; đó là phần hồn đang ngự dưới Bồ Đề Tâm, không khác gì cái dù đang che thân.

HỎI: Thưa thầy, thế nào gọi là phân thân dạy đạo.

ĐÁP: Phân thân dạy đạo: ý chí và phần hồn chúng ta xuất ra được, rồi thì mới trụ về trung tâm sinh lực của càn khôn vũ-trụ, lúc đó mình mới hòa tan vô trong chỗ làm việc. Nơi đó

chiếu hóa tới muôn vạn triệu ánh sáng của hào quang, mà chúng ta hòa tan trong đó là ta có cơ hội phân thân, ai tưởng tới luồng điện chúng ta thì chúng ta chuyển cho họ liền, kêu bằng phân thân dạy đạo.

HỎI: Thiên đàng với địa ngục có thật hay không, và ở đâu?

ĐÁP: Có thực nhưng mà ở trong tâm. Nếu không dọn tâm, không thấy thiên đàng và địa ngục. Tất cả ở trong tâm chúng ta mà thôi! Nếu trong tâm chúng ta mà biết được thì chúng ta tới, còn không biết được không bao giờ tới. Cứ tu với thực tâm, tu trong Vô Vi khai triển cái tâm, là thấy thiên đàng, thấy địa ngục rõ ràng. Các bạn lo lập lại trật tự Tiểu Thiên Địa này là đầy đủ rồi, không còn hoang mang và đi theo ngoại cảnh nữa, mất thì giờ mà không tiến được.

Tại sao mỗi tôn giáo đều diễn tả cảnh thiên đàng, địa ngục khác nhau?

Đó là tùy thức của người mà thôi! Những người xuất ra, mỗi người thấy khác. Tôi nói tùy theo trình độ. Cũng là một hạt xoàn đưa ra, cặp mắt này thấy khác, cặp mắt kia thấy khác, không giống nhau đâu. Bởi sự phản chiếu của hư không khác nhau mà cũng tùy trình độ của tâm thức nhận xét. Tôn giáo do gì? Do trình độ của hành giả phổ biến, mà trình độ của người đó nói khác, trình độ người kia nói khác. Còn đây, mình trong trình độ qui về một cõi, khác hơn cái kia nhưng mà hợp lý hơn. Cái kia tả cảnh thiên đàng này kia mất công! Cái này

qui về một cõi, thiên đàng trong tâm bảo đảm hơn hết!

Thưa thầy, như vậy thiên đàng, địa ngục là cảnh thực hay hư?

Thực chứ! Có cảnh thực để trừng trị và dẫn tiến tâm linh tiến hóa, không phải hư đâu! Có thực, nhưng mà người đời không hiểu và chúng ta tu đây để thấy cảnh địa ngục và thiên đàng trong ta, trước khi chúng ta giao kết với bên ngoài.

HỎI: Thầy có thể cho chúng con một ý niệm về đời sống của các cõi trên ra sao không?

ĐÁP: Có chứ! Các cõi trên như tôi thường nói là chúng ta muốn bận áo đâu có phải khó khăn như ở đây mà đi đặt ông thợ may. Khi anh bước tới Thiên Tiên rồi, anh nói tôi muốn có áo xanh lúc đó có áo xanh. Tôi muốn có ly nước uống thì ly nước bay tới. Tùy theo trình độ thăng hoa của anh, trình độ nhẹ chừng nào thì anh được dễ dãi chừng nấy, mà trình độ nặng chừng nào thì anh muốn kêu cũng khó. Cũng như chúng ta thế gian kêu Trời không có, phải đi làm, phải đi lấy mới có. May cái áo ba tuần, mình phải đợi ba tuần mới có. Còn trình độ kia khác. Tôi muốn có cái áo như vậy, cái ý chút xíu là chuyển tới rồi. Bề Trên xuống giáng cơ luôn luôn nói “chuyển” là vậy. Càng tu càng thanh nhẹ! ở thế gian này anh làm công có phải khác không? Mà làm tới giám đốc cũng khác rồi. Nếu làm tới chủ tịch lại khác hơn nữa! Muốn có ly nước thì nó phải chạy tới liền, lẹ lắm, không dám bê

trẻ. Nếu mình trở về Thiên Tiên cũng vậy. Mình vận dụng cái thanh điển còn hơn con người. Con người còn được vậy đó, mà bây giờ mình lấy cái linh để chuyển cái linh, tại sao không được? Nhẹ lắm! Tới nơi liền.

HỎI: Thưa thầy, cho biết sự khác biệt giữa đục giới, sắc giới, và vô sắc giới.

ĐÁP: Đục giới: còn cử động nhiều. Sắc giới: cử động về phần điển trước trong vũ-trụ này thôi! Vô sắc giới: không không-gian, không thời-gian. Rồi tới định giới nữa, Hư Không Đại Định là bộ chỉ huy thanh quang điển lãnh chuyển xuống bấy nhiêu đó!

HỎI: Thưa thầy, Tam Thiên, Đại Thiên Thế Giới có phải là đại càn khôn vũ-trụ như người ta thường tưởng không?

ĐÁP: Tam Thiên là hạ thừa (bụng), trung thừa (ngực), thượng thừa (đầu) của Tiểu Thiên Địa này. Đại Thiên Thế Giới là càn khôn vũ trụ bên ngoài. Tam Thiên và Đại Thiên Thế Giới vẫn còn liên hệ với đời, chưa có giải thoát.

HỎI: Thưa thầy, thế nào là hạ thừa, trung thừa, thượng thừa?

ĐÁP: Thể xác chúng ta từ rún đi xuống là hạ thừa, từ rún đi lên tim là trung thừa, thượng thừa là từ bộ đầu. Từ bộ đầu khai triển ra mới là thượng thừa. Có ba giới, mà hạ thừa là lục đục nhất, vì con người nhân sanh xuống thế gian. Như tôi nói ly nước để lâu, lắng xuống dưới thành con lắng quặng hoạt động, mà hoạt động ở dưới đó thôi! Bây giờ chúng ta lấy cái thanh nhẹ ở bên trên làm Pháp Luân để

chuyển giải cho nó đi lên trên, và thoát khỏi ly nước. Thể xác chúng ta y như vậy, thoát khỏi cái đó mới tiến về thanh khí. Phải qua hạ, trung, thượng của ly nước đó và hạ, trung, thượng của thể xác này cũng như ly nước vậy. Rồi từ đó đi lên cũng là hạ, trung, thượng. Đại Thiên Thế Giới là hạ, Trung Thiên Thế Giới, rồi tới Bồng Lai tiên cảnh, Hư Không Đại Định. Phải đi tuần tự như vậy! Chúng ta đang tu, mới vô tu: Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định là ổn định lại Hạ Thừa. Hạ Thừa các bạn giải quyết được rồi mới mở Trung Thừa, Trung Thừa giáp giới. Từ Hạ Thừa lên Trung Thừa phải thấy ma tức là qua Quỷ Môn Quan trong thể xác này. Khi qua quỷ môn quan rồi thì tánh con người quảng đại, nói về từ bi, giúp đỡ, thương yêu, xây dựng. Tự nhiên phát tâm khuyên người làm hiền, không chịu làm dữ. Còn những người mới tu muốn làm dữ. Làm dữ là sao? Tôi tu cho mạnh lên để ngó một cái thì con ma vắng luôn, tôi tu cho mạnh để ngó mấy người dữ thành người hiền. Cái ý vậy đó! Tôi tu cho mạnh để tôi không chế đối phương đừng làm điều ác. Họ hướng thiện bằng cách dùng lực lượng của chính họ nhưng mà sai, sẽ lâm vào trong bàn môn tả đạo. Cho nên giải tỏa để đi tới Hạ Thừa, xong rồi Trung thừa, tới Thượng Thừa. Rồi lên trên, cũng Hạ Thừa, Trung Thừa, Thượng Thừa, đi tới mới hết khóa được. Tuần tự chấp nhận để học tiến, chứ đừng sử dụng trong lúc được một chút là hư hết! Tôi là người đã

sử dụng rồi. Trong lúc tâm linh tôi mở, tôi sử dụng rất nhiều để mong cứu độ. Cũng như anh nói phải làm cái gì hay người ta mới tới với mình. Chỉ học trò học thi đậu, chỉ người ta buôn bán có tiền...cái đó không tốt! Trì trệ mức tu, nhưng mà nói là nói vậy, khi các bạn mở tới đó, các bạn cũng làm thử coi. Ông Tám nói thì nói, tôi cũng làm thử coi. Tới lúc đó phải nhớ rằng: Ông Tám nói không nên làm nữa, làm nữa thì mất thời giờ. Ông Tám là người đã bị, mách các bạn đừng nên đại đột mà bị người đời lợi dụng. Nhờ ông coi giùm tôi cái này, nhờ ông coi giùm tôi cái kia. Rốt cuộc họ có tu gì đâu, té ra mình là tay sai rồi! Mình chỉ cho họ tu là hay hơn.

HỎI: Thưa thầy, thế nào là hư không đại định?

ĐÁP: Hư Không Đại Định: chỗ siêu không không-gian và không thời-gian, mà nó còn siêu hơn nữa. Đi tới chỗ đó thì Đạo tự nhiên mở ra, và phải làm việc nhiều hơn ở thế gian này.

HỎI: Trong mục Bé Tám có câu kệ nói "Pháp Giới Môn Huân chẳng cạnh tranh". Pháp Giới Môn Huân là nghĩa thế nào?

ĐÁP: Pháp Giới Môn Huân là cơ lữĩ rằng kê rằng niệm Phật; luồng điển trụ nơi trung tim bộ đầu, xuất phát hoà hợp với điển giới tử trong không mà có; đó là cửa đạo tiến tới vô cùng. Thủ Lăng Nghiêm là bộ đầu nghiêm nghị triền miên thực hành trong thức giác.

HỎI: Thế nào là khứ trước lưu thanh,

thế nào là ngũ tạng khai thông, và thế nào là ngũ uẩn giai không?

ĐÁP: Khứ trước lưu thanh: sự tâm tối kêu bằng trước. Ngày nay mình có Pháp Soi Hôn, Pháp Luân, và Thiên Định mà thực hành thì thần kinh ổn định, chấn động lực càng ngày càng gia tăng, và lúc đó chúng ta nhắm mắt thấy sáng. Làm Pháp Luân để cho ngũ tạng khai thông. Ban đầu mình hít: muốn đem lên đây rún, đây ngực, tung lên bộ đầu rất khó khăn. Bây giờ càng ngày càng thông, mình vừa hít vô muốn chuyển ra tay nó ra tay, mà xuống chân nó xuống chân, mình điều khiển được. Ngũ hành trong bản thể mình điều khiển được mới đi tới ngũ uẩn giai không, khi các bạn ngồi như thế này, quên tất cả cái đầu. Đầu đại diện ngũ tạng: bộ óc, mắt, mũi, tai, miệng. Khi thanh nhẹ tới giai đoạn giai không, không còn bộ đầu nữa, lúc đó chúng ta ngồi thấy sung sướng, ngồi một đêm tới sáng không nghĩa lý gì đâu! Nhẹ quá, sung sướng quá, kêu là ngũ uẩn giai không.

HỎI: Xin Thầy giảng thêm cho con rõ hai câu: "...Khoa nào, khoa nấy có khoa. Không nên làm tướng chung khoa lạc đường" là thế nào?

ĐÁP: Khoa là khoa học. Soi Hôn, Pháp Luân, Thiên Định là một khoa, sẽ đem lại cho con người thông minh và sáng suốt.

HỎI: Sau khi Soi-Hôn và Pháp-Luân, Thiên-Định, luồng điển rút rên bộ đầu, luồng điển rút đó trước hay thanh?

ĐÁP: Lúc đó rút lên trên bộ đầu đi lên,

đó là cơ tợng hội tụ hướng về thanh mà giải tiến.

HỎI: Thưa thầy, còn cảm giác thường xuyên rút trên đỉnh đầu là hiện tượng gì?

ĐÁP: Cái đó tốt! Bởi vì phần diện mình bắt đầu trụ ở đó và đương điều luyện thừa tiếp thanh điển bên trên. Bên trên đang giáo dục, và chuyển cho mình thấy. Phải thay đổi, thay đổi mãi. Học ở chỗ đó! Cái đó học ở mức độ cao kêu bằng phá mây. Ý chúng ta động thôi: muốn đám mây này đẹp, lười cho tôi, đám mây này hiện hay đám mây này tan. Cái ý nói thôi, phải trụ cái ý nói là nó chuyển, chớ không phải cố gắng phóng đi thế này thế nọ.

Bạch thầy, vậy ý của mình muốn hiện, muốn phá là thực hiện được?

Muốn hiện, muốn phá là cái ý của mình. Anh thấy có những cuốn sách chép ý của người ta muốn bẻ cây sắt cong, cũng bẻ được vậy, nếu thần lực của họ tập trung. Thần lực của họ kêu bằng ngũ hành mạnh vô cùng có thể bẻ cong cây sắt được.

HỎI: Làm sao biết được Nhâm Đốc thông?

ĐÁP: Nhâm Đốc thông là người không có dục tính nữa, không có tham dâm nữa, nó nhẹ như vậy đó. Còn dục tính mà nói tôi thông Nhâm Đốc là đọc sách nói dóc thôi, không có thực hành. Nhiều người đi theo pháp lý Vô Vi mà không có thiên, nghe rồi tán đi tán lại, nói dóc, cái đó là tự hại mình. Có nhân quả, khi mà mình ăn cắp những lời

minh triết mà nói dóc, cái đó không hành là bị hại. Cái nhân quả, cái luật nhân quả cai trị mình, của Trời Đất có. Mình là người đại diện Trời Đất, không có nói cái gì mà không phải của chính mình, không nói. Cái mình phát triển cứ việc nói, kêu bằng tâm bố thí. Còn ăn cắp của người ta nói, cái đó không phải, không phải của chính mình. Ăn cắp của Ông Phật nói cũng không phải của chính mình. Rồi chết rồi phải mò mò từ chữ, khổ lắm, không có tiến đâu. Ở thế gian nói hay lẻo lẻo, thơ thi vậy mà rớt cuộc xuống đó bị tội đó. Phải bị tội, muốn lên một tầng phải bị tội. Cho học lại, học cái tánh kỹ càng, trật tự. Mình ăn cắp thì mình là người mất trật tự. Bây giờ học kỹ càng trật tự. Cho nên nhiều người tu nổi danh ở đây mà tại sao xuống dưới còn học lại trật tự? Tôi cũng thắc mắc những cái đó, nhưng mà tìm ra, té ra họ không có chơn chánh, họ không có cứu họ, bây giờ phải học lại trật tự để tự cứu. Cho nên cái Kinh Phật người ta bắt chước y như vậy, không có rồi họ tam sao thất bản, người này đổi một kiểu, người kia đổi một kiểu, hư hết. Cho nên voviled copyright đảng hoàng, để chi? Để những người kế tiếp khỏi bị lầm lạc. Mục đích của người phát tâm làm copyright là để cho người kế tiếp không lầm lạc. Vì người đời hay lợi dụng và sửa đổi, những người sửa đổi đó là luật nhân quả nó sa thải, không có tiến đâu. Mà nhớ những người ăn cắp đó là sẽ bị tội. Ở địa ngục chính tôi đã gặp nhiều người như vậy rồi.

HỎI: Xin Thầy giảng nghĩa rõ lại về Nhâm và Đốc Mạch cho con, và đồng thời xin cho con biết những người mang răng giả, phải làm thế nào để không bị khó khăn cho sự hội tụ hai đường kinh mạch này khi công phu?

ĐÁP: Bởi vì chúng ta tu đây là khai thông luồng điển. Nhâm là luồng điển. Từ môi trên vòng xuống, chót tới giáp giới, tới ở dưới trái cật là Đốc Mạch. Còn Nhâm Mạch là từ ở dưới môi này, đi xuống tới âm huyết, là ở dưới cùng. Thì hai cái, hai luồng điển đó do đâu mà mở? Do cái Pháp Luân Thường Chuyển và ý lực của người tu hành, chớ không phải cái răng. Cái Ý lực mạnh nó mới hội tụ được. Bây giờ điển các bạn thấy không? Vừa bấm cái computer, ordinator đó. Ông họ gì nó hỏi, nó nói A lô, How are you. Nó hỏi liền à. Vật chất mà nó còn hỏi mình. Do sự sắp đặt trật tự. Thì bây giờ, mình lấy cái gì làm trật tự? Mình lấy điển, điển cái của vũ-trụ mà tu. Hưởng về điển cái của vũ-trụ sẽ lập lại tất cả trật tự, do cái Pháp Luân Thường Chuyển Huệ tâm Khai. Vì chúng ta người tu Vô Vi phải hưởng về điển Cái của Vũ-trụ. Cái điển Cái của Vũ-trụ rất quan trọng, đừng có hưởng vào một cái hình ảnh nào hết. Cái điển Cái mạnh lắm, mà thanh tịnh lắm.

HỎI: Điển giới của nội tâm là gì? Nó có phải là những ấn chứng hay những dị chứng trên đường tu học hay không? Có những người không thích bàn luận thì phải làm sao?

ĐÁP: Điển giới của nội tâm là thanh nhẹ và bừng sáng. Nó là do Pháp Luân

Thường Chuyển, cố gắng thực hiện thì nó mới bừng sáng được. Chỉ có thực hành mới đạt được. Thiền là bất khả luận bàn. Hành giả thiền tới mức không thích luận bàn. Một thời gian sau, sẽ cảm thức được sự thanh nhẹ của nội tâm, mặt mày sẽ bừng bừng sáng suốt. Nhìn mặt dễ có cảm tình và thích gần người hơn, đó gọi là duyên điển tái hội.

HỎI: Hai bạn tu khá có trình độ tương đương với nhau nói chuyện sao thấy điển chảy?

ĐÁP: Hai người phải nói, mà trong lúc nói đó, phải thả lỏng để nói, thì cái điển của Đức Di Đà xuống dạy cả hai người. Sau cái đàm luận rồi, mình mới là thấy Đức Di Đà vừa dạy hai người học.

HỎI: Luồng điển của thầy giảng trực tiếp có khác với luồng điển của thầy giảng trong băng không?

ĐÁP: Băng với video mà có, thật sự hành, thì nghe nó cũng rút vậy. Nhưng mà giảng trực tiếp thì cái từ trường sẽ làm việc, phối hợp với thanh tịnh mà làm việc trong nội tâm của mọi người, cho nên trực diện như thế này là rất quý. Cho nên người tu Vô Vi nói chuyện với người chưa tu nói nhiều không có sao. Nói một triệu lần cũng nói bao nhiêu công chuyện đó, rồi từ từ nó vô tâm của người chưa tu hồi nào không hay, rồi mới chứng minh thanh tịnh đã làm việc. Cho nên người tu Vô Vi mà được mở một chút hay nói nhiều, giảng đầu này đầu kia đầu nọ, nhưng mà cái được nghe đó tương

lai họ thấy nhẹ. Ban đầu họ chống sau rồi họ thấy nhẹ, họ mới thấy Thượng Đế làm việc, Chư Phật làm việc, là kêu bằng thanh tịnh làm việc. Cho nên nhiều người ở đời nghe nói ông Tám giảng hay quá lấy băng về nghe coi thử làm sao, lấy video coi thết rồi về thiền, thiền thấy tôi gần với ông Tám quá, mà bây giờ tôi thanh nhẹ tôi vui tôi quyết tâm tự sửa tự tiến và phát đại nguyện như vậy. Đó là chứng minh thanh tịnh đã làm việc với người, người phải cố gắng đi, không nên bỏ lỡ cơ hội uống lăm.

HỎI: Kính thưa Thầy, điển quang theo Vô Vi và điển quang theo máy chụp hào quang có cùng loại không? Con nghe nói điển Thầy màu sáng trắng chói ngời mà cái máy chụp ra màu xanh đậm?

ĐÁP: Đạo nó khác, Đạo là lúc nào cũng là trắng trong. Còn thể xác con người thì có đủ màu; vì chúng ta ăn uống đủ thứ. Kim mộc thủy hỏa thổ đủ màu, nó có thể xuất hiện nhiều màu; đó là về vật chất điển năng của mặt đất mà thôi. Còn cái tu Vô Vi, nó sẽ sáng trong. Lúc nào thấy con người mình được đi rồi, về thấy nó sung sướng thoải mái nhẹ nhàng. Còn cái chụp hào quang là để coi mình có chụp tu không. Thấy rõ ràng cơ tạng nó có thay đổi. Nếu chúng ta thiện lành, chúng ta không nghĩ ác cho người khác, luồng điển nó ra khác. Chúng ta có tâm phục vụ chúng sanh, luồng điển nó ra khác. Chúng ta có ác ý, nó ra khác. Đó, cái thể xác cũng như tấm bảng để ghi chép này kia nọ vậy thôi.

Còn tu về cái hồn nó khác hơn; nó đi cao hơn, nhẹ hơn, sáng hơn. Thế gian chưa chế được cái máy đó.

HỎI: Điển của người tu lúc công phu phát ra màu sắc như thế nào?

ĐÁP: Người tu theo pháp lý này, nếu bản tánh hung hăng, lúc đầu nhắm mắt thì xuất nơi chân mày màu đỏ, đỏ bầm rồi sau đỏ tươi, tới nó xuất phát nó đi lên cao màu vàng tới màu xanh da trời, nó nhẹ qua tới xanh da trời rồi nó mới đi tới trung điển màu vàng lợt phát quang. Lúc đó là trung tim bộ đầu phát ra, nó phải phát trước hết ở trung tim chân mày, sau cùng ở trung tim bộ đầu. Cái màu sắc đó nó sáng láng hơn màu chúng ta đang có ban ngày bây giờ đây, sáng mát không có điều động.

HỎI: Nếu tu đúng thì điển tròn - Vậy điển tròn là gì?

ĐÁP: Điển tròn là nhắm mắt thấy một vòng điển xuất ra nơi trung tâm chân mày. Lúc đó điển tròn, nói chuyện không dư không thiếu, có khả năng cảm động lòng người.

HỎI: Thưa Thầy, “Luồng Điển Cái của Vũ-Trụ” có một vị trí nhất định nào không, hay là bằng bạc khắp mọi nơi và người hành thiền chân chính sẽ cảm nhận được bất cứ lúc nào ?

ĐÁP: Trung tim bộ đầu khai triển tức là liên hệ với luồng điển cái của vũ-trụ, tức là đúng đường. Không nên ham thích bất cứ hình ảnh từ đâu mang đến. Tự mình khai sáng, điển năng hòa hợp với càn khôn vũ-trụ thì sẽ cảm thấy ta là cảnh, cảnh là ta, để dứt khoát

chủ kiến và dễ nhập định hơn.

HỎI: Nghiêm luật gồm có những điều luật gì?

ĐÁP: Nghiêm luật là một luồng điển sáng của Đại Bi ban chiếu xuống thế gian. Nếu mà chúng ta không có thanh tịnh, không có thanh dộ hương về đó thì không có bao giờ chúng ta có thể tiến lên được. Thanh dộ Bên Trên ban chiếu là nghiêm luật mà nếu chúng ta không có thanh tịnh và thanh sạch không bao giờ chúng ta có cơ hội hội tụ với luồng điển của Đại Bi mà khai tâm mở trí.

HỎI: Góc của luồng điển trong cơ tạng nằm ở nơi nào?

ĐÁP: Luồng điển trong cơ tạng hội tụ lên trung tim bộ đầu xuất phát ra. Cho nên khối óc con người có bao nhiêu tỷ tế bào là vậy, xuất phát tới vô cùng.

HỎI: Thư Thầy, như thế nào mới là vượt Ngũ Hành ?

ĐÁP: Vượt ngũ hành, luôn luôn hướng thượng thì tất cả luồng điển của ngũ hành, tùy khả năng, nó hội tụ được bên trên và xuất phát. Từ đó chỉ có đi lên, không có đi xuống. Đi xuống bị sức hút của hồng trần, ăn thua mê chấp đủ chuyện. Đó là động. Hướng thượng đi lên thì không có. Giải luôn luôn, ngày đêm giờ phút giây phút nào cũng giải chứ không có trữ.

HỎI: Điển Ngũ Hành và hào quang khác nhau thế nào?

ĐÁP: Điển ngũ hành có ngũ sắc từ

trong ngũ tạng xuất phát ra. Màu vàng thuộc về phổi, màu xanh thuộc về gan, màu đỏ thuộc về tim, màu đen thuộc về bao tử. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển cho ổn định năm bộ phận. Năm bộ phận này có huyền quang, tức là màu sắc mà hành giả cảm thức.

HỎI: Trong Kinh A Di Đà có đoạn nói: Lúc luyện đạo công phu, thì chất nóng của điển xung lên bộ đầu, là 1 thứ "Diệu Pháp Liên Hoa". Xin giảng cho "Diệu Pháp Liên Hoa" là gì?

ĐÁP: Trước hết muốn có cái Diệu Pháp Liên Hoa, chúng ta phải soi hồn, cho tất cả thần kinh não hóc ở bên trong nó mở, rồi chúng ta làm pháp luân đứng đắn, cái xương sống nó ngay ngắn, thì lúc đó cái hỏa hầu nó mới xông lên. Nó xông lên đó, thì nó liên kết ở bên ngoài, rồi nó lớn rộng ra bởi vì cái luồng điển đó nó thanh, nó bay bổng lên trên, nó lớn rộng, nhưng mà nó không có bao giờ dính những sự thối tha dơ dáy, lúc nào nó cũng tươi sáng ở trên bộ đầu. Cho nên người ta kêu là Liên Hoa. Nhưng mà cái đó, chúng ta phải nhờ soi hồn và pháp luân, rồi nó thông cái xương sống, nó mới đem đi lên cái bộ đầu, ở trên này nó cũng tròn như bông sen, nó rất sáng thanh, đó là biến hóa cái luồng điển liên kết với thanh điển ở bên trên. Sáng suốt lắm!

HỎI: Kính thưa Thầy, tại sao gọi là vô sinh?

ĐÁP: Vô sinh là hiệp nhất cùng Trời Đất thì nó sống mãi, nó không có bị

diệt kê bằng vô sinh. Nó phải hiệp khí cùng Trời Đất, nó ở trong cái chỗ đó là kê bằng vô sinh. Mà chúng ta làm *pháp luân thường chuyển*, càng làm nhiều thì nó hiệp khí cùng Trời Đất. Khi mà các bạn hít đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu thì nó chạy một vòng đó rồi nó chuyển đi lên, thì lúc đó các bạn nhắm mắt các bạn thấy các bạn xuất ra, nhờ cái trốn đó mà tiến hóa tới. Rồi càng tu càng tiến tới hiệp nhứt cùng Trời Đất rồi là vô sinh bất diệt, muốn đi đâu là đi, tưởng là phải có, như tôi muốn uống ly nước ly nước chạy tới cho tôi, khỏi mất công đi kiếm ly nước, mệt. Cho nên nền tảng văn minh của xứ Mỹ xứ Pháp tương lai cũng vậy. Họ đã chế robot, muốn uống ly cà-phê robot đem tới uống. Bây giờ mà vật chất còn tiến tới đó thì trên cõi bình lai của chúng ta cũng vậy, không có sao, thơm ngon tốt đẹp. Cho nên quốc gia siêu thức nó khác ở chỗ đó. Mà mọi người đang ao ước. Người Mỹ bây giờ muốn xây dựng lên những căn nhà ở trên không trung, đang luyện tập cuộc sống không cần dưỡng khí, sống chung, và tương lai sẽ gởi những căn nhà đó lên trên đó. Là ý muốn con người ai cũng muốn lên đó. Mà bây giờ chúng ta có cái pháp có thể thực hành đi tới đó, tại sao chúng ta không thực hành? Chúng ta không có nhiều tiền, không có vật chất nhiều, phải lấy nguyên khí của Trời Đất thực hành và đưa chúng ta tới cái chỗ đó. Sung sướng vô cùng.

HỎI: Sắc đen mà sáng của luồng điện

Hắc Bì Phật Tổ có giống loại vật chất nào trên đời không (kim loại...)?

ĐÁP: Không có giống một loại vật chất nào hết, nhìn thấy đen nhưng mà rực sáng, nó là linh động nhưng mà không ai sửa đổi được hết. Huyền là cái màu huyền mà thông suốt, đen mà thông suốt chớ không phải đen như vật chất. Huyền thông suốt tức là sáng không ai có thể thay đổi được.

liên lạc được với luồng điện này sẽ cảm thấy thế nào?

Khi mình đi tới đó, có trình độ cao, sáng suốt thanh nhẹ tiến tới vô cùng mới có cơ hội diện kiến vật sáng vô cùng tận đó được. Cho nên ở đời nhiều người tu mới tới một trình độ nào tưởng là mình đắc đạo, tưởng là mình hiểu hết, chưa hiểu hết đâu, trong Không nó còn Không nữa. Cho nên cố gắng tu, thanh tịnh, trì tâm tu luyện sẽ đến đó, nửa chừng thay đổi là chỉ có đi xuống thôi, không có đi lên được.

HỎI: Thức hòa đồng là do ý thức sanh ra, hay là của các thức?

ĐÁP: Chúng ta có ngũ tạng. Ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang, hội tụ được mới hòa đồng. Nhờ Pháp-Luân Thường-Chuyển hội tụ được mới hòa đồng, mà chưa hội tụ được chưa chịu hòa đồng. Hay còn sân si, chấp nhất đủ chuyện hết, gây gổ lẫn nhau, hòa đồng rồi không có gây gổ. Người ta nói cái gì, thì mình ở ngay vị trí của họ, để mình xét họ, thì không có bao giờ mình động chạm với họ. Chuyện họ làm lúc nào cũng đúng theo trình độ tiến hóa của chính họ, chúng ta

không có quyền năng sửa đổi cái trình độ sẵn có của người ta. Chính họ tự tu, tự giải thì họ mới đạt được.

HỎI: Xin giảng thêm về ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang?

ĐÁP: Ngũ sắc ngũ quang là kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Cơ tạng của chúng ta có tim, gan, tỳ, phế, thận, mỗi bộ phận nó đều có màu sắc khác nhau. Huyền sắc huyền quang là khi chúng ta nhắm mắt, chúng ta cũng thấy những màu sắc phát triển, hợp thành Mâu Ni Châu là huyền sắc huyền quang, hòa hợp với cả càn khôn vũ-trụ đi lên. Cho nên trong cơ tạng của chúng ta, có đầy đủ, có đất, có Trời, có đất nước, có tứ hải qui gia. Trong cơ tạng của chúng ta có màu sắc xinh tươi, như các bạn thanh tịnh thiền rồi nhắm mắt thấy bốn biển tươi đẹp, núi non tươi đẹp, trong cơ tạng của chúng ta. Mà khối óc của chúng ta còn nhiều cảnh tốt đẹp, núi rừng vĩ đại, hùng vĩ bên trên có hết.

HỎI: Thưa thầy, năm ngũ quan: tâm, can, tỳ, phế, thận thì mỗi một cơ quan như vậy có cảnh khác nhau không?

ĐÁP: Nó có cảnh! Mỗi cơ quan có 250 vị tỳ kheo ở trong đó quản lý làm việc, tông cộng là 1250 vị. Mỗi bộ phận 250 vị làm việc khác nhau. Người ta nói kim thì có tui kim ứng cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu. Nói về mộc thì có mộc ứng ra để cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu. Thủy thì có thủy. Thổ thì có thổ. Đó! Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Hỏa thì cũng có thần hỏa ứng chiếu, chủ nhân ông mới làm việc được. Còn nếu

không có thần hỏa, chủ nhân ông đâu có làm việc. Chủ nhân ông là Hư Không Đại Định, rốt cuộc phải trở về hư không đại định thì thiên biến vạn hóa là do ngũ hành. Ngũ hành không ứng, chủ nhân ông đâu có biết đường nói, đâu có biết đường giải thích. Đâu đó có phận sự làm việc hết, trật tự ghê lắm! Khi tu pháp này rồi, các bạn muốn trở về quân sự cũng lấy trong này ra, muốn làm chính trị cũng lấy trong này ra, muốn kinh tế cũng lấy trong này ra, là không có sai một ly và không thất bại. Trật tự làm sao thất bại, thất bại là mất trật tự, còn trật tự không có thất bại!

tại sao mỗi cơ quan là 250 vị mà không 300 hay là 400.

250 vị bởi vì là 5, ở đây là ngũ hành thì kia một khối 50, năm lần năm hai mươi lăm. Ngũ hành làm việc thì có ngũ giới ở trong đó, ngũ giới cũng như một vì sao năm góc, này cũng năm góc, kia cũng năm góc; cũng vì sao vậy thôi. Bây giờ người ta khám phá trên tinh tú, trên hành tinh sao có loài người, thấy không? Lần, lần khám phá ra thì cũng trong bản thể ông trời chớ đâu! Trong bản thể mình cũng vậy, khám phá trong này sẽ thấy rõ tất cả.

HỎI: Trong Kinh có nói về 48 điều đại nguyện của Đức Di Đà, tựu trung ý nghĩa là nhân dân trong nước của Ngài, sau này nếu không được trọn tốt trọn lành, thì Ngài không ở nơi chánh giác. Lời nguyện này kết quả ra sau?

ĐÁP: Các bạn đang tu theo pháp lý này là của Đức Di Đà, nhân danh của

Ngài. Nếu trong bản thể chúng ta khai thông, thì cái Tiểu Thiên Địa này, mỗi cái lỗ chân lông đều là gia dịch, nhân dân của chúng ta. Ngũ tạng của chúng ta, mỗi tạng có 250 vị tỳ kheo, tổng cộng là 1250 vị, ở dưới đó có bò bay máy cưa, thì nếu chúng ta tu được đắc thành, thì tự nhiên tất cả đều sẽ được đắc thành. Như Đức Di Đà bây giờ đang mãn nguyện là Ngài đã đem tất cả những cái gì, từ cái kiếp ở thế gian mà a từng theo Ngài cũng như bản thể của chúng ta. Tiểu Thiên Địa là cái xứ của Ngài, nó bao gồm sự diêu động kích động và phản động, mà bây giờ chúng ta biến nó thành cái “Xá Vệ Quốc” thì nó đi về Phật giới chung với phần hồn. Phải tu tịnh. Chớ không phải nói bắt buộc người thế gian, toàn dân ở trong cái xứ đó đi theo mình. Không được, không có ông Phật nào thành công. Chính đức Thích Ca, Đức Di Đà, Đức Chúa, không có ông nào làm được hết. Nhưng mà mỗi người tự làm lấy thì sẽ được chớ còn nói đem tất cả chúng sanh trong nước, trong một quốc gia thì không được. Quốc gia mà ông ta nói là cái Tiểu Thiên Địa của ông đã thành công, biến thành cái quốc gia trong đó; mà tất cả mọi người đều đang lãnh đạo ở đây. Cho nên ông Phật ông nói: “Phật tức tâm, ta là nhà người, người là ta” không có gì khác. Mỗi người tu được thì sẽ đạt thành.

HỎI: Thầy thường nói bản thể là một tiểu thiên địa, có vạn linh dưới quyền cai quản của hồn và vía, thì tại sao người hung hăng không tu thì gọi là

mất tâm linh?

ĐÁP: Tự nhiên rồi! Bởi vì người hung hăng không chịu trở lại vị trí trách nhiệm thì tự nhiên ở dưới vạn linh ào ào lên làm chủ. Thứ đó ngu làm sao làm chủ được, tự nhiên phải sụp đổ. Cũng như một chế độ mà người lãnh đạo không sáng suốt và dung túng bộ hạ thì bộ hạ lên tràn ngập. Tức nhiên phải sụp đổ, mất tâm linh! Mất tâm linh là sụp đổ.

HỎI: Thưa thầy, tại sao gọi bộ đầu và xương sống là càn khôn vũ-trụ?

ĐÁP: Càn khôn vũ-trụ: càn khôn là bộ đầu, vũ-trụ là thể xác này. Bộ đầu mới giao cảm sự thanh nhẹ của Bề Trên vô cùng tận. Còn xương sống là chu luật của luồng điển để hòa hợp với sự sống của vũ-trụ. Phần trên đầu xuất ra ngoài đại thiên đi về càn khôn lớn rộng vô cùng.

càn khôn vũ-trụ đó với đại càn khôn ở ngoài có khác nhau không?

Không có khác, cũng vậy. Sự liên kết không ngừng.

HỎI: Thưa thầy, phong cảnh trong Tiểu Thiên Địa có thay đổi không?

ĐÁP: Phải thay đổi, tùy theo người tu, khi người tu cố gắng lập lại trật tự của Xá Vệ Quốc rồi thì phải có thay đổi. Có thay đổi mới có tiến hóa. Nếu mà bình thản như vậy hoài không đúng, phải thay đổi mới thấy sự thăng hoa đi lên. Sự thay đổi trong trật tự thanh nhẹ, chớ còn thay đổi trong ô trược là mất đạo.

làm sao để phân biệt phong cảnh ở trong với cảnh ở ngoài?

Phong cảnh trong Tiểu Thiên Địa rất rõ ràng như tôi nói. Khi anh mở được Minh Cảnh Đài, thì anh dòm xuống ngực anh thấy rồi. Anh muốn biến nó rộng lớn tới bao nhiêu cũng được. Cho nên mấy người tu thiền ở trên núi cao tại sao cứ ngồi nhắm mắt hoài. Người ta không cần ngó người đời, bởi vì người ta đang lo công chuyện bên trong của họ. Có người tu ngồi cả tháng không thèm ăn cơm cũng có nữa. Như bên Đài Loan có mấy ông sư ngồi cả tháng, không cần thiết vấn đề ăn uống, như ông Hư Vân Hòa Thượng ở bên Tàu hồi đó. Tụi sinh viên tới đánh ông, ông cũng vậy không can gì! Ông có công chuyện làm, ông đâu có rảnh.

Thưa thầy, ông ấy nhập định khoảng 15 ngày mới tỉnh.

Đó! Ông đâu có cần. Những người có nhiệm vụ, còn mang xác nói đạo là có nhiệm vụ vậy thôi! Hết nhiệm vụ cũng dẹp. Tôi hết nhiệm vụ rồi cũng dẹp, ngồi một xó không thèm ăn uống gì cho mất công.

HỎI: Cái hồn nhập xác lúc nào, khi còn thai nhi trong bụng mẹ hay khi sinh ra?

ĐÁP: Cái phần Vía sáu tháng tụi rồi (mà trong đó có chủ trương của phần hồn) nhập dọn đường cho phần hồn, lúc sau này tới giờ lọt lòng mới nhập vô. Ở trên đó, cái giới đó, cái giờ đó, bao nhiêu người xuống không có lộn xộn, tới giờ đó họ phải nhập vô, tùy cái độ đó. Có người ở cái giới 60, 30, 20, 10, có người tới 100 độ...Tới giờ

sanh, cái điển liên kết rồi, cái luồng chánh điển nhập vào đứa bé.

HỎI: Thưa thầy, tại sao gọi hồn là chủ nhân ông, còn vía là chủ nhân bà?

ĐÁP: Vía là thuộc về âm điển, lệ thuộc. Đàn ông bên trong là dương, bên ngoài là âm. Đàn bà ở trong là âm, ở ngoài là dương. Cho nên bà điều khiển ông được: bà nhõng nhẽo, ông cũng khó chịu lắm! Bà mà khùng lên ông cũng mệt, phải không? **Thưa thầy, như vậy đối với đàn ông thì hồn là chủ nhân ông, mà đối với đàn bà thì hồn là chủ nhân bà?**

Phần âm là chủ nhân bà điều khiển chủ nhân ông: điều khiển phần dương điển. Cho nên đàn ông dòm đàn bà thích là thích cái điển của họ. Như cái điển đàn ông thấy người đàn bà thì thích, thích rồi cưới, cưới rồi ông với bà gặp nhau, gây nhau. Khác rồi! Mà lúc thích là thích luồng điển thôi. Nhìn ở ngoài kêu bằng xem mắt trước khi cưới đó mà! Nhìn thấy dương điển của họ, rồi gần gũi, thấy té ra không phải, không thích. Ông ra ông, bà ra bà. Ông này cũng có âm dương, bà kia cũng có âm dương. Hai người tu thì hồn với vía lẫn lẫn đi tới. Hồn mà tu thanh tịnh rồi, vía mới lần lần tới gần chủ nhân ông. Cái vía biết về hội tụ với chồng nó, hội tụ với vợ nó, thì họ ghen, họ không thích gần nhau. Vợ chồng hồi nào tới giờ sanh đẻ con mà tới gần không thích. Lạ kỳ vậy! Bởi vì được trở về với chính họ. Có vợ có chồng, có hồn có vía rồi, họ không thích nhau nữa.

HỎI: Hồn Vía tương hội như thế nào? Có giống người đời không? Và tương hội là gì? Con đã trường chay diệt dục được 60%. Vậy con tu như vậy Hồn Vía có tương hội được không?

ĐÁP: Muốn Hồn Vía tương hội phải cố gắng tu. Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, thì căn nặng nó sẽ trở về căn nhẹ. Căn nhẹ lúc đó nó mới hòa hợp với luồng điện cái của Vũ-trụ. Phát quang ra mới thấy Hồn là gì? Vía là gì? Lý luận không có thể giải thích Hồn và Vía. Vô Vi, cái thực chất của nó là phải hành để thấy, làm để có, chứ không phải nói lý luận được.

HỎI: Hồn Vía gặp nhau có phải là ngộ đạo không?

ĐÁP: Không, hồn vía gặp nhau chỉ là âm dương tương hội thôi, còn tu nữa mới ngộ đạo.

HỎI: Ngộ đạo và đắc đạo khác nhau thế nào?

ĐÁP: Ngộ đạo là mới biết cái sự sáng. Đó là ánh sáng từ bi vĩnh cửu trường tồn. Đạo là một con đường sáng suốt. Ngộ là biết đạo, biết đạo không bao giờ bỏ đạo thì chúng ta mới đi lên, nắm cái đó làm căn bản, rồi sau này đắc đạo, nghĩa là từ Tiên Thiên, thì cái Vía nhập vô trong cái hồn, không còn đàn ông đàn bà nữa, mới kêu là đắc đạo. Cho nên khó khăn lắm...

HỎI: Làm sao hành gia có thể phân biệt được giữa xuất Hồn/Vía và “nằm mơ” thấy?

ĐÁP: Xuất hồn là khối thần kinh ổn định, cũng do dày công niệm Phật và làm Pháp Luân Thường Chuyển đều,

nhắm mắt thấy sáng, hồn mới xuất, còn nằm chiêm bao thấy đi đây đi đó, chuyện này chuyện nọ, đó là vía đang hành tùy duyên theo sự phát triển của cơ tạng trong Tiểu Thiên Địa mà thôi. Nhiều người đọc lịch sử của Phật, nằm mơ thấy Phật cũng là vía mà thôi. Ngồi thiền nhập định, xuất ra khỏi bộ đầu, đi tới nơi thanh tịnh đánh lễ Phật, nhiều khi biến thể từ Phật thành quỷ, cũng do tâm của phần hồn, còn động chưa toàn giác. Khi xuất được phải thử nhiều lần như vậy, nếu hình ảnh không thay đổi thì là đúng. Nếu thay đổi thì tâm ta chưa ổn định, cần chăm chỉ tu hơn để tự đạt tới toàn giác, có thể tương ngộ Như Lai Phật Tổ. Lúc đó sẽ chỉ nhận được lời quả trách của Ngài mà thôi, trở về phải nghiêm chỉnh tu học hơn và tự lập lại trật tự của cuộc sống mới. Thật thà và dứt khoát đối với đời thì đạo mới tiến thân.

HỎI: Thưa thầy, xuất hồn xuất vía khác nhau như thế nào?

ĐÁP: Xuất hồn xuất vía: vía là cái dục, lo cho đương sanh hiện tại của thể xác. Như tôi nói ảo ảnh đó! Vì lệnh của chủ nhân ông là cái hồn nói rằng: “Tôi muốn xuất hồn đánh lễ Phật”, chứ không phải “Con xuất hồn đánh lễ Phật”. Hai cái khác, vì “muốn” là hạ lệnh cho cái vía đi, mà cái vía là phụ thuộc, cai quản một trường sanh hoạt của thể xác, cho nên cái vía đi lầm. Còn nói: “Con xuất hồn đánh lễ Phật” là khác. Vì lấy chơn tâm của mình để cống hiến và đi lên tới sự sáng suốt đời đời. Chơn tâm mình đi,

đi trọn bộ, chớ không có đi một khối mà bỏ một khối.

HỎI: Làm cách nào phân biệt được xuất vía trong bản thể và xuất vía ngoài bản thể ?

ĐÁP: Xuất vía trong bản thể là nằm xuống ngủ mới thấy đi. Còn xuất ra ngoài bản thể là ngồi thiền nhắm mắt thấy xuất ra đàng hoàng. Có đi, có về, đi được thì phải về được, kiểm chứng rõ ràng. Cho nên Vô Vi không có cho tin chiêm bao, thực hành để thấy chớ không có cho tin chiêm bao. Chiêm bao là chậm tiến rồi, thực hành để thấy đúng hơn. Cho nên càng làm Pháp-Luân Thường-Chuyển nhiều, thì hơi thở chúng ta sáng. Nhắm mắt thì toàn thân chúng ta sáng, cũng như cái néon sáng sao thì chúng ta sáng như vậy. Nó mới bằng lòng ngồi lâu được, mà không có gục lên, gục xuống. Thăng lưng, ngồi thiền như vậy mới là đúng, rút bộ đầu, nó rút thẳng đi lên thì nó chỉ có thẳng lưng thôi, nó không méo được. Bộ đầu chưa rút, thì nó ngồi ngủ gà, ngủ gục trong cái mê. Còn ta làm Pháp-Luân Thường-Chuyển khai sáng cái chu luật trong cơ tạng, Nhâm Đốc tương thông. Nhắm mắt thấy xuất phát đi lên rõ ràng.

HỎI: Vấn đề Xuất Hồn:

a/ Xuất Hồn bắt buộc phải xuất từ giữa trung tâm chân mày đi ra, hay là

b/ Xuất Hồn phải xuất phát từ Trung tâm khối óc xuyên qua Hà đào thành và tiến thẳng về trung tâm Vũ-trụ (trung tâm sinh-lực của Càn-khôn)

Những điểm trên vẫn còn mơ hồ đối với số đông các anh em bạn đạo. Kính

xin Thầy giảng thêm.

ĐÁP: Xuất Hồn là do sự quân bình trong nội thức, nhắm mắt phát sáng và thấy mình đang ở chỗ khác, không còn sự nặng trước của thân xác nữa, mới gọi là xuất hồn. Pháp Lý Vô Vi thực hành đứng dẫn quân bình tự đạt, phần hồn sẽ không bị hút bởi sức hút hồng trần của cơ thể, lúc ấy mới thật sự tự do. Mọi người tại mặt đất này, nghiệp lực đã bám nhiều kiếp rồi, cần có pháp khứ trước lưu thanh để từ từ giải quyết, thì nó sẽ được thanh nhẹ. Tu nhất kiếp, ngộ nhất thời, chớ không đặt vấn đề tham muốn và dục vọng, sẽ không thành đạt.

HỎI: Có người tu (pháp khác) nói mỗi khi họ xuất thì thấy tê toàn thân. Pháp mình có như vậy không?

ĐÁP: Mở bộ đầu không có ê toàn thân, vì ê toàn thân là còn nặng. Còn người ta ngồi, không biết cái thân ê chỗ nào. Chúng ta xuất ta chỉ theo ánh sáng thôi, thì bộ đầu mới làm được, chớ còn dụng cái tâm ở chỗ này (chỉ tâm thịt) niệm chú nó chặn lại, nó bảo hộ ông.

HỎI: Thế nào là khai khiếu mở huệ, phát mô ni châu, kết thánh thai.

ĐÁP: *Khai khiếu mở huệ:* Trung tim bộ đầu được thừa tiếp với thanh điển Bề Trên. Mình có cảm giác rõ ràng là sức hút đi lên mới mở huệ, hòa tan với Bên Trên. Mình ở đây nhưng thấy cảnh Trời, ở trong nhà này mà mình thấy sự lớn rộng ở bên ngoài, sự vô cùng của Bên Trên mới kêu bằng mở huệ.

Phát Mô Ni Châu: khi chúng ta soi hồn, tập trung ngay trung tim chân

mày, xuất một điểm sáng đi ra, có chút xíu thôi! Mình thấy ít nhưng mà dày công mới soi ra được. Sau cái tê tê, nặng nặng ngay chỗ trung tim chân mày thì nó nặng trĩ, nặng trĩ, rồi chuyển mạnh kết tinh thành một điểm xuất ra. Ban đầu thấy đỏ rồi lần lần thay đổi thành màu vàng, màu tím, màu xanh để luyện cho mình biết: màu này thì tánh anh như thế này, tâm anh buồn hay vui? Anh đi tới triết giới hay đi tới cái gì? Trong đó nó chuyển ra cho mình thấy cái màu. Màu vàng vẫn còn lo âu, màu tím còn sân còn buồn, màu đỏ là tánh còn ác ý, màu thanh dịu da trời là đi tới triết giới. Triết giới là thích nói về con đường tu, khai mở, không thích chuyện ác ôn nữa. Lần lần, nó bay ra khỏi thể xác, đi tới đâu hiểu tới đó kêu là mô ni châu. *Mô ni châu là thánh thai*, đi tới đâu hiểu tới đó, rồi lần lần trụ trên đó, đi lên đi xuống quen rồi biến thành mặt mũi tay chân. Trước kia chúng ta giáng sinh cũng chỉ một vòng tròn máu thôi, phân thành âm dương, rồi phân ra mặt mũi tai miệng tay chân thành ra con người ngày nay. Bây giờ chúng ta trở về cũng phải làm cái bổn đó. Vòng đó phải trở về, ở trên đó quen rồi mới lập lại thánh thai. Cũng hình hài nhưng nhỏ như con nít nhỏ vậy thôi, chứ không to lớn gồ ghề như thể xác ở đây. Nếu mà gồ ghề như thể xác ở đây không có đi đứng được ở Bên Trên. Lên tới Bên Trên thì không lớn được, rất nhỏ và xuống chừng nào thấy lớn chừng nấy. Chúng ta xuống từng số

thấp thì con ma con quỷ thấy cũng kính nể lắm. Các bạn đi ra khỏi thể xác, rồi trở về thể xác, các bạn nhập vô trong bộ đầu, đi xuống từ tầng, từ tầng trong thể xác thì chúng nó phải quì hết, vì thấy mình lớn lắm. Phải quì đánh lễ hết như một vị Phật giáng xuống trần gian. Bước vào trong thể xác, lâu lâu mình phải đi một vòng quanh trong Tiểu Thiên Địa này.

HỎI: Kính thưa ông Tám, Mô ni châu ở đâu trong cơ thể con người ?

ĐÁP: Do công phu luồng điển của ngũ tạng ngũ quan hội tụ hình thành xuất ra ngay trung tim chân mày, thoát lớn thoát nhỏ.

Có chụp được bằng rayon X không ?

Không được, chấn động của Mô Ni Châu nhẹ hơn là vật chất, hiện tại máy chụp hình tạo bằng vật chất chưa theo kịp chấn động tự nhiên và hồn nhiên.

Có phải xác càng lớn thì mô ni châu càng lớn không?

Công phu càng nhiều càng thanh tịnh thì Mô Ni Châu càng rõ

Mấy tuổi mới được thiên đế có thể thấy được mô ni châu?

15 tuổi trở đi, căn cơ chịu tu sẽ thích thiên và vui trong thanh tịnh

HỎI: Có phải chỉ khi nào phát mô ni châu, kết thánh thai thì lúc bấy giờ hồn mới thật sự xuất khỏi bản thể không?

ĐÁP: Đúng vậy đó! Phải đi như vậy. Nhưng những người đã tu từ tiền kiếp, đã tu lâu rồi, họ không cần phải kết thánh thai, họ xuất ra đi tự nhiên. Họ đi tự nhiên một thời gian cũng phải lọc cho nhỏ lại, vì người ta đã tu

nhieu rồi, bây giờ họ tới chỗ đó. Những người tập thành tu đi tới, phải theo trật tự như tôi nói hồi nãy. Đó là trật tự thực tế, cứ đi tới. Còn những người đã tu nhiều kiếp, người ta ra đi tự nhiên, không có khó khăn.

Tức là họ xuất ra đã có đầy đủ tay chân tất cả?

Đầy đủ họ đi! Họ đã tu nhiều rồi, họ đã có từ lâu nhưng quên đi, mà những người đó chưa có vợ có chồng, ít lắm! Có vợ có chồng không có chuyện đó, nó mất hết, phân tán hết.

HỎI: Có người sợ khi xuất hồn ra trở về không được, nhưng mà có 1 năng lực tự động rút hồn trở về, xin giảng cho về năng lực đó là gì?

ĐÁP: Bởi vì cái phương pháp công phu của chúng ta ở đây làm có thứ tự, lần lượt mở các con đường, cũng như chúng ta biết mở khóa đó. Chúng ta bị đóng cái cửa khóa, chúng ta bị giam hãm trong con tim này và bây giờ chúng ta gặp cái pháp này cũng như cái đường lối để mở, nay chút mai một chút, để đi ra ngoài. Thì lúc đó nó mở sẵn con đường rồi, thì nay đi chút, mai đi chút. Chúng ta đi về, về đi luôn luôn, chớ không phải như những người kia xuất hồn rồi đi lạc. Đối với những người kêu bằng cúng ma quỷ, rồi nhờ ma quỷ dẫn đi lên Bồng Lai Tiên Cảnh (cảnh ảo tưởng đó) hay là dẫn đi xuống Địa ngục chơi đó, rồi bị phụ thuộc bởi thiêng liêng của bên ngoài họ dắt. Rồi tới đó, khi mà mình muốn trở về, người ở thế gian người ta vẽ cái mặt khác, thì nó nhập không được. Không có khai thông bản thể nó,

tới lúc nó đi thì nó mê muội đi mà thôi, mà nó cũng không biết nó đi bằng cách nào? thành ra nó về cũng không biết nhập bằng cách nào? Cho nên có nhiều người cũng có tu, tu ngồi đâu cũng niệm Phật, thét rồi họ cũng xuất đi được. Cũng như có một ông ở Châu Đốc, ông xuất ông thấy đi qua xóm Thiên Chúa giáo rồi bị người ta đánh ông. Hồi về cái xác ngồi đó, thấy bị học máu. Sau ông có xuống đây, tôi chỉ cho cái pháp này về tu, sửa lại. Cái pháp của mình đi có thứ tự trong bản thể mình: thoát khỏi con tim, qua cái tê luân hư cảnh, rồi xuống cái Thiên môn của cơ thể, là trái cật, đi lên cái vũ trụ của mình là xương sống, rồi đi tới cái Huỳnh Đình ở phía đằng sau lưng, rồi từ ở đó mới bước đi ra. Thành ra nó có cái thứ tự đi, có thứ tự về nên xuất ra vô không có bao giờ bị lạc đường lạc lối. Bởi vì mình không có nhờ ai, mà mình tự làm lấy. Không có nhờ người ngoài mà bị lạc lối, thành ra không có sợ hồn về không được.

HỎI: Tùy theo sự công phu luyện đạo mà phát ra 1 đường Thiên Xích, để do cái tầm giới luyện đạo. Xin giảng về Thiên Xích?

ĐÁP: Cái đường Thiên Xích, cũng như tôi nói, nó không khác gì cái nê hườn ở ngay cái trung tim đây. Khi ông tu cao rồi, tự nhiên ông thấy cũng như cái ống khói. Cái đường đó, nó sáng lắm, nó thấu đáo bất cứ chỗ nào. Khi nào đây tới, ông gom nó lại trung tim bộ đầu, thì ông ngồi ở đây, ông đo lường được, ngó xuống vậy, chứ

không phải là ngược mắt lên trời mới thấy trời. Tôi ngó vầy là thấy rồi, cái đường ở đây xuất ra, là cái đường thiên xích, nó đi xa ghê lắm, (không cần ngó ở trên này tôi mới thấy, ngó dưới này) là tôi mình cảm cái sự việc đó rồi, cho nên mới trả lời cấp tốc được. Chúng ta tu ở đây, tại sao lại bắt nhớ Nam Mô A Di Đà Phật, ở trung tim bộ đầu là muốn tạo cái thanh điển, rồi mới liên kết với bên trên. Hai cái nó thừa tiếp, nó rút lên, đó là con đường thiên xích. Lúc đó, mặc sức, không cần sách vở, không cần ghi chép. Bất cứ ở đâu, ông nghe gió, ông cũng nói được, nghe tiếng động, ông cũng nói được pháp lý, để giải thích cho tất cả mọi người, không phải bận rộn, ôm theo sách vở, ôm theo kinh kệ, mất công. Tất cả đều tự nhiên, trong cái tự nhiên đó, chúng ta giải thích ra được.

HỎI: Ông Tư có nói: công phu luyện đạo khi có kết quả, là ta có thể thâm hay phóng, tức là đem cái hình mà ta muốn tìm thấy đó ở xa lại gần và ngược lại, ta có thể đi ra bằng cách phóng đi trở ra là sao?

ĐÁP: Đó là phần hồn đã học qua biến hóa rồi, cũng như hồi nãy tôi đi đâu đó, bây giờ muốn biết trở lại, ông hỏi chớ nãy giờ tôi xuất đi đâu? thì cái hình, cũng như ti vi nó hiện ra trước mặt và tôi nói ra. Tôi thâm lại, hỏi là nó phải đưa ra liền. Rồi bây giờ tôi không tin tôi muốn kiểm soát lại, thì tôi phóng ra tôi đi kiểm soát, nhưng mà đã kiểm soát quen rồi. Nhiều người tu tới đại định, có đi cũng như không đi, người ta nói câu đó, cũng

như tôi nói: "Đứng như ngồi, mà nói như tịnh". Cái câu đó những người tu cao, người ta biết đó là cái gì. Người tu cái hồn đã thoát khỏi bản thể rồi, mà lúc nào giờ phút nào, người ta cũng thanh tịnh để tu cho tới chỗ bất động, người ta mới dám nói tới câu đó.

HỎI: Thưa thầy, xin cất nghĩa rõ Lục Căn, Lục Trần.

ĐÁP: Lục Căn Lục Trần là tóm thâu ở trong nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô A Di Đà Phật là sáu luồng điển trong thể xác. Đó là lục căn ở trong thể xác, mà đó cũng có chủ trị bên trong sáu người. Có ông thần hỏa, có ông thần không khí, thanh điển. Mỗi một chữ đều có một thần thức, thì sáu vị đó ở bên trong và sáu vị ở bên ngoài cấu tạo thành cơ thể này, mới bao vây giữ con tim. Lục căn lục trần có sáu vị, mỗi bên sáu vị để quản lý phần hồn, và không cho phần hồn thoát ra khỏi sự quản lý của nó. Hồn bị giam hãm trong con tim. Bây giờ thần hồn, thần thức, mà thức giác được. Ta là chủ nhân ông, và ta phải quản lý lục căn lục trần, thì phải tu mới được quyền quản lý, còn không tu không được quyền quản lý đó. Chủ nhân ông thức giác rồi mà theo đường lối của chư Phật. Trước hết muốn đạt tới thanh phải niệm Phật. Niệm sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật để khai thông và trụ hóa trong cái thần thức. Lúc đó thần hồn mới thoát ly ra, trụ được, rồi mới quản lý trở lại lục căn lục trần. Còn phần hồn chưa chịu tu thì bị lục căn lục trần

quản lý. Con người ở thế gian nhiều khi ký "contract" nhưng cũng xé giấy luôn tại vì tánh bất thường, vì lục căn lục trần hỗn ấu, bị nghẹt chưa thông. Chủ nhân ông phải thực hiện niệm, thường niệm, vô biệt niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Rồi mới bành trướng ảnh hưởng tới lục căn lục trần. Lục căn lục trần mới khai thông tới lục tâm. Lúc đó sáu vị mới thức giác, chịu buông bỏ, và không bám sát phần hồn nữa, đứng ra thủ lễ đối với chủ nhân ông. Lúc đó Thượng Đế mới có ngôi. Lục căn lục trần đi theo để bảo vệ phần hồn và quản lý phần hồn trong lúc phần hồn còn mê muội. Phần hồn tỉnh rồi thì quản lý trở lại lục căn lục trần để khai triển nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật đi tới vô cùng. Khi các bạn tu cho lục căn lục trần thức rồi cảm thấy sung sướng. Nửa đêm nửa hôm ôm lấy mình mà sung sướng, vui vẻ lắm, vì mình thức giác không bị bộ hạ của mình lường gạt nữa. Trở lộn lại, mình đem sáng suốt cho chúng nó và diu dắt chúng nó thăng hoa thì mình càng thấy tội lỗi mình nhiều hơn. Mình ăn năn nhiều, mình phải tu nhiều hơn. Còn nếu không ăn năn, không tu được. Tôi kêu gọi mọi người niệm Phật cho nhiều. Niệm, thường niệm, vô biệt niệm để phát triển cho đều, mà các giới đều sử dụng. Tới đầu ngón chân của chúng ta cũng phải sử dụng tới Nam Mô A Di Đà Phật. Sợi tóc cũng phải thực hiện nó mới phát quang. Nhiều người niệm, niệm, niệm một chập rồi không tin, bỏ, gây sự tối tăm và buồn

tủi, mà niệm đi! Trì chí niệm đi! Rồi mới thấy câu nói tôi đúng hay là không. Trong lúc các bạn buồn mà các bạn niệm thét rồi hết buồn. Nó thanh nhẹ trong du dương thật sự.

HỎI: Trong băng Thầy có giảng, dùng điển để đánh lục căn, lục trần. Xin Thầy giải thích thêm.

ĐÁP: Cái đó là ý lực, tâm thức. Khi mà chúng ta bừng sáng rồi, thì xử chúng ta an rồi, tôi lập lại trật tự. Lục căn, lục trần phải tuân theo lệnh của Vía mà hành sự, Vía phải tuân theo lệnh của Chủ Nhơn Ông mà hành sự. Thì cái luồng điển của Chủ Nhơn Ông truyền giải, phân minh, trật tự, mà nó đi ngược lại trật tự thì nó cảm thấy nó bị dọa. Nó phải quy hàng, và thuận chiều tiến hóa, hợp nhất cùng Trời Đất, cũng như hợp nhất cùng Chủ Nhơn Ông. Cho nên khi mà xuất hồn đi ra, sau lưng có một đoàn đi theo. Lâu, lâu mình phải dắt nó đi để nó hiểu. Nó đi theo để nó học hỏi, và nó tiến hóa, cho nên con người ở thế gian có lục căn, lục trần đâu có hiểu. Bây giờ tôi có cái nhà, tôi cưới cô vợ, rồi nó đẻ một mớ con, cái đuôi càng ngày càng dài. Rồi ở nhà mới mướn, rồi sắm này, sắm nọ, dọn rồi mới biết là đồ mình nhiều. Thì chúng ta tu đây là chúng ta khai thác, rồi mới thấy trong này nhiều chuyện lắm, nó cả một cái Tiểu Thiên Địa, một cái quốc gia nhỏ. Đâu có phải là có một hai món đâu, nhiều lắm, thiếu thanh tịnh là không có đàng hoàng, không có lập lại trật tự được. Phải thanh tịnh mới giải

quyết tất cả mọi việc nan giải, từ trong tâm cho tới bên ngoài.

HỎI: Thưa thầy, hồi quang phản chiếu nghĩa là sao?

ĐÁP: Hồi Quang Phản Chiếu: mình có thăng hoa đi lên thì mới thấu thập được sự sáng suốt vô cùng ở Bên Trên. Rồi mình mới trở lại giáo dục sự tăm tối ở đây. Cũng như bây giờ chúng ta ở trong xứ eo hẹp mà biết đi tới những xứ văn minh thì chúng ta thu hút cái sáng suốt ở bên ngoài. Rồi chúng ta mới trở lại xây dựng cái tối tăm và eo hẹp này trở nên rộng rãi như bên kia, kêu bằng hồi quang phản chiếu.

HỎI: Xin thầy cắt nghĩa cho rõ thêm Tề luân Hư Cảnh và Tứ Xa Lộ.

ĐÁP: Tề Luân Hư Cảnh: tứ hải qui gia. Tứ hải qui gia ở chỗ này (lỗ rún). Khi chúng ta nằm xuống thấy xuất, thì không phải xuất đi ra ngoài đâu. Đó là đi xuống dưới này, tới đây có cả một bầu trời, trên này có biển, dưới này có biển, có đủ hết! Tề luân hư cảnh, trong này có nhiều cảnh cũng ngoạn mục ghê lắm, cũng có nhiều người đẹp, có kẻ xấu người tốt, có đủ thứ hết trội trong này. Cả một bầu trời, cả một thế giới của hạ thừa. Tề luân hư cảnh ở chỗ đó! Tứ xa lộ như cảnh đi địa ngục: ở dưới lỗ rún đi xuống. Chỗ đó nóng ghê lắm, cái gì cũng có thể đốt cháy, và có thể làm tan hết thảy. Xuống sâu dưới đó, dòm thấy cảnh địa ngục ở trong mình. Khi các bạn ăn, xuống rồi nó lọc, nó đưa qua, đưa qua cũng như ai nấu dầu, cũng xưng tội, cũng đủ chuyện ở trong

đó. Bây giờ mình làm Pháp Luân Thường Chuyển, hít xuống rồi thì phân thành chuyển hóa xuống dưới. Cho nên mình hít tới rún thôi, từ đó nó sẽ chuyển, nó hà hơi thanh xuống dưới. Nếu chúng ta hít tới xuống dưới thì nó dội ở dưới đi lên. Cái trước ở dưới đi lên làm cho con mắt đỏ. Hỏa Tam Muội xông lên thì con người có thể khùng. Người ta nói đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu thôi. Chứ không kêu hít tới cùng, chuyển lên bộ đầu không được. Nóng ghê lắm, nóng ngực. Đi xuống Tứ Xa Lộ cũng như đi xuống giáp giới chỗ địa ngục. Chỗ đó để lọc căn lục trần xuống làm việc. Chủ nhân ông chỉ xuống ở tề luân hư cảnh để chiếu xuống dưới đó thôi! Chuyện không cần thiết, phải để lại cảnh đó trừng trị những linh căn: những vạn linh nhập vô trong đó mà bắt chánh phải qua một khóa học ở dưới rồi mới được đi lên trên.

Tứ Xa Lộ: là bốn con đường đi. Bốn con đường đó đi về nặng trước không hà! Để cho chúng nó học trong chu trình tiến hóa. Cải tạo cho tiến hóa phải qua bốn con đường đó. Bốn con đường đó ở trong chỗ hỏa ngục. Cái khát khe của đường lối ở dưới hỏa Tam muội có thể làm tan xương nát thịt. Tất cả những linh căn tăm tối phải chấp nhận vô đó để tiến lên. Nếu còn thoát ra ngoài thì đi xuống cũng như là phân, nước tiểu.. phần đó không trụ ở bên trong, phải đi ra. Con đường giam hãm ở bên trong. - Con đường thế gian trần trước. - Con đường ăn năn hóa giải. - Con đường

thẳng tiến lên trung thiên của thể xác. Bốn con đường đó đi lên tùy theo trình độ của chúng nó để học tiến. Có phần phải đi ra lâu lắm, ứ ứ niên. Có phần được trụ bên trong thì lại khác. Phần mình đi cầu cũng hữu ích, trồng được cây cỏ, hóa hóa, sanh sanh để đi lên, mà phần đó bị tan rã lâu lắm mới được hội tụ. Phần còn trụ trong thể xác này, nếu chủ nhân ông biết sắp đặt biến thành xá vệ quốc, tụi này được phước và đi tu. Cái phần xuống đó thấy bị xử, phải phóng túng đi ra ngoài, không có lưu trữ nữa, phải cho đi học khóa khác. Cái mình ăn vô đầu phải hoàn toàn thiện, nó có ác. Phần thiện lưu lại, mà phần ác phải đi xa hơn nữa. Cho nên có sự công bằng. Khi các bạn tu phải giải thông hạ thừa được rồi, thấy có luật trời cho vạn linh trong thể xác. Những người thấy xuống địa ngục, cũng phải đi qua giới này mới chuyển qua cái giới kia. Chính trong này cũng có cảnh đó, thấy rõ ràng, nhưng cảnh địa ngục kia lớn hơn. Còn cảnh địa ngục trong này nhỏ hơn, nhưng cũng nhiều chứ không phải ít. Rất nhiều, vì mấy chục năm nay mình thâm nhập biết bao nhiêu linh căn, vạn linh ở trong này. Cái phần tử tí ti cũng đang học hỏi và tiến hóa không ngừng. Hạ thừa cũng như trung thừa không ngừng để giải tiến, mà nếu ngừng là con người sanh ra bệnh rồi. Chúng ta tu Vô Vi là học hỏi về Thượng Thừa nhiều hơn.

HỎI: Thưa thầy, tại sao gọi là Tứ Hải

Qui Gia?

ĐÁP: Tứ Hải Qui Gia: bốn biển hợp lại một nhà mới trụ thành thể xác con người. Nước, lửa, gió, đất thì cũng bốn cái biển hợp lại thành một thể xác là đây. Thể xác này là qui gia, kêu Tứ Hải Qui Gia.

HỎI: Thưa thầy, còn Minh Cảnh Đài ở chỗ nào trong bản thể?

ĐÁP: Minh Cảnh Đài ở ngay ngực. Khi các bạn niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà thấy râu chuỗi chạy lóng lánh sáng cũng như đèn neon và chữ vạn mở ngay trước ngực. Chữ vạn chuyển chạy ngay ngực thì đó là Minh Cảnh Đài. Các bạn muốn thấy gì dòm xuống đây thấy. Thấy mặt mình đẹp như thế nào cũng thấy. Gục xuống là thấy rõ, đang ngồi vậy đó mà thấy. Những phần được ở trên cao, dòm ở đây cũng thấy. Những người chưa thoát ra được mà khi mở Minh Cảnh Đài rồi, cái ý dòm xuống chút thì cũng thấy hình ở đây. Nhiều khi mình muốn thấy hình của mình, lấy bàn tay dòm cũng thấy hình, thì cái này cũng là Minh Cảnh Đài vậy. Khi trong này khai thông thì cái này cũng thông, mà dòm trong này thì thấy chuyện của mình. Khi ở Việt Nam tôi mở được cái này rồi, nhiều người hỏi gì tôi không trả lời như bây giờ vì chưa có trình độ như bây giờ. Tôi chỉ coi bàn tay rồi nói thôi, mà mấy người đó hỏi tại sao ông cứ vuốt vuốt tay hoài? Bởi vì họ hỏi tôi chuyện gì, tôi vuốt bàn tay, tôi thấy cái đó tôi nói. Tôi thấy chỗ này, tôi mượn chỗ này tôi nói vậy

thôi! Tôi cứ nói hoài, nói từ ngày này tới ngày kia. Bây giờ hết rồi, tôi không xài chỗ đó, tôi xài cái kia. Nó mở rồi, càng ngày càng khác.

HỎI: Bạch thầy, vậy nghĩa của chữ Vạn là gì?

ĐÁP: Nghĩa của chữ Vạn là đạt tới sự quân bình sáng suốt mà chuyển hóa cái tứ đại này qui nhất. Chúng ta thấy luôn luôn có bầu trời trước mặt. Ngồi vậy chứ không phải ngồi trong nhà, mà ngồi có bầu trời đằng hoàng. Nó qui nhất.

HỎI: Thưa thầy, còn cái hang Trời Cửu Khiếu là như thế nào?

ĐÁP: Hang Trời Cửu Khiếu ở phía đằng sau này (sau ót, ngang trung tim chân mày).

HỎI: Quả địa cầu trong thời hạ ngưng này sắp đến 2000 tận thế, để lập lại đời thượng ngưng, khi bùng nổ mất và chết hết tất cả, nhưng những người tâm tu thật sự do ơn trên của Thượng Đế cứu giúp, khi sống lại bản thể con người có thay đổi không? Và thí dụ như con và Thầy và tất cả các bạn đạo của Vô Vi hiện ngồi ở đây, có còn nhớ và biết lại dĩ vãng không?

ĐÁP: Bị vì chúng ta đang phá cái khối óc đi lên thì cũng như thoát khỏi quả địa cầu này. Thì trong lúc mà chết, đổi hồn hay là giữ lại cái xác cũ này nó có trí nhớ, còn thay đổi một cái tầng số sáng suốt ở Bên trên, thì nó mới trở lại nó lãnh một nhiệm vụ truyền bá chơn pháp để độ người tu.

HỎI: Các con tu theo pháp lý Vô Vi,

sau khi chết bỏ xác này nếu phần hồn còn yếu, chưa tự đi lên được; Thầy, Đức Tổ Sư cũng như các vị đã được lên trước có thể giúp đưa các con về một nơi nào đó thích hợp để tu tiếp được không?

ĐÁP: Tôi thường nói rằng: Khi mà những người Vô Vi có tâm tu nhiều ít, thì lúc chết thì có những người bận áo trắng đứng đó rồi nó hút qua rồi, khỏi cần phải cầu xin hay kêu réo, không có. Cái đó tự động rồi. Hằng ngày hằng đêm mình nung nấu đi về nguồn cội, đi giải thoát thì tới lúc mình chết, tới đó đứng đó, người ta sẽ đứng trước mặt mình, hút qua lối đó dẫn đi, đi chỗ tu đằng hoàng. Đó cũng như là tiên đồng, những người tu trước và cũng như tiên đồng tại sao? Nó gom gọn, nó tiến hóa được nhanh nhẹ như một vị tiên rước mình đi. Cho nên người tu Vô Vi hông có lo chuyện chết, ..chuyện sống có rồi. Chết thì chúng ta hưởng thiện mỗi đêm. Biết tu đó là hưởng thiện rồi, thì cuộc chết của chúng ta rất bình an, không có khổ đau, không phải đợi người này rước người kia rước, tự nhiên nó sẽ đem tới cái chỗ tốt cho chúng ta. Nhiều người chết rồi cũng có gặp tôi họ rất vui vẻ, chỉ biết cười, không biết nói chuyện than ván như xưa nữa. Xưa họ than ván nhiều, nhưng mà sau họ chết rồi, họ gặp tôi họ chỉ biết cười hả hả, sung sướng vậy thôi, không có nói gì hết, thay đổi tới vậy đó. Mặt mày tròn trịa, đẹp. Thường thường nhắn nhủ gì chuyện thế gian? Không bao giờ có chuyện gì nhắn nhủ thế gian hết. Họ nghĩ như tiếp tục sẽ có những người

sẽ đến với họ, không có lo. Bởi vì chúng ta ở thế gian tu thiền là tâm trạng khối óc tiến hóa, khi chết chúng ta có nơi có chỗ, chứ không có ai không có đâu, đừng có lo vấn đề đó.

HỎI: Người Nữ tu hành khó tiến hơn người Nam có phải không ?

ĐÁP: Người nào tiết được dục thì linh khí sẽ khôi phục, dứt khoát quyết tâm xây dựng sẽ được tiến tới giới thanh cao tốt đẹp ở tương lai.

HỎI: Điển quang của người tu Vô Vi, người nam và người nữ, mạnh yếu khác nhau ra sao?

ĐÁP: Nam nữ nếu tu đứng đắn, trí ý phát triển thì hào quang cũng bình đẳng như nhau.

HỎI: Câu “Nam thất nữ cứu” như vậy có phải là người nữ thường nghiệp nặng hơn người nam hay không?

ĐÁP: Mọi người đều có phận sự trong chu trình tiến hóa, bình quyền tiến hóa, sự hòa đồng không cho phép lấn áp nhau, cho nên ở đời “ tiên học lễ, hậu học văn”, người biết chữ nghĩa đều là thủ lễ trong sự đối đãi lẫn nhau. Người tu, phần hồn xuất khỏi thể xác lễ nghi còn đầy đủ hơn xác phàm. Lễ càng đầy đủ, càng dễ tránh nghiệp chướng. Thiếu lễ, bất thông tức là thiếu trí, khó xây dựng tâm từ bi. Người có lễ độ, rất dễ học nguyên lý của Trời Đất, tâm thức quý từ cộng cổ cho đến tục sạ, cảm thông nguyên lý của Trời Đất là như nhau, đang trong hành trình tiến hoá mà thôi.

HỎI: Phụ nữ có bầu có thể tập thiền được không? soi hồn, pháp luân thường chuyển, thiền định, pháp luân chiếu minh, những phương pháp nào người phụ nữ có bầu có thể làm được?

ĐÁP: Phụ nữ có bầu, mẹ con âu yếm, phải co lười răng kề răng tưởng tới Trời Phật mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật, mà nghĩ tới cái thai là dạy con tu trong thai, cho nên lúc ra đời nó không giống những con nít của người mẹ không biết lo cho nó. Nó dễ thương lắm. Cho nên Vô Vi có nhiều người đã có thai và tôi chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật lưu ý cái thai lúc con nít ra, dễ thương, biết thương cha mẹ, quý trọng mọi người, không có phá quấy ai, học giỏi nữa.

HỎI: Phụ nữ đang có kinh có thể làm những phương pháp trên hay không?

ĐÁP: Có kinh không có liên hệ, không có sợ cái gì hết. Ông Phật ông đâu có ngửi cái mùi kinh đâu, ông ngửi cái mùi điển, ông nhận cái mùi điển của mình, mình thiền là thanh lọc bộ đầu, còn cái bộ đó là bộ sa thải, không có quan hệ gì hết. Mình làm đúng pháp nó sa thải nhanh. Cái ngày kinh mình như 10 ngày nó rút ngắn, 5 ngày 4 ngày, 3 ngày không biết chừng. Lần lần nó đi tới có nhiều người tu thết dứt kinh luôn, khoẻ mạnh, không có gì hết.

HỎI: Có phải Nhâm Đốc tương thông thì phụ nữ không còn kinh nguyệt?

ĐÁP: Đúng, những tuổi trẻ mà tu Nhâm Đốc tương thông rồi là không có kinh nguyệt nữa. Tánh chất cũng hoàn toàn thay đổi, không có vụ yếu

ớt, và chỉ có ý chí thanh nhẹ thăng hoa hương về ánh sáng vô cùng mà tiến.

HỎI: Vì Tu thiền nên lúc này về tình dục con không muốn nữa, nhưng chồng con không tu cứ đòi hỏi hoài, không cho thì chồng con đòi cưới vợ bé, thưa Thầy con phải làm sao để giữ cho gia đình được hạnh phúc?!

ĐÁP: Chuyện vợ chồng là trong luật tự nhiên mà hình thành, không có hại. Người tu phải dẫn thân dưng mãnh, phục vụ đầy đủ thì gia đình sẽ được an vui. Luật Trời có trước luật đời, mỗi mỗi đều giới hạn, không sao hết. Người vợ tu mới thật là vợ của chính mình. Nếu đổ thừa vợ tu, đi lấy vợ khác tức là người thiếu đạo đức, tình yêu đời đời bất diệt, chứ không phải tình yêu trong sự đụng chạm thể xác năm mười phút là thật sự yêu. Hiểu được luật nhân quả thì phải giữ sức khỏe cho nhau. Gia đình tươi vui trong khỏe mạnh, trí sẽ sáng, tâm sẽ minh là cứu cánh duy nhất của phần hồn.

HỎI: Làm sao chấp nhận cho chồng mình ăn ở với người khác là việc chẳng ăn nhậu chi tới mình? Con biết lòng từ bi của con còn eo hẹp làm sao để mở rộng nó ra nhanh hơn ?

ĐÁP: Hiểu được luật nhân quả thì tâm làm thân chịu, chẳng cần lo việc của người khác, luật nhân quả là định luật công minh nhất của Trời Đất. Mỗi một đơn vị đều có cơ hội tiến hóa, không ai có thể cản ngăn nó ngoại trừ chính nó tự hành hạ nó mà thôi.

HỎI: Thưa thầy, về vấn đề tình dục thì đời sống vợ chồng ra sao nếu trường

hợp cả hai người cùng tu?

ĐÁP: Hai người cùng tu thì sẽ giới hạn nhiều lắm. Họ thấy cái tinh túy để dưỡng não và những thanh tịnh của họ quý hơn phung phí, tự nhiên phải tự giảm rồi. Họ giảm trong mức điều hòa mà thôi, gia đình rất tốt! Còn hỏi trước họ tưởng cái đó là hạnh phúc, cái đó là con đường sung sướng nhất trong đời thì họ thấy hao phí, và càng ngày càng tiêu tụy. Bây giờ, từ ngày hai vợ chồng tu thì chuyện đó giảm rồi, nó điều hòa, nó giảm bớt lần lần cho tới không cần thiết nữa là thôi!

HỎI: Thưa thầy, nếu trường hợp chỉ một người tu thôi thì phải giải quyết thế nào để khỏi cản trở bước tiến của cả hai bên và đừng để cho người không thiền phải đau khổ?

ĐÁP: Người tu phải luận luôn trì chí. Nếu vợ tu chồng không tu, chồng tu vợ không tu thì người tu phải có một ý chí cương quyết trong chương trình dài hạn, chứ không phải trong chương trình ngắn hạn. Ví dụ trong mười năm, tôi cương quyết trong mười năm. Nhưng trong giai đoạn đầu đối với cái dục phải từ từ chứ không làm dữ được, làm dữ thì gia đình xáo trộn. Chính bản thân mình cũng không yên, bởi vì mình chưa mở hết. Mình mở tới đâu thì mình nự về chỗ đó. Khi anh hết dục rồi, thì có làm gì anh cũng không làm được bởi không có hứng thú nữa. Lời cắt nghĩa của mình khắc phục được đối phương. Khi cái “energie” tập trung rồi, luồng điện mình có rồi, mình khắc phục đối phương được. Do trình độ

mà mình cứu sinh cả hai bên và giữ cho hai bên nên hạnh phúc thương yêu tốt đẹp hơn hồi xưa, hồi nhầm lẫn. Thành ra người tu phải trì chí chịu đựng, hy sinh một chút để lần lần đi tới và dần giải người chưa tu. Rồi cuộc người chưa tu cũng phải tu. Không gì hơn con đường tu!

HỎI: Trong cuộc sống lứa đôi, vợ chồng rất hòa hợp với nhau trong mọi vấn đề khoảng vài năm đầu thôi, sau đấy càng ngày càng có vẻ không hiểu về nhau như lúc ban đầu.

ĐÁP: Mục Bé Tám giải thích rất rõ ràng: hai luồng điển hòa hợp với nhau, gặp nhau muốn thương yêu, ở lâu lại có sự xung khắc.

HỎI: Khi hai vợ chồng cãi lộn mình có nên nhịn nhục hoàn toàn không nói gì hay là nhịn lúc đó rồi về sau giải thích cho chồng mình biết chuyện mình làm. Xin cảm ơn Thầy.

ĐÁP: Nhịn nhục là trên hết. Cần phải nhịn nhục và phát triển sự thương yêu đối với người chồng. Của chồng công vợ tiếp tục dần thân thì sẽ đạt được mọi sự tốt lành ở tương lai.

HỎI: Chià khóa nào giúp người tu trong Vô Vi giữ được sự đầm ấm trong gia cang?

ĐÁP: Người tu Vô Vi có sẵn hết tài liệu, tìm hiểu mình, chỉ biết mình sai chẳng có ai sai thì gia đình mới yên ổn được. Thiếu nhịn nhục thì gia đình yên ổn. Không thấy sự sai của chính mình thì gia đình làm sao vui?

HỎI: Vợ chồng ở kiếp này là trả nghiệp

cho kiếp này hay là tạo nghiệp thêm?

ĐÁP: Vợ chồng là cái nghiệp duyên ấn định của Thượng Đế, để cho có cơ hội sống để học hỏi lẫn nhau mà tiến hóa. Phải nhịn nhục mới hiểu được nhiệm vụ của chính mình đối với chồng thế nào. Chồng phải nhịn nhục mới hiểu được nhiệm vụ của mình đối với vợ thế nào. Thiếu nhịn nhục thì gia cang không bao giờ tốt được.

HỎI: Làm cách nào để thăng hoa tư tưởng?

ĐÁP: Sửa mình tư tưởng mới thăng hoa, mà cứ phát triển cái xấu của mình làm sao thăng hoa được? Phải sửa mình, khép mình, nhịn và phải chịu nhục thì mới thăng hoa được. Cho nên vợ chồng chung sống ở trong nhà nhịn mà không chịu nhục đó thì người vợ đó cũng không được chứng tâm. Người chồng cũng vậy, có nhịn thì phải chịu nhục trong gia đình hoà ái mới tương thân xây dựng. Sau cơn động loạn mới thật sự thương yêu lẫn nhau mà cứ tranh chấp hoài, tranh chấp hoài, chỉ có xé lẻ và không có phát triển. Muốn có căn nhà tốt phải làm cho ấm áp chứ không nên xé nát chỗ này chỗ nọ thì căn nhà làm sao tốt.

HỎI: Trong Lá Thư Vô Vi có bài chỉ số tuổi hợp hướng nhà. Hai vợ chồng tuổi kỵ hướng nhau, con làm hai cửa, mỗi người đi ra vào một cửa có được không? Nếu không con phải làm như thế nào cho hợp vì chỉ có một người tu thì hướng của người tuổi nào?

ĐÁP: Cái đó cũng được. Mà nếu mình còn giữ tâm đời thì mình làm hai cửa,

còn nếu mình giữ tâm đạo có một cửa đi ra thôi. Người nào làm chủ căn nhà thì lấy hướng của người chủ thôi.

HỎI: Thưa thầy, cắt nghĩa thêm cho rõ về nhân dục và thiên dục?

ĐÁP: Nhân dục là bản thể tham dục trong cơ thể, mà không sửa thì không tiến về thiên dục. Tôi nói rằng mạch Đốc và mạch Nhâm, hai cái không thông. Cái chu luật của nó không chuyển hóa hòa hợp với căn khôn vũ-trụ thì nó kẹt, kêu bằng nhân dục đi xuống dưới. Hai đầu cũng là một đầu, trong cái ý mà thôi! Dục trong ý muốn mà thôi, hai đầu cũng là một. Bây giờ mình khai thông rồi nó đi lên. Thiên dục là nhắm con mắt nó phóng đi lên, đi tới vô cùng. Nhân dục giới hạn trong giây phút đó thôi. Các bạn tu sẽ thấy nhân dục rõ ràng giới hạn, có chút thôi mà phung phí rất nhiều. Còn ở đây thiên dục lợi lộc vô cùng, khi anh ngồi thiền cả đêm, mai thấy mặt mày tươi tắn. Đó cũng là dục: hòa hợp với ông Trời mà, mặt mày sáng suốt. Còn nhân dục mặt mày tối tăm. Cái lợi cái hại mình biết chứ! Mình phải sử dụng cái lợi hay là sử dụng cái hại? Mình nên sử dụng cái lợi nhiều hơn chứ!

HỎI: Một bạn đạo trẻ, khi ngủ cứ bị xuất tinh hoài vậy phải làm sao?

ĐÁP: Mình làm Chiếu Minh nhiều, làm Pháp Luân nhiều nó mới đổi đời cái cơ sở đó. Soi hồn trung khí nó trụ thì nó hoà hợp với tinh ba của vũ-trụ, nó mới dứt khoát cái tinh dục được.

Chớ cái tinh khí nó cứ luân lưu trong cơ thể thì phải tìm lối thoát, cái đó là đương nhiên rồi. Cho nên con trai lớn là phải lấy vợ, con gái lớn phải lấy chồng. Nhưng mà người tu nó có cái phương pháp để sửa ngược cái dòng đó thì nó ít có bệnh hơn người thường. Người thường huỷ hoại cơ tạng thì nó yếu ớt sẽ lâm bệnh, ngoại xâm được. Còn cái này là mình có cái đường lối khai mở như Pháp Luân Thường Chuyển là khai mở luồng điển, Soi Hồn trụ luồng điển. Đó, tinh hoá khí, khí hóa thần, thần hườn hư, căn tinh khí để mà sống. Cho nên những người già bịnh cứ đòi uống thuốc bổ không hà. Mà không có tinh khí, uống sâm vô cái thấy khoẻ là khí. Thì tại sao chúng ta không lưu giữ cái luồng khí điển của chính mình đã và đang có hoà hợp với cả căn khôn vũ-trụ, càng ngày càng thanh tịnh và càng mạnh càng khoẻ, không có bị yếu ớt như xưa. Người còn thiếu tinh khí trong mình, nằm vừa hít cái nó ngủ, mà nó đầy đủ nó không có ngủ, nó khoẻ ra, nó nhẹ nhàng ra và nó hăng say làm việc hơn xưa nữa. Chính tôi là đã chứng minh, tôi bỏ con đường đó là tôi càng ngày càng khoẻ. Tôi ngủ gì ngủ hai ba giờ khuya dậy làm việc, từ ở VN cho tới bên này cũng vậy đó thôi. Tôi đi làm ở hãng người ta cho tôi 9 giờ, 10 giờ, 11 giờ tới cũng được, nhưng mà không bao giờ tôi đi giờ đó. Tôi 6 giờ là tôi đi tới, bởi vì tôi dậy sớm quá, có dư thì giờ phục vụ nhưng mà tôi dùng thì giờ đó phục vụ cho bạn đạo. Thờ từ khắp thế giới gửi về VN tôi phúc đáp

rành rẽ, sau đó tôi phục vụ chuyện đời làm việc. Mà hằng năm như vậy ông giám đốc hỏi tại sao anh không bệnh, tôi nói tôi có cái gì buồn đâu mà bệnh. Tôi không có buồn. Tóc tôi cũng là cúp sát rồi tôi có cái gì đâu mà lo, không có cái gì lo là tôi không có bệnh. “Hằng ngày anh lo biết bao nhiêu công việc cho sở mà anh nói không có lo?” Tôi nói “làm việc trong trật tự như tôi không có làm. Anh thấy nhiều là tại anh làm biếng. Còn anh siêng năng như tôi anh thấy tôi làm không có bao nhiêu”. Cho nên mình cần siêng năng trật tự thì mình làm được nhiều việc trong ngày. Một ngày 24 tiếng đồng hồ nhiều lắm. Nếu mà mình làm trật tự về diện năng mình làm nhiều lắm.

HỎI: Con vốn tuổi già, mất con mù, lưng bị còng quá nhiều. Ngồi thiền, phải dựa lưng vào thành giường và có chiếc gối kê ở sau lưng, sợ không thiền được tốt. Thưa Thầy vậy có được không?

ĐÁP: Già rồi mới biết tu đã mất linh khí nhiều quá rồi. Tuổi trẻ hướng về tình dục đã mất linh khí nhiều. Bây giờ tu, lo niệm Phật để cứu rồi một phần thôi, chớ còn không có thể toàn diện tiến hoá được, vì cơ thể lưng mà khòm là cơ thể không khoẻ, chỉ dùng ý niệm niệm Phật, lần lần nó giải được cái nghiệp. Mà khi nó giải được cái nghiệp rồi, chúng ta ý thức sự ngay thẳng là quan trọng, sự chất phác là quan trọng, thì lúc đó thiền nó nghiêm chỉnh hơn. Không nên ngồi dựa rồi nghĩ tới Phật vô ích. Chúng ta ngồi

dựa, ngồi yên nhắm mắt niệm Phật tâm ngay thẳng, vì mấy chục năm đã gian dối tự gạt mình mới sanh ra yếu ớt. Còn người mà ở thế gian trực giác ngay thẳng tới già vẫn khoẻ mạnh, không có gì khó khăn. Cho nên người đời đã tự lường gạt quá nhiều, nên càng lớn tuổi thì càng ô trược, bên trong càng dơ dáy, nội bộ ruột thối chúng ta đã phá hủy rất nhiều và không chịu thanh lọc thì làm sao cái bộ óc nó tốt được. Trật tự do sự thanh khí của Trời Đất an bài chớ không phải do lý luận, do cầu xin an bài được. Cho nên chúng ta thực hành từ trước tới thanh, từ động tới thanh tịnh là chúng ta sẽ lập lại quân bình của chính mình.

HỎI: Thưa Thầy con 80 tuổi rồi, nên ngồi thiền hay chỉ niệm Phật thôi?

ĐÁP: Niệm Phật tốt hơn. 80 tuổi cần phải niệm Phật nhiều để nó giải cái nghiệp, lúc ra đi nhẹ nhàng. Thiền sơ sơ cũng được rồi, mà nếu có khả năng hít thở nên hít thở để cho nguyên khí nó khôi phục vì đã sanh để mất trung khí nhiều.

HỎI: Phải âm dương kết hợp, sự chuyển động của âm dương nó mới phát sinh, thì đối với những người già răng rụng hết, họ làm sao răng kè răng được khi công phu. Như vậy họ tu có kém kết quả hay không?

ĐÁP: Nếu mà không còn răng, mà họ còn sức để làm pháp luân, họ phải làm pháp luân nhiều hơn người thường. Rồi chỉ cho họ dùng trung tim bộ đầu tướng Phật thay vì dùng con tim ở thể

gian. Bắt buộc, cái đó phải bắt buộc nhớ Nam Mô A Di Đà Phật để làm chi?...để sau này có 100 tuổi đi nữa, đi quen con đường đó họ không bị lôi cuốn xuống bàn chân, thành không bị lôi cuốn xuống cái cảnh địa ngục, còn những người không có răng trước, muốn thấy mau lẹ như người có răng trước thì khó bởi vì răng trước, nó liên kết với dây thần kinh ngay trán này, mấy sợi thần kinh đó nhờ cái đưa xuống và cái đánh lên mới khai thông được, mới thấy ánh sáng mau hơn, mới chuyển điển dễ dãi hơn. Người già cần phải làm pháp luân nhiều hơn và nhớ tưởng, đó là để cho: một được sức khỏe, hai sau này dù có 100 tuổi đi nữa, chết 1 cách dễ dãi khỏi đau khổ.

HỎI: Người tu Vô Vi chết nên chôn hay đem thiêu, việc nào có lợi cho người tu Vô Vi?

ĐÁP: Người tu Vô Vi có gia đình đông con, có đất đai, thì nên chôn để các con đến chiêm ngưỡng quá trình của cha mẹ hay là ông nội bà ngoại tốt hay xấu trong cái giỗ để nó hiểu nó thức tâm. Vì người VN của mình là kính trọng ông bà cha mẹ chết đi, bằng lòng thờ thì có những ngày kỵ giỗ đó chúng ta mới bàn bạc quá trình ông nội tôi hút thuốc phiện làm sao, ông nội buôn bán đạo đức làm sao, nói chuyện. Cái đó cũng như nhắc lại để độ tha tại trần. Tốt thì họ học, xấu thì họ bỏ. Cho nên có cái tật mời cả nhà bà con tới ăn làm heo cúng quẩy rồi nói chuyện ông nội không hà. VN có cái đó. Cái đó cũng hay. Cái đó cũng Thượng Đế chuyển

cho sự học hỏi của quần chúng để dự lễ tiên học lễ, hậu học văn.

HỎI: Người có tu chết hoá táng, tro rải xuống biển tốt hay đem vào chùa thờ tốt?

ĐÁP: Mang vào chùa thờ ai trách nhiệm? Cái ông đọc kinh ông trách nhiệm hả? Không, ông sợ ma chết đi, làm sao ông trách nhiệm? Thì chúng ta nên rải dưới biển. Của Trời Đất trả lại Trời Đất. Luồng điển của biển nó liên hệ với luồng điển của mặt trăng, để trở về với ánh sáng hơn.

HỎI: Người chết chôn có phải coi ngày giờ không?

ĐÁP: Nếu trong gia đình, mà họ không phải tu hết về pháp lý, thì phải coi ngày giờ, bởi vì người chết đi nhưng cái bản thể đó đi ở trong luật sanh khắc của tử vi, kim mộc thủy hỏa thổ, cái giờ khắc giờ sanh, thì họ làm ăn khó khăn vậy thôi. Coi cái ngày chôn thì tốt hơn. Còn người nào trong gia đình mà tu về pháp lý này thì ngày nào cũng là ngày của Phật, không cần coi.

HỎI: Khi Cha Mẹ hoặc người thân của mình mất đi, nếu gia đình không làm Lễ Cầu Siêu 49 ngày thì có ảnh hưởng gì đến sự siêu thăng của người chết không?

ĐÁP: Khi biết được mình là người có điển hay đang tập trung điển thì sẽ có tâm tận độ tùy khả năng sẵn có của hành giả, biết mình độ tha là chuyện thường tình của người tu.

HỎI: Muốn cầu siêu cho thân nhân đã chết phải làm sao?

ĐÁP: Phải thực hành pháp lý này, và đến ngày rằm tháng bảy (âm lịch), người tu dùng trí ý, thành tâm cầu nguyện cho thân nhân (tên, họ, chôn tại đâu) được siêu thăng tịnh độ, luôn trong vòng 3 tuần lễ trước ngày rằm, là sẽ được cứu độ.

HỎI: Khi hành thiền có nên cầu xin hay cầu nguyện cho chính mình hay bà con mình không?

ĐÁP: Không! Chuyện đó là hiếu của đời, để hạ bớt cống cao ngạo mạn của tâm linh. Phải biết rằng có Cha Mẹ, có Cửu Huyền Thất Tổ mới có mình. Thì trong lúc thiền, mình cũng nghĩ tới họ khi cầu nguyện cho mọi giới được an vui: “Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình” cũng là đủ hết, bao gồm tất cả. Đó là ý nguyện mình muốn và mình đặt cái đại nguyện để tiến tới, thế thôi!

HỎI: Khi chết rồi có cần ông Cha hay ông Sư làm lễ không?

ĐÁP: Ở đời họ sợ vì thần kinh yếu chớ kỳ thật không cần. Có luật nhân quả rồi, không cần. Những người tu trên núi đâu có ông cha nào tới làm lễ cho ông đâu. Ông tu tới lúc đó ông xuất ông đi luôn, ông bỏ xác đó ai làm lễ cho ông. Con cạp tới ăn cũng thầy kệ, không cần biết. Cái luật nhân quả là đối với phần hồn. Nhưng mà ông cha ông thầy mà biết được phần hồn mới làm lễ được. Không biết được phần hồn là chỉ chép nói lại mà thôi. Không có thể chứng minh được người đó tiến tới đâu. Phải có bằng chứng. Bây giờ văn minh đã trở lại với chúng

ta rồi. Chúng ta có ordinator, có computer, có micro đủ chuyện hết. Phải kiểm chứng ra, có radar, phải tìm cho đầy đủ mới là thấy sự thật. Nếu mà chúng ta không biết cái gốc nào mà cứ tin xuôi đó là cả gia đình thần kinh yếu và khổ luôn, không có tiến đâu.

HỎI: Các Tôn giáo khác, người tu, lúc chết có bạn đạo đến giúp đỡ. Còn bên pháp lý mình thì sao?

ĐÁP: Không cần sự giúp đỡ của bạn đạo. Tôi đã nói, khi họ sống, họ đã tự vệ rồi. Cái lúc chết thì tự nhiên họ trở về họ kiếm những người đã xuất hồn dẫn cho họ đi. Mỗi đêm cũng không chạy chỗ nào khỏi hết, bởi vì có luồng điện của Đức Di Đà liên lạc rồi. Chết có người ta chứng minh, người ta giúp đỡ rồi, không có bận tâm. Người còn sống mà lo cho người chết? Hễ chết bữa nay, thì mai chôn cái hòm đơn giản. Cái luật có vay có trả, từ 9 tháng 10 ngày, cha mẹ vay, chúng ta làm con người ở đây, chúng ta vay cái thực phẩm hằng ngày, thì đây rồi phải có cái thời gian, trả lại cho hết. Cái đó là cái sự vay trả của người đó. Chôn thì chỉ chôn tạm thôi cho nó tan rã nó khỏi trở lộn lại, rồi cái phần hồn nó mới được nhẹ đi lên. Thành ra có sự sắp đặt ở bên trên, chứ không phải ở dưới thế gian.. Nếu ở thế gian, mà đi chiếu cố cho người chết, thì tôi thấy không có làm cái gì được hết....Còn ở đây mình tu là người ta đã lo cho cái phần hồn của mình rồi. Chết đi ít nhất cũng lên được Côn Lôn Sơn để tu (cái nơi mà người ta nói là Long Hoa Hội là

cái chỗ đó). Tất cả những người có tu ở thế gian được lên trên đó tu, mà hạng nhất tu bên pháp lý này, được đi thẳng mau hơn nữa...

HỎI: Người tu theo pháp lý, sau khi chết, hồn đi lên nhưng vía phải chờ 100 ngày để trả tất cả rồi mới được đi theo. Như vậy, khi hồn đi lên là đi, theo tôi nghĩ, cũng có điển của Phật giúp cho đi lên, đi vào đường hướng, để tiếp tục học tu? Trong khi đi lên, thiếu điển của Vía đi theo, thì có gì làm trở ngại cho bước đường đi trong thời gian 100 ngày không?

ĐÁP: Lúc chết đối với người tu xuất hồn được thì 49 ngày thôi, chứ không có tới 100 ngày (7 lần 7 = 49) thì họ ở đó lo về chuyện thanh toán, cái kia cái nọ, bên nào trước và thanh sấp đặt hết, qua 1 cái lễ gọi là hoàn trả hết thì lúc đó mới được đi lên. Hồn vía đi chung, chớ không phải cái hồn đi trước, cái hồn vẫn ở đó tới 49 ngày. Còn người tu chưa qua được một giới nào thì phải 1 năm trời, cũng phải ở ngay chỗ đó để chờ cho bản thể tan rã, rồi đàng này mỗi đêm chiếu cái điển cho nó minh cảm. Tới lúc đó Hộ Pháp mới đưa họ lên được, nhờ cái phương của đức Quan Âm rút họ lên, họ mới đi được. Còn đàng này đi được rồi thì khỏi, mỗi đêm họ cũng tu thường trực vậy! mà họ phải trở về phân phối công tác, sấp đặt gia dịch này kia nọ, phần thanh thì đi theo phần thanh, phần trước ở lại, không có thể lưu luyến được nữa, giải thích đàng hoàng, rồi nó đem đi - 49 ngày là nó đi được, chứ không phải tới 100 ngày.

HỎI: Các ngày giỗ ông bà có thể cúng trái cây, hoặc đồ chay trên bàn thờ kiếng Vô Vi hay không?

ĐÁP: Cái đó là do tâm tưởng niệm, mình có cha mẹ chết mình tưởng niệm. Mình biết phần hồn, thì mình biết mẹ mình không bao giờ chết, đang tiến hóa ở cõi giải nghiệp thanh nhẹ chớ không có khổ đau. Vui lên, nhưng mà tâm mình kính cha mẹ thì cũng như kính Trời Phật, không sao, để hoa quả tưởng tới mẹ, kiếng Vô Vi tốt. Vì tâm trong lành, chớ không có giết heo, giết bò để cúng mẹ, tạo tội cho mẹ chớ ích gì. Sự trong lành, hướng tâm về mẹ thì mẹ được ấm áp và tiến hóa tốt.

HỎI: Thưa còn nói tu cứu được cửu huyền thất tổ có đúng không?

ĐÁP: Đó là lẽ đương nhiên, bởi vì cửu huyền thất tổ liên kết với mình đâu có bỏ được, mà mình bộc khởi sáng suốt thay vì tâm tối. Trong đám rừng tối có một cây nhang bộc sáng thì cũng quý lắm rồi, đừng nói là bóng đèn sáng. Chúng ta tu là đi tới hào quang sáng suốt. Sáng suốt rồi thì cửu huyền thất tổ được nhờ chứ! Trong lúc bóng tối mà có một cái đèn, mọi người mừng hết trời, thấy không?

Vậy có mâu thuẫn với câu: “ ông tu ông đắc, bà tu bà đắc ” không?

Không có mâu thuẫn với câu: “ ông tu ông đắc, bà tu bà đắc ” vì đắc là biết được sáng suốt thì cái đắc này mới là cứu độ. Đắc để cứu độ, chứ không phải đắc để xa cách. Đắc để trở về với căn bản thì ông bà cha mẹ mình có xa mình, ở tù, ở địa ngục cũng có sự liên kết với mình. Khi mình được sáng

suốt thì tự nhiên sự liên kết suốt ấm lòng tất cả những người thân nhân của mình. Sự liên hệ, mình bành trướng ra cho chúng sanh thì càng ấm áp hơn nữa. ông tu ông đắc là đắc chỗ đó. Đắc là sáng suốt, trong sáng suốt đó là cứu độ tất cả: những người kia ý thức được. Cũng như chúng ta ngày nay tu là nhờ gì? Nhờ Đức Phật Thích Ca tu, chư Phật tu, chư Tiên tu, ngày nay chúng ta mới thức. Trong đó có bà con, cha mẹ chúng ta tu nữa cũng đánh thức, ta mới tìm con đường tu để đi tới. Nhờ những tia sáng đó ngày nay chúng ta mới tự quyết định chúng ta đi. Cha mẹ tôi không bao giờ chết, bởi vì phần hồn của chư Phật cũng còn nguyên, Chúa cũng còn nguyên, ma quỷ cũng vẫn còn sống, mà con người cũng vẫn còn sống, thì tôi thấy tôi phải chọn một con đường sáng suốt đi tới vô cùng. Bởi những người trước đã hy sinh, và gom góp tia sáng cho tôi, bây giờ tôi phải nắm tia sáng đó để đi tới sáng hơn nữa.

Như vậy khác với người trần thường hiểu là một người có thể lực có thể cứu rỗi những người khác được?

Thế lực là chuyện của một khối người thôi. Còn đàng này là sự sáng suốt. Sáng suốt và thế lực là hai cái khác nhau. Sự sáng suốt là sự cố gắng sáng suốt. Như bây giờ gia đình của anh có mấy cháu nhỏ, một cháu nói làm nghề bác sĩ đây kiếm tiền nhiều nhất, ví dụ vậy đó, mà cháu đàng hoàng học đạo đức bác sĩ thì cứu được gia đình rất nhiều về vật chất. Sự khuyến khích về tâm linh cũng có nữa do ảnh

hưởng của cháu. Bây giờ chúng ta tu đây, chúng ta đi tới con đường đạo là quân bình sáng suốt. Nhiều hơn nữa thì chúng ta cứu được nhiều người, ảnh hưởng được nhiều người, và giúp đỡ những người hướng về mình cũng như họ hướng về Thượng Đế. Bởi vì mình biết hướng về Thượng Đế, mà người ta hướng về Thượng Đế là người ta hướng về mình chứ gì? Cái gần nhất mình đối với họ là mình cứu độ cho họ, thấy không?

HỎI: Tại gia đình con, chị con có làm 1 bàn thờ Đức Mẹ, nhưng con chỉ thích niệm Phật và không đốt đèn hay tưởng nhớ đến Đức Mẹ như ngày trước bởi vì con là người công giáo, nhưng con lại không đi nhà thờ hay tưởng nhớ đến Chúa mà chỉ tưởng nhớ đến Nam Mô, đến Phật A Di Đà, như vậy con có lỗi đối với các đấng đó hay không?

ĐÁP: Không có lỗi với ai. Tâm làm thân chịu. Trước kia đường lối mình đi theo Chúa, đi theo tình thương bác ái của Chúa và để xây dựng cho chính mình, cầu xin được bình an. Phải tiếp tục làm đúng đắn, không nên lật ngược tình thế. Lật ngược tình thế thì nó sẽ xảy ra những sự xáo trộn trong tâm thức. Còn niệm A Di Đà phải thật tâm thật tình niệm cái chấn động nó khai mở và đưa tâm thức trở về không, bớt chấp mê và thanh tịnh hơn.

HỎI: Phù hiệu Tứ Đại Giai không có nên để cho họ hàng, con cái, và anh chị em của người đang thực hành theo Vô Vi đeo vào cổ không? Các người này chỉ là thân nhân của bạn đạo chứ không phải là bạn đạo Vô Vi.

ĐÁP: Muốn cho họ đeo phải cho họ hiểu cái nguyên lý bản thân của chính họ thì phù hiệu sẽ hữu ích nhấn nhở và giúp đỡ họ tự tiến, không nên ý lại nơi phù hộ của mảnh bùa vô tri. Nên khai triển chính mình là hơn hết, đeo hột soàn quý giá mà không hiểu nguyên lai của vật thể tiến hóa từ đất sạn hình thành lóng lánh sáng chói giúp vui tâm thức của người đeo thì giá trị đó sẽ không còn nữa.

Ghi Chú:

Phù hiệu Tứ Đại Giai không: Mọi người ý thức được cuối cùng của chúng ta là ánh sáng. Vòng tròn bên trên là luồng điển của vũ-trụ. Chúng ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật để hòa đồng, thức hòa đồng để khai triển hòa hợp nguyên khí của càn khôn vũ-trụ - Tứ đại giai không: Tả bành chất, hữu bành cư, trung bành mạng. *Tả bành chất* là chúng ta ăn uống này kia kia nọ, *hữu bành cư* là chúng ta ăn uống nó trụ phía bên tay mặt rồi xuất ra phía bên tay trái, hai luồng điển khi ăn vô thấy khỏe mạnh là điển dồi dào phát triển đi lên; *trung bành mạng* là thể xác chúng ta hoạt động như luồng điển mà thôi. Tất cả mọi người đang sống trong điển khí của Trời Đất mà không biết. Tất cả món ăn đã chứng minh cho chúng ta thấy, rau cỏ cũng do nguyên khí của Trời Đất sinh tồn tại thế gian, không có cái chỗ dầy kín nào mà trồng được rau cỏ ăn đâu. Lúa gạo cũng vậy, nguyên khí điển Trời hỗ trợ nhen sinh, cho nên gọi là lúa Trời, ăn cơm hai buổi sữa tâm sữa tánh

lo tu, dốc lòng tu tiến, biết ta không phải là người ở đây, đến đây tạm học rồi tiến, học những sự kích động và phản động của tình đời, lui về thanh tịnh thì mới có cơ hội tiến hóa tới vô cùng ở tương lai.

HỎI: Chỉ có cách thiền thật nhiều và thật lâu thì phiền phức được quên đi trong lúc thiền. Con không giải quyết được những phiền phức mà chỉ biết chạy bằng cách nhắm mắt lại để tạm quên mọi việc, như thế có tiến tới đâu không?

ĐÁP: Dụng chí hướng về thanh tịnh mà đi, thì ở trên đời này không có gì phiền phức cả. Nhận sự phiền phức làm quà để tiến thân mà thôi.

HỎI: Người tu thiền lâu năm sao chưa bỏ được hút thuốc lá. Xin Thầy giải cho?

ĐÁP: Ở xã hội này rất tốt, đi vô tiệm sách mua sách đọc coi cái ông đau phổi tại sao ông đau phổi, tại sao ông bị cancer phổi? Là tại ông hủy hoại, ông hút thuốc nhiều quá. Bác sĩ cũng có chứng minh những người hút thuốc là tự hại cái phổi. Chúng ta không có cơ hội làm Bác Sĩ mà chúng ta học những gì của Bác sĩ đã chứng minh và cứu rỗi được người hiện tại. Điều đó chúng ta nên học và lúc đó học rồi thấy cái hậu quả không tốt của sự hút thuốc, lúc đó ăn năn hối cải, dứt khoát với điều thuốc. Cho nên tôi nói bỏ điều thuốc rất khó, mà bỏ con vợ, ly dị rất dễ, điều thuốc khó bỏ lắm. Do cái tâm của mình, xây dựng cái tập quán mới thì thuốc sẽ tự nó phải rời khỏi. Vì chúng ta ngày hút chút, ngày hút chút,

cái hoá chất nó tấn công cái phổi, cái tập quán. Thành một cái tập quán tự hoại là tập quán xấu, tập quán tự cứu là tập quán tốt, ăn năn hối cải mà bỏ nó đi, lúc đó chúng ta mới dứt khoát được. Chính bản thân tôi cũng hút 60 điếu một ngày, tôi tức quá tại sao có óc biết này biết kia biết nọ mà cứ hút thuốc hoài, làm phiền người một bên, rồi thấy mình hút thuốc hãnh diện lắm. Tôi đây công tôi niệm NMAĐP, thủ NMAĐP có cách cứu tôi không. Tôi niệm thét rồi tôi nhìn gói thuốc thì tự nhiên nó biến ra những cây thuốc. Cây thuốc do điển âm dương Trời Đất hình thành, rồi phơi khô cũng lấy cái điển của mặt Trời, rồi phải đốt nó mới cháy đem vô trong cơ tạng. Vậy chúng ta không biết niệm NMAĐP để cho nó mở đều, và ta hưởng cái luồng điển thanh nhẹ, luồng điển Cái của vũ-trụ để mà sống bớt tiêu hao. Nếu chúng ta xài tiền nhiều ở đời này có thể hà hiếp chúng ta được, ta thiếu tiền phải quỳ lạy, mà ta bỏ được là ta khỏe không có bị cái gì hết. Thì lúc đó tôi thức tâm ngày đêm tôi niệm Phật, mà không niệm Phật thì nước miếng tôi không ngọt. Từ lúc đó tôi bắt đầu mua thuốc bọc, có bạn bè tới tôi đãi hút, không bao giờ tôi hút thuốc nữa. Đó là tự mình thức tâm mới được. Còn không thức tâm kêu nó bỏ, chứ mình à, không được.

HỎI: Bị bệnh tim khó thở, nếu bộ đầu con được mở và thở bằng bộ đầu thì có cảm thấy thoải mái dễ chịu hơn không?

ĐÁP: Tim yếu thì phải trị. Cố gắng tu thì bộ đầu sẽ cảm thức được mở rộng, cũng sẽ giúp cho tim được một phần thanh nhẹ thay vì lo âu bất chánh.

HỎI: Để kết hợp với thuốc bác sĩ, phương pháp thở Chiếu Minh hoặc động tác công phu nào giúp ổn định cơ tim để thở dễ dàng hơn? Xin Thầy từ bi chỉ dạy để việc tu học của con không bị gián đoạn.

ĐÁP: Nếu tim yếu, thì phải uống thuốc bổ tim bằng thảo dược thiên nhiên, thì sẽ giúp đỡ cho sự hồi hộp không còn nữa.

HỎI: Con thích ngồi thiền đêm khuya, nhưng con sống một mình và khi ngồi thiền con cảm thấy sợ, làm sao tránh được cái sợ hãi đó và con muốn ngồi thiền không có nghe băng Thầy ?

ĐÁP: Phải biết cái sự có có, không không của chính mình. Sự hiện diện của mình thì có Trời có Đất hợp thành, chúng ta sống với Trời Đất, sống với Trời Phật không có lẽ loi tại sao chúng ta sợ ma ? Vì tánh ích kỷ, tôi tu pháp này mạnh rồi để tôi đánh ma, cái đó là tánh ích kỷ, không có trúng. Phải hiểu cái nguyên lý cấu trúc từ khối óc tới cơ tạng của chúng ta Trời Đất hình thành thì tại sao chúng ta lại sợ ma. Ta hiện ngang giữa Trời Đất, tức là đem ánh sáng để giải tỏa bóng tối, tại sao chúng ta sợ ma. Phải hiểu thấu triệt những cái gì của chúng ta làm, và cái gì chúng ta đã sẵn có. Cơ tạng chúng ta có kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang, đầy đủ không có thiếu gì hết

đó. Mà chúng ta thiền để làm gì? Để lập lại trật tự cho chính mình, cộng hưởng những gì của Trời Đất đã ân ban. Thì cứ quyết tâm hành, chẳng sợ ai hết, chỉ sợ con ma lười biếng áp đảo, con ma lười biếng áp đảo chừng nào thì sợ ma chừng nấy. Đó là con ma lười biếng đương áp đảo nên mới sợ ma, siêng năng giải tiến không có sợ ma đâu.

HỎI: Càng tu lâu con càng thấy ngu trong mọi lãnh vực - Đời không làm được gì, Đạo lại càng không tu gì cả, chắc con thoái hóa rồi chăng? Thần kinh khối óc con tối tăm rồi sao? Như vậy con càng tu càng thất bại và càng ngu . Ngu Đời và Ngu Đạo!

ĐÁP: Tu mà thực hành đứng đắn. Nếu niệm phật đứng đắn thì không có chuyện này. Vì tham nên thấy mình ngu, tu không dứt khoát, nói một đường làm một ngã, rồi trí ngu dần. Niệm Phật đều đặn, thầm kín trong thanh tịnh và làm pháp luân thường chuyển đều đặn thì sẽ khôi phục linh khí rõ rệt, vượt khỏi tầng số chấp mê và thấy ổn định. Nhìn đi, chấp nhận để học sự ngu sáng suốt của chư Phật, tức là trí sáng tâm minh và ít nói.

HỎI: Tại sao càng tu lại thấy không có tu? Càng ngày thấy càng ngu? Những cái ngu hiện tại là mới hay đã có sẵn từ lâu trong mình?

ĐÁP: Gây được một tập quán tốt. Đúng giờ là tu thiền, không có trở ngại và thắc mắc tức là tu mà không tu. Càng ngày thấy càng ngu là phước cho hành giả đã và đang dẹp bỏ tự ái và

phục thiện, trở về với cái ngu căn bản của Trời Đất, để tu và thanh tịnh hơn.

HỎI: Không hiểu sao lúc này khi đến chỗ đông người, hay tiếp xúc với ai con cảm thấy rất mệt, có nhiều người khi gặp họ con cảm thấy mình con nhúc nhối, có người gặp họ con cảm thấy bị nóng nực lắm, như vậy con phải làm sao thưa Thầy?

ĐÁP: Khi cố gắng tu thiền tâm linh phát triển, thì mới cảm thức điều này. Vậy nên cố gắng hành pháp, sẽ gạt hái kết quả tốt hơn và ổn định hơn ở tương lai. Tin nơi pháp mà hành, tin nơi tâm mà tiến, lúc nào cũng thành tâm niệm Phật, không nên để khi xảy ra chuyện mới tu. Siêng năng tu học trước khi xảy ra nạn, nạn sẽ bớt đi theo định luật qui định. Quyết tâm tu thì Phật sẽ xóa tội là vậy. Nghiệp lực đều bám sát trong khối thần kinh con người. Nếu không thực hành đứng đắn thì không có cơ hội giải được nghiệp lực. Khi giải được nghiệp lực rồi thì tu hành sẽ tinh tấn và tiến hóa nhanh hơn. Làm người tại thế gian, ai cũng bị nghiệp lực lôi cuốn. Nếu chịu tu và hành đúng pháp thì sẽ mòn được nghiệp ở kiếp này. Không nên ước mong làm Thần Thánh Tiên Phật, nhưng thành tâm hướng về sự trọn lành của tử bi Phật Pháp thì sẽ thấy sự màu nhiệm trong cuộc đời hành pháp.

HỎI: Thưa thầy con không dám tiếp xúc với ai, ngay cả bạn đạo mới đến chơi nơi con ở, vì sợ hút trực rồi về phải tu giải thêm. Con thấy chỉ có Thầy là con không sợ bị hút trực; còn

ai khác dù cho bạn đạo có mở bộ đầu hay thấy ánh sáng gì rồi con cũng không tin, vẫn sợ người đó hút điển tốt của con, hay con hút điển xấu của họ.

ĐÁP: Người tu không mong có, mà chẳng có sợ mất, tâm lúc nào cũng thanh tịnh mới là thật sự người tu Vô Vi. Đừng có sợ người ta hút điển của chính mình. Cái tâm chúng ta hướng thẳng một đường thì không có ai hút được. Hướng quanh quẹo lợi dụng thì mình sẽ bị hút. Hút do đâu? Lòng tham bành trướng, muốn lợi dụng đối phương tức là tham. Tham thì tự nhiên mất điển, chớ không có làm gì mất điển hết đó. Nếu đi thẳng đường hướng về ánh sáng vô cùng tận không bao giờ mất điển. Vì luồng điển cái của vũ-trụ làm sao mất được.

HỎI: Người tu mà cảm thấy nóng ở ngực khi đến một nơi nào đó, có phải thức hòa đồng chưa mở nên có cảm giác nóng đó, đến khi mở rồi thì không còn mê chấp thanh và trược, có phải vậy không ?

ĐÁP: Thức hòa đồng không phải ở chỗ ngực. Thức hòa đồng ngự ở phần trí. Khi ngực nóng, cần coi chừng trược ở trong người, từ bao tử xông lên. Chính mình trược không lo giải, đổ thừa cho người khác là sai. Khi tu đứng đắn, giải dục thì không còn nóng. Nóng là vì luồng điển tim, can, thận không điều hòa, suy tư bất chánh nhiều hơn. Trí sáng mới hòa đồng được. Thiếu trí chỉ có kích bác và không hòa đồng. Người thiếu trí có thể gạt hái bệnh nan y bất cứ lúc nào. Cần làm pháp luân thường chuyển nhiều,

luồng điển cơ tạng trở nên thanh nhẹ, sẽ không còn nóng bức sau lưng nữa. Bằng NMAĐDP đã giải thích rất rõ ràng, trược rước trược, thanh hòa thanh rất rõ ràng. Nay có pháp khử trược lưu thanh, hành đúng thì sẽ không còn trược, sẽ được thăng tiến về nơi thanh nhẹ, lúc còn sống cũng như lúc chết. Hiểu biết trong sự thanh tịnh mới thật là biết, lý luận để hiểu là giới hạn mà thôi. Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí đưa người hành triển tới vô cùng nếu hành đúng. Thích khẩu tham ăn cũng có thể làm cho ngực nóng, cần kiểm soát lại sự ăn uống, mới thấy rõ điều này. Sống để học hỏi chứ không phải sống để hưởng thụ, cần học nhiều hơn hưởng thụ thì mới thấy rõ nguyên lý của cả càn khôn vũ-trụ.

HỎI: Tu thiên theo Vô Vi có cần tập thêm Thái Cực Quyền hay không ?

ĐÁP: Thái Cực Quyền là làm cho thần kinh, thân xác được khỏe mạnh, cái đó là làm cho gia tăng sức khỏe. Nhưng mà phải chú trọng cái thiên ở bên trong, khỏe bên ngoài nhưng mà cần khỏe bên trong, là cần Pháp-Luân Thường-Chuyển nó mới khỏe bên trong. Thái Cực Quyền không có hại, Thái Cực Quyền tốt mà, không có hại đâu.

Văn Đạo Về Ấn Chứng

HỎI: **Trạng thái thấy ánh sáng đủ màu sắc, diễn tập trung tại chân mày rồi xoáy bông ra, trạng thái này là do công phu Soi Hồn hay Thiên Định ?**

ĐÁP : Do sự thực thi của tất cả ba pháp Soi Hồn, Pháp Luân, và Thiên Định. Soi Hồn là tập trung luồng điển tinh, khí, thần của bộ đầu. Pháp Luân là thanh lọc luồng điển của ngũ tạng. Thiên Định phẳng lặng và phân minh luồng điển trước thanh. Lúc Thiên Định mà được thấy ánh sáng xoáy bông ra là ta đã thu lượm được một phần điển Mô Ni Châu của phần hồn, cố gắng công phu thì luồng điển ấy sẽ được tập trung càng ngày càng thanh và lần lần bay xa hơn, đó là phần hồn của hành giả được thoát ly khỏi bản thể, được biết nhiều chuyện huyền diệu, chưởng dưỡng luồng thanh điển ấy cho đến lúc đầy đủ mặt mày tay chân như bản thể thế gian, nhưng nhỏ và thanh diệu hơn.

HỎI: **Tại sao có người mới thiên đã thấy hiện tượng siêu hình như là màu sắc, hình ảnh, và ánh sáng?**

ĐÁP: Có chứ, tôi đã nói con người không phải mới tu đây. Người ta đã tu lâu rồi nên đạt tới trình độ đó. Mình ở đây chỉ cho họ lập lại trật tự, và mở đường cho họ thấy, mà thấy cảnh đó cũng chưa có thiệt. Thấy cảnh đó là có duyên dẫn tiến tâm linh họ thôi, nhưng phải cố gắng tu tới nữa. Họ sẽ học cái đạo siêu hơn, và tinh tấn hơn chứ không phải thấy cảnh đó rồi đắc đạo đâu!

HỎI: **Thưa thầy, nếu ngòi thiên mà thấy màu sắc, hoặc là nhiều khi thấy ánh sáng cả bộ đầu thì là thế nào?**

ĐÁP: Nhẹ nhàng. Tốt! Đó là hiện tượng tốt lắm, thanh nhẹ lắm.

HỎI: **Ở trung tim chân mày phát ra những hạt sáng là sao ?**

ĐÁP: Đó là hà sa. Chăm chú nhìn thẳng cái đó một thời gian nó hội tụ là không còn nữa.

HỎI: **Ngòi Thiên có hào quang, hà sa trước trán trên đầu cực sáng vô cùng tận, nhưng có hôm chỉ thấy hào quang, không thấy cực hà sa trước trán là sao ?**

ĐÁP: Hà sa chỉ thấy một thời gian, từ cái điển đi lên tới bộ ngực là có thể thấy hà sa, mà khi vượt khỏi thì không thấy hà sa và sẽ thấy những cảnh thật tốt đẹp hơn, rõ rệt hơn.

HỎI: **Chưa thấy hồn vía tương hội, nhưng ngòi thiên thấy có hào quang có nên bắt ấn tam muội không ?**

ĐÁP: Được rồi, có điển có thể bắt ấn tam muội và trụ ngay trung tâm chân mày tương lai sẽ thấy sáng và rõ hơn.

HỎI: **Một tu sinh đạt được khi nhắm mắt thì thấy ánh sáng. Càng tập trung thì càng sáng và rất nặng tại trung tâm chân mày. Xin Thầy chỉ dạy thêm?**

ĐÁP: Cái đó là tốt. Những người Soi Hồn thét rồi không muốn nhìn ở bên ngoài. Nó nặng ngay trung tim chân mày. Cố gắng niệm Phật mà nhìn thẳng nơi đó, một thời gian nó sẽ lên trung tim giữa trán. Rồi một thời gian nó sẽ lên tới mõ ác, một thời gian nó